

Còn Có Thể Bên Người Bao Lâu Nữa

Contents

Còn Có Thể Bên Người Bao Lâu Nữa	1
1. Chương 1: Tuổi Thơ Góc Nghéch	2
2. Chương 2: Làm Một Người Lương Thiện	3
3. Chương 3: Chí Ít Chúng Ta Vẫn Còn Có Nhau	5
4. Chương 4	11
5. Chương 5	12
6. Chương 6	13
7. Chương 7	13
8. Chương 8	15
9. Chương 9	16
10. Chương 10	17
11. Chương 11	18
12. Chương 12	20
13. Chương 13	22
14. Chương 14	24
15. Chương 15	25
16. Chương 16	27
17. Chương 17	29
18. Chương 18: Những Người Ấy	31
19. Chương 19: Viết Tiếp Về Mẹ	32
20. Chương 20: Chị Gái	33
21. Chương 21: Những Chuyện Ấy	35
22. Chương 22: Bức Ảnh	36
23. Chương 23	39
24. Chương 24: Lạc	41
25. Chương 25: Hoa	43
26. Chương 26: Tôi Không Thể Tha Thứ Cho Thời Gian Đã Qua	45
27. Chương 27: Trẻ Con Có Mẹ Là Báu Vật.	49
28. Chương 28: Chờ Đợi	55

Còn Có Thể Bên Người Bao Lâu Nữa



Giới thiệu

Chẳng ai biết trước được điều gì sẽ xảy ra vì vậy chúng ta hãy trân trọng những ngày mình đang có,

Đọc và tải ebook truyện tại: <http://truyenclub.com/con-co-the-ben-nguoi-bao-lau-nua>

1. Chương 1: Tuổi Thơ Ngốc Nghếch

Có người nói ai không làm điều gì ngốc nghếch thì không có tuổi thanh xuân; lại có người nói, người hay làm điều ngốc nghếch không đáng tin cậy. Điều này khiến rất nhiều bạn cảm thấy mâu thuẫn và khó xử, bởi vì chẳng ai muốn thừa nhận mình không có tuổi thanh xuân, đồng thời cũng không ai muốn người khác nghĩ mình không đáng tin cậy. Mỗi lúc như thế tôi vô cùng cảm ơn bà cố tôi. Nhờ sự giúp đỡ của bà cố, hồi nhỏ tôi đã gây ra cả rổ chuyện ngu ngốc, điều này chứng tỏ tôi có tuổi thanh xuân rất phong phú, đồng thời, bà cố che giấu một cách hoàn hảo những chuyện ngốc nghếch mà tôi đã làm, khiến mọi người cảm thấy tôi vừa thông minh vừa đáng tin cậy.

Các câu chuyện dân gian thường bắt đầu bằng “có một lần”, nếu suy xét kỹ thể loại của câu chuyện bà cố dạy tôi làm trò ngốc nghếch, thì vì nó xảy ra trong nội bộ nhân dân, tôi cảm thấy nên quy nó vào truyện dân gian.

Lần đó rất cuộc là xảy ra vào tháng nào năm nào thậm chí ở đâu thì tôi không còn nhớ rõ nữa, trong ấn tượng của tôi khi đó mình chưa quá năm tuổi, cùng bà cố đứng trước một hòn non bộ, bắt đầu một cuộc đối thoại có ý nghĩa giáo dục vỡ lòng khoa học tự nhiên. Chắc tôi đã dùng thứ ngôn ngữ hạn hẹp của mình để khen ngợi vẻ đẹp của hòn non bộ cao lớn này, sau đó bà cố tôi thở dài đáp: “muốn từ mầm non bộ nhỏ lớn lên thành hòn non bộ to thế này, chắc ít nhất cũng phải tưới nước cho nó sáu, bảy năm”.

Lúc đó tôi cũng vô cùng ngạc nhiên, hỏi lại một cách khó tin: “Những hòn non bộ này đều lớn lên nhờ tưới nước à?”. Bà cố mỉm cười sâu xa: “Không, có một số là tự nhiên, có một số do thợ thủ công đeo gọt, còn có một loại vô cùng hiếm có, lớn tới một độ tuổi nhất định sẽ sinh ra những mầm non bộ nhỏ, có thể nuôi lớn thành hòn non bộ lớn. Mấy hôm nữa bà cố sẽ nhờ người mua mầm cho cháu nuôi xem thế nào”.

Mấy hôm sau quả nhiên bà cố tặng tôi một hòn non bộ nhỏ, bảo tôi trồng trong một cái bát nông to hơn bát canh một chút. Bà cố nói với tôi, nếu ai hỏi thì nhất định không được nói cho họ biết, bởi vì không mấy người biết chuyện mầm non bộ có thể lớn thành hòn non bộ lớn, nếu họ cứ hỏi tại sao tôi đặt cái này trên bàn, thì cứ nói làm vì thấy đẹp.

Hồi nhỏ tôi luôn là một đứa trẻ biết nghe lời, tôi nhận món quà với lòng thành kính và lòng cảm ơn sâu sắc với bà cố vì tặng nó cho tôi. Sau đó, cuộc đời tôi có chừng ba bốn năm phát rầu, khi hòn non bộ lớn lên tôi nên đặt nó ở đâu nhỉ. Đây là một mối lo lớn rất quan trọng trong thời thơ ấu của tôi.

Đợt Thanh Minh vừa rồi về nhà tảo mộ cho bà cố, tôi hỏi mẹ còn nhớ chuyện ngày nhỏ tôi rất yêu quý một chậu non bộ không. Mẹ nói nhớ chứ, khi đó con rất thích nó, đặt nó trên bậu cửa sổ, hàng ngày việc đầu tiên sau khi ngủ dậy là ngắm nó, mọi người đều thấy lạ không biết tại sao con thích như vậy, hôm nay ngắm mai cũng ngắm, chẳng phải vẫn như nhau sao? Tôi thở dài trong lòng, đương nhiên mọi người không hiểu rồi, mỗi ngày tôi ngắm nó một lần vì muốn quan sát xem nó có lớn hơn hôm qua chút nào không. Đương nhiên, cả đời này tôi không định nói cho họ biết điều đó.

Cuối năm lớp mười, khi tôi chọn phân ban xã hội, cô giáo chủ nhiệm cảm thấy khó hiểu nên gặp tôi nói chuyện. Cô nói thành tích môn tự nhiên và xã hội của tôi như nhau, học tự nhiên sẽ có tiền đề hơn, tại sao lại chọn ban xã hội? Thực ra trong lòng tôi vẫn nghĩ một đứa học lớp ba vẫn tin hòn non bộ nhỏ sẽ lớn lên như em là người sinh ra để học tự nhiên sao? Nhưng tôi nghĩ làm người chẳng ai tự khoe cái dốt của mình ra để cô giáo biết mình ngốc nghếch như vậy, nên tôi nói chắc như đinh đóng cột rằng em lựa chọn như vậy hoàn toàn dựa trên tình yêu nồng nhiệt của em dành cho văn học, ước mơ của em là trở thành một người làm việc cần mẫn với những con chữ. Sau khi tốt nghiệp đại học, quả nhiên tôi trở thành một người làm việc cần mẫn với những con chữ, thường xuyên làm thêm, ngày ngày vùi đầu trong đại dương của các loại giấy tờ, thực sự muốn xuyên không về lúc đó tát cho tôi một cái rồi giẫm lên mặt cái nữa.

Khi còn nhỏ, tôi có một niềm tin khác, chính là tin rằng trẻ con vừa sinh ra đã biết trèo cây. Điều này cũng bắt nguồn từ sự khai sáng của bà cố tôi. Bà nói với tôi, sau khi tôi sinh ra trong bệnh viện, y tá bế tôi đi nhưng tôi rất muốn gặp người mẹ đã sinh ra mình, phải làm sao bây giờ, thế là nhân lúc các cô y tá không để ý tôi đã bò từ trên giường xuống. Cứ bò cứ bò, nhưng phòng sản mẹ tôi nằm trên tầng ba, tôi liền nghĩ ra cách trèo lên một cái cây bên cạnh phòng sản, vì thế tôi đã gặp được mẹ mình.

Khi đó thực ra tôi đã hơi hơi biết và nhớ được mọi chuyện rồi, chỉ là có thể do trí tuệ của tôi có chút khiếm khuyết, thế là tôi lại tin sái cổ câu chuyện này. Điều duy nhất tôi không hiểu đó là tại sao khi là em bé tôi biết trèo cây nhưng khi học mẫu giáo tôi lại không biết trèo cây nữa. Trên con đường trưởng thành, tôi đã quên kỹ năng trèo cây quan trọng này từ bao giờ không biết nữa. Vì thế có thời gian tôi vô cùng buồn bã, suýt chút nữa là bật khóc. Cũng may khi còn nhỏ tôi là đứa trẻ không biết ăn nói, không thích chia sẻ những chuyện mình biết cho người khác, do vậy mới tránh được để lộ trí tuệ của mình vì niềm tin ngốc nghếch này.

Bà cố thích chơi đùa cùng tôi bởi vì tôi là đứa cháu đầu tiên của bà. Tôi mang lại cho bà niềm vui tứ đại đồng đường, bà mang lại cho tôi một tuổi thơ thường xuyên làm những chuyện ngốc nghếch nhưng khi nhớ lại thì ngập tràn niềm vui.

2. Chương 2: Làm Một Người Lương Thiện

Bà cố là một tín đồ rất tin vào Phật giáo. Nếu chỉ nói về tin Phật, bà nội và bà ngoại tôi cũng tin, nhưng chỉ đến mức vào chùa thắp hương, ăn chay trong những ngày lễ tết, còn bà cố tôi lại quy y cửa Phật. Nghe nói trước khi tôi ra đời, bà cố đã được một vị thiền sư nào đó điểm hóa làm đồ đệ, chỉ là do sức khỏe không tốt nên bà được ở nhà để tu hành.

Quả thực mỗi năm vào hai mùa xuân, hạ, khi thời tiết trong lành, bà cố sẽ lên ngôi chùa đó ở một thời gian để thể hiện lòng thành kính, lần nào cũng đi bộ tới đó và đi bộ về, khi đó bà cố đã sáu, bảy mươi tuổi. Khi đi, bà cố mang theo mấy cái đệm xinh xắn bà tự khâu bằng vải vụn, bà cố nói để cho những người đi lễ Phật quý xuống hành lễ. Khi bà cố về thường mang theo kinh thư, từng cuốn nhỏ nhỏ mỏng mỏng, khi mở ra là mùi mực dầu xực lên mũi. Cho dù ở nhà nhưng bà cố cũng làm theo đầy đủ những tiêu chuẩn của người lễ Phật như ăn chay trường, ngồi thiền niệm kinh, thực hiện lễ sáng, tối.

Không nhớ khi tôi học tiểu học năm thứ mấy, cứ coi như mấy lớp lớn lớn đi, tôi đã xem mấy bộ phim truyền hình được chuyển thể từ tiểu thuyết võ hiệp của Kim Dung, mỗi lần có hòa thượng xuất hiện họ đều hay nói câu “Người xuất gia không nói dối”. Xuất phát từ tình yêu với tri thức, tôi đã tra cứu ra ý nghĩa của câu “Người xuất gia không nói dối” và bắt đầu có cái nhìn khác về việc bà cố quy y cửa Phật nhưng không sống trong Phật môn. Tôi nói với bố, vì bà cố đã từng lừa tôi, vi phạm nguyên tắc đầu tiên “Người xuất gia không nói dối” nên Phật môn không cần bà cố, bà chỉ có thể ở nhà tu hành thôi. Khi đó tôi chỉ có tinh thần hoài nghi nhưng lại ăn nói quá thẳng thắn, không hiểu được nghệ thuật nói chuyện, vì thế những lời này bị coi là không tôn kính trưởng b, do vậy không những không được bố tôi ủng hộ, ngược lại còn bị ông mắng cho một trận.

Lại nói chuyện về bà cố tôi, do bà lễ Phật nên từ nhỏ tôi đã được nghe không ít câu chuyện như Phật Đà

xả thân cho hổ ăn thịt, kiến xếp chữ báo ân... Tôi cảm thấy điểm tốt lớn nhất của bà cố chính là kể chuyện cho tôi nghe đơn thuần là kể chuyện, tuyệt đối không có ý gợi mở đạo lý cho tôi, từ đó làm trỗi dậy tâm lý chống đối trong tôi. Cô giáo mẫu giáo cũng kể chuyện cho chúng tôi nghe, ví dụ câu chuyện về cậu bé người gỗ mũi dài, khi kết thúc cô nói với chúng tôi, các bạn nhỏ, các bạn nhất định phải thật thà, nếu không mũi sẽ dài ra đó. Vì nỗi sợ hãi mũi dài nên chúng tôi đương nhiên không dám nói dối, hình như đều tỏ ra rất thành thật, sau này lớn lên rồi tôi cảm thấy đây rõ ràng là một sự đe dọa, khiến tuổi thơ tôi bị ám ảnh.

Bà cố kể cho tôi nghe câu chuyện kiến xếp chữ báo ân, truyện kể rằng ngày xưa có một anh thư sinh, trên đường đi nhìn thấy một con kiến rơi xuống sông, đang giằng co giãy giụa, bộ dạng đáng thương, thư sinh bèn cứu mạng nó. Sau này thư sinh đi thi, trong bài thi có chữ bị thiếu một nét, khi quan khảo thí đọc bài thi vị trí ấy bỗng nhiên xuất hiện một con kiến, thay thế nét chữ bị thiếu kia một cách hoàn hảo, nhờ đó thư sinh mới đỗ tiến sĩ. Tôi hỏi bà cố, vậy bình thường khi đi đường bà cũng không nỡ giẫm chết con kiến ă? Bà cố nói, bà là một sinh mệnh, nó cũng là một sinh mệnh về điểm này bà và kiến chẳng có gì khác nhau.

Câu chuyện này đã gợi mở cho tôi hai điểm, một là vạn vật đều có linh hồn, chúng ta và tự nhiên sinh sống hòa thuận với nhau. Hai là phải trở thành một người lương thiện, bạn đối xử lương thiện với thế giới này, thế giới này sẽ đối xử lương thiện với bạn.

Đương nhiên là vì khi học mẫu giáo khả năng linh ngộ của tôi có hạn nên khi ấy không ngộ ra được đạo lý đó một cách hệ thống như vậy, những điều này đều là cảm ngộ khi lớn lên, nhớ lại những câu chuyện bà cố kể cho tôi nghe. Khi còn nhỏ, tôi suy nghĩ rất đơn giản, chỉ cảm thấy mình phải làm một người lương thiện, tại sao ư, bởi lương thiện có lợi, mặc dù bà cố không dọa nạt tôi như giáo viên, nói nếu không lương thiện thì tai nạn sẽ giáng xuống đầu tôi, nhưng so với không lương thiện, tôi vẫn nghiêng về phía làm một lương thiện để có được cái lợi của việc lương thiện hơn. Vì thế, mỗi lần bắt gặp bọn con trai đổ nước vào tổ kiến, tôi liền bước lên ngăn cản, lâu dần tôi trở thành một người không được lòng bọn con trai, nhưng cũng đã cứu được không ít kiến, mặc dù chẳng có lần nào kiến giúp tôi trong kì thi như giúp vị thư sinh kia. Nhưng khi thơ bé tôi vẫn luôn vững tin có một ngày nào đó, chúng sẽ nhớ tới ân tình của tôi dành cho chúng sẽ cảm thấy xấu hổ và có lỗi khi không báo đáp tôi.

Điều này cho thấy từ nhỏ tôi đã tin động vật có ý thức, biết suy nghĩ và có tình cảm. Khi học tiểu học, giáo viên môn tự nhiên với thái độ dạy học nghiêm túc, muốn chúng tôi tin động vật không có tư tưởng. Ngoài mặt, tôi giả vờ tin nhưng niềm tin trong lòng thì vững như kiềng ba chân. Cũng may niềm tin ấy không sụp đổ. Thời đại học đọc xong cuốn “Động vật có ý thức không?” của Volker Arzt, thế giới quan của tôi mới không sụp đổ.

Thực ra từ lúc ấy cho đến bây giờ, trải qua tuổi thiếu nhi, thiếu niên, tôi đã biết câu chuyện kiến báo ân chỉ là câu chuyện hư cấu từ lâu, nhưng không hiểu sao tôi vẫn tin tưởng quả báo thiện ác. Nếu nói đây là những kiến thức bà cố đã hết mình truyền thụ cho tôi, thì tôi nghĩ ngay cả bản thân bà cũng không cho là vậy. Nếu bà biết những suy nghĩ này của tôi bây giờ chắc chắn sẽ rất ngạc nhiên và trong lòng sẽ nghĩ tôi là một mầm cây tín Phật, nhưng tôi biết bà cố sẽ không bao giờ nói ra, không bởi vì bà đã mất, mà bởi bà không bao giờ yêu cầu tôi làm một việc nào đó hoặc trở thành một ai đó.

Bà cố hi vọng nhưng không bao giờ yêu cầu, không ngày ngày cảm râm bên tai tôi, đây chính là trí tuệ của người già. Thực ra trong lòng tôi biết bà muốn tôi- đứa chất gòn gùi nhất của bà- trở thành một người từ bi, lương thiện. Tôi vẫn chưa đạt đến cảnh giới từ bi nhưng tạm thời đã trở thành một người lương thiện rồi.

Khi mất, bà cố tôi hưởng thọ chín mươi tư tuổi. Khi ấy, tôi đi làm ở xa, một tuần trước khi bà cố lâm chung tôi có về thăm bà. Lúc ấy bà đã không thể nói chuyện được nữa.

Tôi ngồi bên giường bà rất lâu, nhưng cuối cùng vẫn phải li biệt. Bà nắm tay tôi, hồi lâu không muốn buông ra, đôi mắt già nua của bà tuôn lệ, dường như đã trước biết đây là lần gặp gỡ cuối cùng của chúng tôi, là lần cuối cùng bà nhìn thấy tôi trên nhân thế này.

Khi bà cố lâm chung, rốt cuộc tôi vẫn không kịp gặp bà lần cuối. Khi tôi nước mắt nước mũi tèm lem khóc bên giường bà, mẹ tôi nói, cũng may khi bà cố mất không phải chịu đựng quá nhiều. Chúng tôi hi vọng bà cố có thể tới thế giới cực lạc mà bà luôn vững tin là nó tồn tại.

Đến bây giờ tôi vẫn thường mơ thấy bà cố đứng cách tôi không xa, mỉm cười nhìn tôi với vẻ hiền từ.

Tôi hi vọng bà cố mãi nhìn tôi như thế.

Bà cố của tôi, tôi rất nhớ bà, khi nhớ tới bà, trong tôi niềm vui luôn lớn hơn nỗi buồn.

3. Chương 3: Chí Ít Chúng Ta Vẫn Còn Có Nhau

Giới thiệu tác giả

Thanh Sam Lạc Thác

Cung Ma Kết, nhóm máu AB điển hình. Ban ngày đi làm, buổi tối viết văn tiêu khiển, viết ngôn tình, chẳng theo đuổi điều gì lớn lao.

Tác phẩm tiêu biểu: “Ai ở bên bờ thời gian”.

Chẳng có gì có thể quay lại, tình cảm đã cũ, thời gian đã qua.

Chúng ta chỉ có thể chấp nhận sự giãy vò của niềm hối tiếc, chấp nhận sự xa cách mãi mãi này.

Cùng với sự ra đi mãi mãi của người thân, một lỗ hổng nào đó trong đời người lặng lẽ rộng ra. Trưởng thành có lẽ chính là chấp nhận ngày càng nhiều lỗ hổng.

Ban đầu nơi ấy chỉ là một ngọn núi nhỏ vô danh, cách xa thành phố, sau đó bị phân thành nghĩa trang, trở thành một nơi liên quan đến chết chóc và người chết trong suy nghĩ của người dân ở đây.

Công việc của bố tôi rất bận, thường xuyên phải đi công tác. Từ khi nhớ được mọi chuyện, mỗi dịp tiết Thanh minh, mẹ sẽ dẫn tôi đi hai tuyến xe bus cỡ vừa mà chúng tôi phải đợi rất lâu mới có, để đi tảo mộ cho bà- người mẹ đã mất vì bệnh khi mẹ tôi mới tám tuổi.

Tôi luôn coi đó là một chuyến đi chơi ngoại ô.

Trải qua một mùa đông u ám dài đằng đẵng, sau tiết xuân sớm nắng mưa thất thường, thời tiết mới bắt đầu ấm lên. Trút bỏ chiếc áo rét nặng nề, cơ thể trở nên nhẹ nhàng, trong không khí phảng phất hơi thở của cỏ cây đang đâm chồi, hoa đào đã rụng, hoa cải đường vàng, cánh đồng lúa hai bên đường xanh mướt một màu, thỉnh thoảng còn nhìn thấy bác nông dân dắt trâu cày ruộng theo phương thức cổ xưa nhất. Đối với một đứa trẻ lớn lên ở thành phố, đường xá dù có xa, phải di chuyển nhiều thì vẫn cảm thấy thú vị, cho dù trên đường có nhiều bùn đất đến mấy đều không cảm thấy khổ cực.

Trẻ con không có khái niệm chết chóc, khu nghĩa trang cũng không mang lại cho tôi ấn tượng thê lương.

Ban đầu nơi ấy rất đơn sơ, mờ mịt lộn xộn, có nhiều phần mộ cỏ dại um tùm, bia mộ đổ nghiêng, đường đi khúc khuỷu, hơn nữa còn đột nhiên biến mất khiến bạn không biết đi hướng nào mới đúng. Người đi tảo mộ đông như kiến, công thêm mấy người buôn bán vàng mã, hương nến. khiến cả nghĩa trang huyền ảo như họp chợ, thêm vào đó chốc chốc lại vang lên tiếng pháo âm ỉ, mùi thuốc pháo và mùi hương quyện lại với nhau.

Nơi đây tràn ngập không khí của thế giới người sống.

Đương nhiên, vẫn có người đau đớn, kêu khóc. Thậm chí tôi còn nhìn thấy một người đàn ông đập đầu vào bia mộ, phát ra tiếng động rất rõ ràng nhưng không tốt lành, tôi liền sợ hãi chờ người ra, cho đến khi bị mẹ kéo đi tôi vẫn không kim được mà quay đầu lại. Người ấy được người thân ôm chặt, nhưng vẫn giằng co giây dụa, hai mắt đầy tia máu. Tôi chưa bao giờ nhìn thấy biểu cảm đau đớn khổ sở như vậy trên gương mặt ai, tôi hỏi mẹ: “chú ấy làm sao vậy?”.

Mẹ bình thản trả lời: “Chắc là vì buồn”.

“Tại sao lại buồn?”.

“Bởi vì không thể gặp được ai đó nữa”. Mẹ trả lời với vẻ thiếu kiên nhẫn nên tôi biết điều không hỏi gì nữa.

Phần lớn những người khác tới viếng thăm mộ trong vài ngày đó đều không đau buồn lắm, họ lau sạch bia mộ, thắp hương, khấn vái, đốt tiền vàng, đốt pháo đồng thời nói cười vui vẻ, có người còn mang cả điểm tâm, hoa quả và các loại dưa muối, rồi ngồi tụm lại ăn uống. Mẹ tôi cũng không đau buồn lắm, chỉ ít tôi cũng chưa từng nhìn thấy mẹ rơi nước mắt, nhưng mẹ cũng không có bất cứ biểu hiện thoải mái nào.

Sau khi xong các trình tự tảo mộ, tâm trạng mẹ tôi vẫn không tốt hơn. Khi tôi hỏi về người bà mà tôi chưa từng gặp mặt, mẹ trả lời rất đơn giản, ngắn gọn, tỉnh thoảng còn nổi cáu. Sau này lớn thêm một chút tôi mới hiểu, với một đứa bé gái tám tuổi và đứa em trai năm tuổi mà nói, người mẹ mất sớm chẳng để lại trong họ bao nhiêu kí ức. Huống chi, ông ngoại đi bước nữa ngay sau đó không lâu, rồi sinh thêm một cậu con trai, người xuất hiện nhiều hơn trong tuổi thơ của mẹ tôi có lẽ là người mẹ kế kia.

Nhắc tới mẹ kế, mẹ tôi lại rất công bằng: “Bà ấy không hung dữ, chưa từng ngược đãi mẹ và cậu lớn. Còn về chuyện thiên vị cậu bé, yêu thương con đẻ của mình hơn cũng là chuyện bình thường. Hơn nữa, cả đời bà ấy thực sự chẳng được hưởng nhiều phúc, bà mất năm sáu mươi sáu tuổi”.

Đôi lúc mẹ còn kể những câu chuyện thú vị về mẹ kế của mình. “... Bà tháo chiếc áo len cũ của mình ra rồi đan cho mẹ và cậu lớn của con mỗi người một chiếc áo gi lê. Bất cứ người họ hàng nào tới, bà đều lôi mẹ và cậu ra, vén áo ngoài lên cho họ xem, chứng minh bà ấy hiền thực, biết chăm nom nhà cửa thế nào, chăm sóc bọn mẹ tôi ra sao, cho đến khi áo gi lê bó chặt trên người không thể mặc được nữa”. Mẹ ngừng lại một chút, thở dài: “Có điều, cưới một người đã có hai đứa con, kinh tế dựa cả vào lương lậu của một mình ông ngoại con cũng không dễ dàng, bà ấy quả thực rất biết chăm nom nhà cửa”.

Vì thế khi dẫn tôi đi tảo mộ, đốt tiền vàng, mẹ sẽ đốt luôn cho mộ bà kế ở cách đó không xa. Với tôi, bà là một người có làn da trắng trẻo, luôn cười trước khi nói, còn có phải là bà ngoại ruột hay không cũng chẳng quan trọng. Huống hồ, từ nhỏ tôi đã thích cậu bé tính tình hoạt bát.

Sau khi khu mộ có thêm phần mộ của ông ngoại, tôi bắt đầu từ chối việc đi tảo mộ dịp thanh minh. Mẹ bảo tôi mấy lần nhưng tôi đều tìm cách từ chối, nếu mẹ than phiền tôi liền nổi cáu, mẹ lập tức không nói gì nữa.

Trong lòng tôi cảm thấy hối lỗi.

Đến một giai đoạn nào đó, bố mẹ đột nhiên không còn là trung tâm vũ trụ và quyền uy trong lòng con cái nữa, nụ cười hay cái nhăn mặt của họ đều không khiến con cái vui vẻ hay sợ hãi nữa; nên họ đưa ra yêu cầu cũng trở nên có phần e dè, khi đưa ra phán đoán giọng điệu của họ cũng không còn chắc chắn nữa... quan hệ dựa dẫm từ trước đến nay đột nhiên bị đảo ngược. Ý thức được điểm này, với tôi mà nói không hề dễ chịu chút nào. Bố mẹ già rồi, trách nhiệm trên vai tôi cũng nặng thêm, không thể tung tăng vô lo như thời niên thiếu, phía sau luôn có một cánh tay vững chãi che chở. Sự bồng bột, những lời khó nghe, cái tính động một tí là khó chịu của tôi, thực ra phần lớn đều do nỗi sợ hãi khi phải gánh chịu áp lực tạo nên.

Điều mẹ không biết là, mùa đông năm ông ngoại mất, một mình tôi đã tới khu mộ.

Ngọn núi hoang vắng, gió lạnh vù vù tấp vào mặt, khiến người ta không mở nổi mắt. Qua mấy năm tu sửa, khu mộ đã không còn lộn xộn như trước đây nữa, phần mộ và bia đá được sắp xếp dày đặc thống nhất theo một kiểu, trông có phần bí bách. Tôi bị lạc giữa rừng bia đá giống nhau như đúc, quay đi quay lại không tìm thấy mộ của ông ngoại đâu cả, nên ngồi thụp xuống cạnh một bia mộ ôm mặt khóc nức nở.

Ông ngoại và gia đình cậu bé sống trong khu tập thể kiểu cũ của một khu công nghiệp nặng bên bờ kia sông Trường Giang. Ông là người thân thiện và hòa nhã, quần áo gọn gàng, làm công việc kĩ thuật, thích uống chút rượu trong bữa cơm tối. Ông biết làm mộc, ngoài giờ làm việc, ông hay đeo đeo gọt gọt, ông có thể đóng được cái tủ quần áo xinh xắn và tủ năm ngăn kéo. Vào những năm đồ dùng gia dụng chưa được sản xuất hàng loạt, dựa vào món nghề này ông cũng kiếm được thêm không ít.

Tôi không có thời gian nào sống cùng với ông, một năm số lần gặp mặt chỉ đếm trên đầu ngón tay, vốn không nên đau lòng như vậy.

Nhưng, ông mất vì bệnh ung thư gan, từ khi chẩn đoán cho tới lúc mất chỉ có nửa năm, khi đó ông bảy mươi hai tuổi.

Cậu lớn làm việc ở nơi khác, chỉ vội vã về thăm rồi lại vội vã rời đi. Còn mẹ và cậu bé nỏ ra tranh cãi gay

gắt vì chuyện chữa bệnh, mẹ chủ trương mổ, tích cực cứu chữa, dốc hết khả năng kéo dài tuổi thọ cho ông. Cậu bé cho rằng đã mắc bệnh không thể qua khỏi thì không cần thiết lãng phí tiền bạc. Hai chị em tranh luận gay gắt, lời hết những chuyện cũ ra lúc nào không hay, tâm trạng kích động vô cùng, lời nói cũng lúc càng gay gắt.

Bố thận trọng đặt mình ở vị trí người ngoài, không muốn phát biểu ý kiến nhiều. Tôi vốn không hiểu việc tranh cãi giữa mẹ và cậu, nhưng lần đầu tiên mẹ rơi nước mắt nói với tôi: “Mẹ còn nhớ bộ dạng bà con khi mất, mấy tháng cuối cùng, khuôn mặt bà bị biến dạng. Khi đó, thu nhập của ông ngoại con không thấp, nhưng nhà có người già cần phụng dưỡng, có họ hàng ở quê phải giúp đỡ kinh tế, gánh nặng chồng chất. Bà tiếc tiền, không chịu khám bệnh, cứ gắng chịu, nếu được chữa bệnh tử tế, bà con sẽ không đi sớm như vậy”.

Tôi biết nỗi đau trong lòng mẹ, nên nắm chặt tay mẹ nói: “Con sẽ cùng mẹ chăm sóc tốt cho ông”.

Mợ bé thân nhiên nói công việc bận rộn, phải chăm sóc con gái, muốn tận hiếu nhưng có tâm mà không có sức. Nếu kiên trì cứu chữa cho ông thì phải nói rõ chăm sóc thế nào, tiền nong ra sao. Tôi tức giận, không thể chịu nổi những lời liên tục thốt ra từ miệng cậu bé: Đẳng nào cũng chết, cần gì phải vừa chịu tội vừa tốn tiền; tôi không chịu nổi cái nợ này đâu; nhiều loại thuốc tốt không thuộc phạm vi của bảo hiểm y tế...

Cậu bé còn nói tôi không hiểu chuyện, không nên nhúng tay vào chuyện của người lớn. Tôi châm biếm nói: “Chỉ ít cháu hiểu giữa người thân với nhau không nên so đo tiền bạc, cậu cứ giữ tiền của cậu, mong cậu sống yên ổn”

Mẹ chuyển ông ngoại về trị liệu ở bệnh viện gần nhà tôi và ngày đêm chăm sóc ông. Hàng ngày sau khi tan ca, tôi tới thăm ông, thay mẹ chăm sóc ông, để mẹ nghỉ ngơi một chút. Nửa năm đó, đối với mỗi người trong gia đình tôi mà nói, đều là một quá trình mệt mỏi, không chỉ lòng kiên nhẫn mà còn nhiều thứ khác dần bị hao mòn. Ban đầu ông ngoại được phẫu thuật ngoại khoa, cắt bỏ bộ phận ung thư. Nhưng bác sĩ nói với chúng tôi đã có di căn. Ông lại bị chuyển tới phòng hóa liệu xạ trị, sức khỏe suy yếu vô cùng, mong manh giữa ranh giới sống- chết. Còn mẹ tôi ngày càng tiêu tụy, chẳng còn tâm trí chăm sóc gia đình, nhiều lần huyết áp bị tăng cao, bố tôi thương xót lắm nhưng ít nhiều cũng chỉ khê nhắc nhở.

Mẹ tôi không gượng được nữa nên về nghỉ ngơi, mình tôi trong phòng bệnh, đọc sách giết thời gian, nhưng đọc không vào. Bệnh của ông ngoại nặng tới mức phải dùng moocphin đúng giờ để giảm đau. Nhìn ông nằm đó, dáng người gầy gò, đột nhiên tôi có một suy nghĩ đáng sợ: tồn tại mà không hưởng thụ được niềm vui thì có giá trị gì; kiên trì trong đau đớn thế này có ý nghĩa gì?

Tôi sợ hãi, suy nghĩ này và suy nghĩ của cậu bé mà tôi khinh bỉ có gì khác nhau đâu. Tôi cố biện hộ cho bản thân: Xét cho cùng mình chưa bao giờ tiếc tiền, chỉ cảm thấy ông ngoại quá đau đớn.

Nhưng, mình hi vọng ông mau chóng ra đi như cậu bé từng nghĩ, để mọi người được giải thoát.

Không không không, tôi chỉ có thắc mắc về ý nghĩa của cuộc đời, chứ không đánh mất sự kiên nhẫn và hiếu kính.

Khi tôi đang chiến đấu với bản thân mình, ông ngoại mở choàng mắt, mơ hồ nhìn bốn phía xung quanh, ánh mắt dừng lại ở chỗ tôi, tôi hỏi ông: “Ông muốn uống nước?”. Ông lắc đầu, dường như thần thái tỉnh táo trong giây lát, ông thở dài yếu ớt: “Nói thật, bảy mươi ba, bảy mươi tư, Diêm Vương không gọi ông đi, ông cũng khó mà qua được đận này”.

Tôi vội vã nói lớn: “Không đâu, ông đừng nói linh tinh, bác sĩ nói hiệu quả hóa liệu lần này rất tốt”.

Ông ngoại mất sau năm ngày hấp hối mất thần trí. Lúc nhận điện thoại, cậu bé lần đầu tiên mới tới đây.

Tôi đã chẳng còn tâm trạng mà giận dữ, trách móc hay đau đớn, ôm mẹ khóc ngất đi, tê dại nghĩ: Ôi, giải thoát rồi.

Nhưng đây vốn chẳng phải là sự giải thoát khi đặt được gánh nặng này xuống.

Cậu lớn từ tỉnh ngoài về chịu tang, ban đầu cùng với cậu bé chỉ trích mẹ tôi để cha họ phải chịu nỗi giày vò không cần thiết, sau đó lại cùng cậu bé cãi nhau kịch liệt vì chuyện nên mai táng ông gần mộ vợ lớn hay vợ bé và vài chuyện liên quan tới nhà đất. Được sự hòa giải của người anh họ của ông ngoại, mọi chuyện mới coi như giải quyết ổn thỏa.

Mẹ tôi tâm sức đã mệt mỏi từ lâu, chẳng biện giải hay tranh cãi gì, sau khi về nhà ôm nặng một trận, khỏi bệnh xong lại mắc chứng mất ngủ một thời gian dài, buồn bực sầu não, hiếm hoi mới liên lạc qua điện thoại với cậu lớn, không qua lại gì với cậu bé nữa.

Quan hệ với người xa cách như vậy, mẹ tôi ngày càng trầm lặng hơn.

Bố giận dữ trách móc tôi rằng nếu không phải tôi ủng hộ, mẹ tôi không cần thiết phải chăm sóc ông ngoại, kết cục vừa tốn công tốn sức lại chẳng được gì.

Khó mà nói việc lựa chọn mùa đông đi thăm mộ một mình có phải là một hình thức tự ngược đãi sau khi tự trách móc bản thân hay không.

Những tầng mây màu chì đè nặng khiến nửa bầu trời tối xâm lấn, lá rụng lá bay lác đác, vạn vật tiêu điều. Một con người dù trong lòng chất chứa bao nhiêu buồn đau chẳng nữa, ở nơi người đã khuất an nghỉ thế này cũng thấy nỗi buồn đau của mình trở nên nhỏ bé vô cùng.

Lau khô dòng lệ, tôi phát hiện phần mộ bên cạnh là của một người bằng tuổi tôi. Nhưng sinh mệnh của cô ấy dừng lại khi hai mươi sáu tuổi, trên bia mộ ngoài khắc ngày tháng năm sinh và mất ra, còn ghi: “Khi sống rực rỡ như hoa mùa hạ, khi mất tuyệt vời như lá mùa thu, bố mẹ than khóc”. Phía trên là ảnh một cô gái có mái tóc dài, gương mặt thanh tú mỉm cười nhìn tôi.

Tôi chợt ngẩn ngơ. Sinh mệnh mỏng manh như vậy, hoa mùa hạ, lá mùa thu chẳng qua chỉ là niềm an ủi vô cơ với người sống mà thôi. Như sương buổi sớm mai tiêu tan trong chớp mắt, những ngày tháng đã qua khổ cực nhiều rồi.

Những người tới đưa tiễn rồi ai cũng về nhà nấy. Người thân vẫn còn đau buồn nhưng những người khác đã chẳng còn mấy may nhớ tới.

Cuộc sống vẫn tiếp tục, nỗi đau có sâu đến mấy cũng sẽ dần dần qua đi.

Có điều tôi vì thế mà mất đi tâm trạng tốt khi coi việc tảo mộ như một chuyến dã ngoại.

Tôi sợ gương mặt lạnh lùng của chết chóc và nỗi giầy vò dài đằng đẵng mà nó mang tới.

Lại một tiết Thanh minh nữa, bố tôi không may bị trượt chân nên tạm thời không thể đi lại được. Mẹ lặng lẽ chuẩn bị đi tảo mộ một mình, tôi vẫn im lặng như thường lệ, nhưng thấy bà đi lại không còn linh hoạt nữa, tôi không thể tiếp tục im lặng mãi được, bỗng nhiên lên tiếng: “Để con lái xe đưa mẹ đi”.

Mẹ có phần ngạc nhiên, không giấu nổi niềm vui vội vàng gạt đầu: “Tốt quá, tốt quá!”.

Bốn năm trôi qua, con đường dẫn tới khu mộ đã được trải nhựa và mở rộng, hai bên đường là những hàng dương gốc Ý thẳng tắp đang khoác trên mình màu xanh non, nhìn cũng thấy tâm trạng vui vẻ. Mưa phùn lất phất, lúc tạnh lúc mưa. Mẹ thở dài:

“Thời gian trôi đi nhanh quá”.

Đúng thế, thời gian trôi đi thật nhanh, bốn năm vụt qua không dấu vết. Nhớ ngày thơ bé được mẹ dắt tay, bước đi trên con đường này, cảm giác dường như đã cách xa mấy đời người.

Càng tới gần khu mộ, dòng xe càng nhiều, ùn ùn đổ tới. Tôi kinh ngạc, bậc thang đá cao cao trước mặt mọc lên một tòa lầu bằng đá cẩm thạch cao chót vót, hóa ra đã được tu sửa đẹp đẽ như thế này. Mẹ nói với tôi, bên trong cũng được tu sửa hết, bây giờ không cho đốt pháo ở bên trong nữa nên nghiêm trang và yên tĩnh hơn nhiều.

Thực ra không khí trong khu mộ không thực sự trang nghiêm, bởi người đến cúng bái quá nhiều, rộn ràng nhộn nhịp như một cái chợ ồn ào. Mẹ tôi nhanh chóng tìm được phần mộ ông bà ngoại, lua sạch bia mộ, dọn sạch cỏ dại, đặt hoa tươi, lẵng lễ khăn vải, sau đó dẫn tôi sang mộ bà ngoại kế, vừa đi vừa nói: “Bất kể thế nào, bà ấy cũng đã nuôi mẹ với cậu lớn con trưởng thành, cho tụi mẹ ăn học”.

Đương nhiên tôi không ý kiến gì, đi theo mẹ. Lần này tôi không định hỏi, nhưng mẹ lại chủ động nhớ lại những chuyện cũ:

“Mẹ giống ông ngoại con, nghe nói cậu lớn con giống bà ngoại. Thực sự mẹ không nhớ rõ hình dáng mẹ ruột nữa, nhưng lại nhớ như in hình dáng mẹ kế”.

Bà kế là một người khá đọ lượng. Mẹ lấy trộm mạch nhũ tinh* của cậu bé của con pha cho cậu lớn uống. Bà ấy nhìn thấy rõ ràng nhưng không hề mắng mẹ, cũng không nói cho ông ngoại biết, chỉ mang đồ cất đi ở một chỗ khác thôi.

*Mạch nhũ tinh: Là một loại đồ uống có hàm lượng dinh dưỡng cao, hòa tan nhanh, phát triển mạnh trong những năm 70 ở Trung Quốc.

Là mẹ kế mà có thể làm được như vậy được coi là hiền rồi.

Cậu bé của con khi còn nhỏ rất thân với bọn mẹ, lúc nào cũng đòi bọn mẹ dẫn đi chơi. Bọn mẹ trêu đùa, cậu bé cũng không tức giận, đương nhiên cũng không đi mách lẻo”.

Tôi băng quơ đáp, bất giác nhớ tới cô gái mất năm hai mươi sáu tuổi mà tôi nhìn thấy năm đó.

Mấy năm nay, khu mộ phát triển rất nhanh, tôi không thể tìm được phần mộ mà tôi đã không còn nhớ rõ mã số nữa, không biết người thân có tới thăm cô ấy nữa không? Chắc là có chứ, làm bố mẹ ai lại quên được đứa con gái đoan mệnh của mình.

Mẹ tôi đột ngột dừng chân trước một tấm bia mộ, tôi hỏi mẹ: “Sao vậy mẹ? Con nhớ bia phía trước mới là của bà ngoại mà”.

Mẹ không thốt lên lời, bà túm chặt tay tôi. Tôi nhìn theo ánh mắt mẹ, bia mộ rất mới, bên trên khắc dòng tên quen thuộc, tên của cậu bé. Tôi cũng sững sờ: “Tên của cậu bé rất phổ thông, người cùng họ cùng tên chắc nhiều lắm”.

Mẹ lắc đầu: “Năm đó cậu bé và cậu lớn cãi nhau có nhắc tới chuyện này, cậu bé đã mua miếng đất cạnh mộ bà ngoại kế, dự tính an táng cho ông ngoại con...”.

Nói tới đây mẹ ngã khụy xuống.

Tôi đỡ mẹ xuống, nhìn kĩ dòng tên khắc trên bia mộ. Tên, là tên cậu bé, ngày sinh là của cậu; mất cách đây bốn tháng; người lập bia là mợ và em họ.

Lòng tôi lạnh toát, ngơ ngàng nói: “Nhưng, cậu mới bốn mươi bảy tuổi thôi”.

Mẹ tôi đột nhiên òa khóc: “Sao lại như thế, dù hận mẹ đến mấy cũng nên thông báo cho mẹ một tiếng chứ”.

Tôi dìu mẹ xuống núi, lái xe tới thẳng nhà cậu bé. Bốn năm không tới, tôi bị lạc giữa những tòa nhà mới xây và khu dân cư mới quy hoạch, cũng may mẹ tôi vẫn nhận rõ phương hướng, chỉ dẫn tôi tới khu tập thể.

Tôi gõ mạnh cửa, người mở cửa là cô em họ hai mươi tuổi. em ấy lạnh nhạt đáp: “đúng thế, chết rồi. Bốn tháng trước. Bác sĩ nói do bệnh tim đột ngột phát bệnh. Các người muốn thế nào? Trách nhà tôi không chăm sóc tốt hay sao?”

Tôi đang định lên tiếng thì mẹ tôi đã khóc ngất. Cô em họ cùng tôi dìu mẹ tôi, cuối cùng cũng bật khóc, vừa khóc vừa gọi bác ời.

Mợ bé nhận được tin cũng về nhà và khóc lóc cùng mẹ tôi và con gái. Tôi chỉ biết đứng bên, tê dại, đờ đẫn.

Cậu bé nhìn vốn khỏe mạnh cường tráng, đương tuổi thịnh niên mà lại ra đi như vậy.

...

“Anh ấy luôn không vui vẻ, luôn nói mình bị mọi người xa lánh, cô lập;

Anh ấy nói, họ hàng đều dị nghị sau lưng;

Anh ấy uống rất nhiều rượu, nghiện thuốc cũng nặng hơn trước đây, nhà em không ai khuyên được;

Năm đó bà ngoại ôm hai, ba năm mới đi, chị và anh lớn vốn không phải ruột thịt, anh ấy cũng không chịu làm phiền hai người, mẹ con em chăm sóc rất vất vả, anh ấy thực sự sợ hãi. Anh ấy đi cũng nhanh, chỉ nói cảm thấy khó chịu trong lồng ngực, đứng lên liền ngã xuống, chưa tới bệnh viện đã...”

Chuyện tang lễ do các đồng nghiệp trong đơn vị giúp sức lo liệu, em quả thực vẫn còn giận mọi người nên không thông báo;

Sau đó em mới hối hận, giận dỗi cũng chẳng còn nghĩa lí gì;

Anh ấy luôn nhớ chị và anh lớn, nhưng em không đủ dũng cảm để gọi điện cho hai người;

Hôm qua em cũng ra mộ thăm anh ấy, khóc lóc một hồi.

Cũng may, anh ấy ở bên mẹ anh ấy rồi...”.

Mợ bé vừa khóc vừa kể, nước mắt ngấn dài nhìn tôi: “Có lúc cậu uống say, cũng nhắc tới cháu”.

Tim tôi giật thót, giọng gượng gạo: “cậu nói gì?”.

Mợ bé nói: “Cháu từng nói với cậu, mong cậu sống yên ổn. cậu luôn nhớ câu nói ấy, nói cháu nói không sai, quả thực cậu không thể sống yên ổn được”.

Ai có thể yên ổn được chứ?

Cậu bé chính là người khi còn nhỏ hay dẫn tôi ra công viên chơi, chốc chốc lại nhắc tôi qua đỉnh đầu; nhận được tháng lương đầu tiên sau khi đi làm, cậu liền qua sông mời nhà tôi đi ăn cơm; tôi tham dự đám cưới của cậu, nhìn cậu ôm mợ bé xinh đẹp bước vào phòng tân hôn; tôi bế cô em họ vừa sinh hồng hào, vừa mở to mắt đứng canh ở bên, sợ tôi tuột tay, còn cười nói: “Lúc cháu vừa được sinh ra, cậu cũng bế cháu như thế này”; tôi thi đỗ đại học, cậu trịnh trọng nói với cô em họ, sau này phải như chị, rồi cậu vui sướng tới mức đi khắp nơi khoe ra mình có cô cháu gái thông minh, cậu khoe có phần hơi quá khiến tôi nghe mà phát ngại...

Vậy mà bốn năm tôi không quan tâm tới cậu, khi mẹ tôi do dự thở dài, tôi còn lạnh lùng nói: “Lẽ nào cậu không phải là người nên chủ động liên lạc với mẹ sao?”

Sẽ có một ngày chúng ta không còn chìm đắm trong hồi ức về những người đã khuất nữa, dần quên lãng nỗi đau, nhưng không thể nào chủ động gạt bỏ niềm khức mắc trong lòng mình, cho đến khi cái chết đột ngột ập tới, cuối cùng tách rời chúng ta ra, để lại sự nuối tiếc không thể nào bù đắp được.

Tôi lái xe đưa mẹ về, cả hai đều im lặng suốt dọc đường. Đột nhiên tôi mở lời: “Mẹ, mẹ có trách con không?”.

Mẹ kinh ngạc: “Sao lại trách con?”.

Mấy lần con lái xe qua đây nhưng không hề nghĩ sẽ tới thăm cậu bé; mỗi lần đến Tết mẹ đều nói sẽ gọi điện cho cậu bé, con đều ngắt lời gạt đi.

Mẹ khẽ lắc đầu: “Không trách. Thực ra mẹ và cậu lớn ít nhiều cũng hận cậu bé con, từ nhỏ cậu bé được yêu được chiều, chưa từng chịu, chưa từng chịu bất cứ nỗi khổ cực nào, khi lớn lên cũng thuận lợi thế chỗ ông ngoại con trong đơn vị, nhận đãi ngộ tốt, nhà cửa để lại cho cậu một cách đương nhiên, khi kết hôn càng không phải lo lắng gì.

Khi mẹ lấy chồng, chỉ có một món hồi môn miễn cưỡng bủn xỉn, may mà bà nội con và bố đều biết bà ngoại mất sớm, nên không tính toán chuyện này. Cậu lớn tham gia sản xuất ở nông thôn, khó khăn lắm mới có cơ hội đi làm công ở nơi khác, thì xí nghiệp đãi ngộ kém, hôn nhân cũng không như ý, phí hoài nửa đời người ở đó, không thể điều động về đây nữa. Nỗi oán giận của cậu lớn sâu hơn, ông ngoại vừa mất nên không kiếm chế được cơn giận, kết quả...”

Mắt tôi nhòe đi, đỗ xe bên vệ đường, tôi gục đầu xuống vô lăng.

Mẹ vuốt tóc tôi: “Mẹ vẫn còn con, tốt hơn tất cả mọi thứ”.

Tôi nắm lấy tay mẹ: “Con đưa mẹ đi thăm cậu lớn”.

Cậu lớn sống ở một thành phố nhỏ cách đây hơn một trăm cây số, kí túc cũ kĩ, đồ dùng bên trong cũ kĩ, đồ ăn từ hôm trước đặt trên chiếc bàn đơn sơ vẫn chưa dọn, đã bốc mùi lạ trong không khí. Một mình cậu lớn ở nhà, nhìn cậu gầy gò, già nua lạ thường. Thấy chị gái lâu ngày không gặp tới chơi cũng không tỏ vẻ kích động, bất ngờ hay vui vẻ gì.

Nghe tin cậu bé đã mất, sắc mặt cậu lớn vẫn như khúc gỗ, dường như không cảm thấy bất ngờ trước tin cậu bé mất sớm. Một hồi lâu, cậu mới khẽ nói: “Chúng ta đều già rồi”.

Cậu lớn đã li hôn, làm thủ tục về hưu vì bệnh, sống đơn độc bằng những đồng lương hưu ít ỏi, đứa con trai duy nhất sống với vợ cũ, cũng ít qua lại với cậu. Dường như mọi tình cảm và sự sắc sảo của cậu đã bị bào mòn, chỉ còn lại dáng vẻ già nua nặng nề.

Cho đến khi mẹ tôi nhắc tới quê hương và tuổi thơ hai người sống nương tựa vào nhau, ánh mắt cậu mới lóe sáng một chút: Lần trước trở về, cái ao phía sau đã bị san bằng, đáng tiếc quá; tán ngô đồng Pháp có còn không; trường tiểu học hai người đã từng học...

Mẹ nói: “Chúng ta đều già rồi, đừng giận dỗi nữa, nếu nhớ nhà thì có thể về”.

Cậu cười chua xót: “Không về được nữa”.

Mẹ kích động: “Vớ vẩn”.

“Em không nói vớ vẩn chị à, nơi ấy đã không còn nhà của em, em không muốn làm khách ở nơi mình lớn lên”.

Nỗi thê lương trong giọng nói của cậu khiến tôi và mẹ cùng trầm mặc.

Chẳng có gì có thể quay trở lại, những tình cảm cũ, thời gian đã qua.

Chúng ta chỉ có thể chấp nhận sự giày vò của niềm hối tiếc, chấp nhận sự xa cách mãi mãi như thế này.

Cùng với sự ra đi mãi mãi của người thân, một lỗ hổng nào đó trong đời người lặng lẽ rộng ra. Trường thành có lẽ chính là chấp nhận càng ngày càng nhiều lỗ hổng.

Chỉ ít chúng ta vẫn còn nhau để trân trọng.

Con đường còn lại mong chúng ta hãy đi dắt nhau, cùng bước bên nhau mãi không rời.

4. Chương 4

Tôi quên mất lần đầu tiên gặp bà là khi nào, chỉ có cảm giác đó đã là quãng thời gian rất xa xôi.

Những tháng ngày như trên mây, xa xôi vô tận, chỉ có thể nhìn từ xa, chỉ có thể nhìn từ xa, sợ đưa tay với sẽ chỉ còn lại vệt hơi nước lạnh lẽo và sự trống vắng.

Tôi chỉ biết quan hệ giữa bố mẹ và bà không được tốt lắm, còn nguyên nhân vì sao thì, gia đình nào cũng có những điều khó nói, luôn là những hiểu nhầm khó giải thích, khó tháo gỡ.

Sáu tuổi, tôi vào tiểu học, nhà cách trường quá xa còn nhà bà thì lại gần.

Cuối cùng, quan hệ giữa bà và bố mẹ cũng vì tôi mà bớt căng thẳng, chúng tôi cùng sống dưới một mái nhà. Bố mẹ khi ấy bận làm ăn, bà đưa đón tôi tới trường. Hồi nhỏ tôi hướng nội, ít nói, không có cảm giác thân thiết lắm với trường học và chúng bạn, thậm chí còn có phần chán ghét, vì vậy mỗi ngày đứng ở cổng trường nhìn thấy bà là vui, bởi cuối cùng cũng có thể về nhà xem “Thành phố hoạt hình” và chị Rùa Vàng.

Đưa đón tôi một thời gian bà không đón tôi nữa, bà để tôi đeo ba lô nhỏ, tự mình tới trường. Tôi bị ép đồng hành cùng chúng bạn, bắt đầu kết giao với mấy người bạn.

Nhiều năm sau, một buổi tối nào đó bên bàn ăn, mẹ từng nửa đùa nửa thật nói bà nhẫn tâm quá, bà không biện giải gì, chỉ mỉm cười dịu dàng.

Đợi tới nửa đêm, bà gõ cửa phòng tôi, bưng cho tôi một bát cháo để tôi bỏ bụng khi thức khuya, sau đó đứng bên cạnh cửa giải thích một thôi một hồi, ban đầu sợ dĩ bà làm như vậy là vì không muốn thấy tôi tiếp tục cô độc một mình, ngày ngày làm bạn với tivi. Bà sợ sau này lớn lên tôi sẽ thiệt thòi.

Dĩ nhiên tôi không biết phải tiếp lời thế nào, chỉ cười hi hi ha ha mấy câu, bà cũng mỉm cười rồi đi ra, cửa phòng ghé lại, tôi ngồi nhìn màn hình máy tính mà buồn bã hồi lâu.

Bao nhiêu năm trôi qua, thực sự tôi vẫn là đứa trẻ có tính cách cô độc. Bất luận về ngoài có thể nào, trong lòng tôi vẫn chưa từng thay đổi.

Đằng sau vô số chiếc mặt nạ mỉm cười hơn hở và lạc quan yêu đời, việc tôi thích làm nhất và hay làm nhất vẫn là ngồi một mình trong góc khuất, lặng lẽ vẽ vòng tròn trong tim.

Mặc dù vẫn cảm thấy ít nhiều không hợp với xã hội này nhưng cũng may, tấm áo giáp của tôi đến giờ vẫn ứng phó được.

Và tấm áo giáp ban đầu bà gián tiếp đưa cho tôi, đây là món quà đáng quý nhất mà bà dành cho tôi.

Tôi chưa bao giờ nghĩ tới nỗi khổ tâm của bà, cũng chưa từng nghĩ sẽ thấu hiểu bà. Nhưng bà quan sát nhất cử nhất động của tôi, thử tất cả mọi khả năng với hi vọng tôi sẽ tốt đẹp hơn.

Cho dù bị hiểu lầm, cho dù có thể sẽ có những giận hờn bị dồn nén.

5. Chương 5

Năm lớp một, tôi bị một bạn cầm trong lớp cầm đá đánh toác đầu, máu chảy đầy mặt, vừa khóc vừa chạy về nhà. Bà nhìn thấy giận tím tái mặt mày dặt tay tôi hỏi đường tìm tới nhà bạn cầm đó.

Nhưng khi thấy nhà bạn cầm chỉ có một người già ở nhà, bố mẹ đều đi làm ở nơi khác, bà liền mềm lòng, mắng bừa mấy câu rồi kéo tôi về nhà, suốt dọc đường dặn dò tôi sau này phải tránh nó ra.

Đi qua một tiệm tạp hóa một đoạn bà quay lại, mua một túi thạch cho tôi, hết một tệ. Về nhà, tôi vừa xem phim hoạt hình vừa ăn thạch, ước gì ngày nào cũng bị bạn cầm đánh toác đầu, chẳng để ý tới ánh mắt dịu dàng của bà đang đứng bên ngay người ra nhìn tôi.

Từ đó về sau, mỗi tháng đi lĩnh lương hưu bà đều mua một túi thạch cho tôi.

Tôi không nỡ ăn hết một lúc nên mỗi ngày ăn một cái cho dù như vậy cũng phải đợi nửa tháng nữa mới được mua cho túi thạch tiếp theo.

Những năm tháng ấy, tiền lương hưu của bà một tháng chưa được ba mươi tệ.

Hồi bé tôi hay khóc, một việc cỏn con cũng khiến khóc cả buổi chiều, dỗ thế nào cũng không được.

Lớn lên, mỗi dịp Tết đến tụ họp không tránh khỏi bị bạn bè cười chê. Mỗi lần như vậy bà đều nghiêm túc giải thích giùm tôi, thời ấy gia đình hoàn cảnh, vật chất thiếu hụt, vì ăn không đủ no nên tôi khóc vì đói.

Vì thế bà hay cảm khái, nếu khi ấy tôi có thể được ăn ngon một chút thì bây giờ có lẽ cao một mét tám lăm rồi, không hổ danh đại hán sơn đông.

Sinh nhật của tôi và bà chỉ cách nhau một ngày, vào dịp tiết xuân hoa nở ầm ập, bà trước tôi sau.

Các mối quan hệ của bà rất tốt, người tới chúc thọ rất nhiều, ngoài các món quà đủ loại ra, thường có người thân mang bánh gato tới nữa.

Nếu có hai chiếc bánh gato, thì sẽ cắt một cái ngay lúc đó, cái còn lại đương nhiên sẽ thuộc về tôi.

Ngày này hàng năm, có thể coi là ngày Tết thứ hai trong năm của tôi.

Vì vậy cho dù cuộc sống khốn khó nhưng khi tôi còn nhỏ đã có bánh gato sinh nhật, năm nào cũng chờ đợi tới ngày này. Chiếc bánh sinh nhật sẽ được mở hôm sinh nhật tôi, chỉ ăn một góc, còn lại đặt trên chỗ cao, ăn trong nửa tháng.

Bây giờ nghĩ lại cảm thấy đó đúng là thứ duyên phận sâu xa.

Vị thơm của bánh gato ngọt lịm, trong căn phòng nhỏ hẹp u tối, gương mặt ngây thơ vui vẻ của tôi bên ánh nến và nụ cười của bà ở bên.

Chính trong những giây phút thế này, thời gian đã để lại những vòng quay tuổi tác. Cuốn theo gió không bao giờ quay đầu lại, cuốn theo dòng nước trôi xa, chẳng bao giờ quay đầu lại nữa.

6. Chương 6

Có một dạo bà từng muốn kể tôi nghe câu chuyện của bà, lúc ấy tôi vẫn còn nhỏ, tâm tính nóng vội đương nhiên không có hứng thú lắng nghe.

Chỉ nghe lôm bôm được chút ít, có lẽ đã bỏ lỡ phần đặc sắc nhất.

Bây giờ nghĩ lại vô cùng hối hận.

Nhưng trong sâu thẳm, tôi luôn cảm thấy mình sẽ viết lại được cả cuộc đời của bà, chỉ chờ đợi một ngày nào đó trong tương lai, thời cơ chín muồi, cơ duyên ập tới.

Bà là một người trải nhiều thăng trầm, và ông nội mà tôi chưa từng gặp mặt là người nhỏ nhất trong gia đình, ăn uống chơi bời thứ gì cũng giỏi, chỉ duy nhất làm ăn là không giỏi.

Cũng may cụ tôi có con mắt nhìn xa, mua toàn bộ cửa hàng trên cả nửa con phố cho ông, hi vọng cậu con út mình yêu thương sẽ dựa vào việc cho thuê mà sống an nhàn đủ chơi cả cuộc đời.

Gia đình làm nghề gốm sứ, bà được gả vào nhà lúc gia đình đang hưng thịnh.

Nghe nói khi gia đình làm ăn đang phát, ngày đại thọ của cụ nội, chỉ cần người qua đường đi qua, đập đầu trước cửa nhà nói một câu may mắn, sẽ được thưởng một đồng bạc.

Nhưng bà là con gái một gia đình bình thường, cụ nội biết con trai út của mình vô dụng nên muốn tìm một người phụ nữ có thể gánh vác gia đình, vì thế đã tìm tới bà.

Cửa hồi môn của bà không nhiều, nói thẳng ra thì đây vốn là một cuộc hôn nhân không môn đăng cũng chẳng hộ đối. Vì thế khi bước chân vào đây, bà đã phải nhận không ít ánh mắt lườm nguýt.

Tất cả những chuyện này ông tôi đương nhiên không biết, tiểu thiếu gia làm sao hiểu được chuyện lòng người thay đổi trong căn nhà lớn này chứ. Hơn nữa, với suy đoán của tôi về tính cách của ông nội thì, có thể ông hiểu nhưng vẫn giả vờ như không biết.

Bà không phải là người thích than phiền, những nỗi khổ ấy đương nhiên sẽ mỉm cười nuốt vào trong.

Tính cách của bà mặc dù mạnh mẽ nhưng dù sao vẫn chỉ là con dâu út mới về, ở một nơi trọng lễ giáo như Sơn Đông, thực sự không thể nào bộc lộ năng lực một mình đảm đương mọi chuyện như ở nhà mẹ đẻ.

7. Chương 7

Sau đó, cụ nội mất, mấy người con trai đương nhiên sẽ phân chia nhà cửa.

Những ngày tươi đẹp chưa được bao lâu, “cải cách văn hóa” đã tới. Cụ nội bị coi là nhà tư bản, tài sản chia cho con cái đều bị sung công. Không còn tiền cho thuê cửa hàng, chỉ trong một đêm, tiểu thiếu gia của thành phố nhỏ còn không bằng những người nghèo nhất. Hồng vệ quân tới tịch thu tài sản, ép người không biết chữ như bà đọc ngữ lục Mao Trạch Đông, bà không né tránh, nghiêm túc học thuộc. Đến lúc bọn chúng tịch thu tài sản lần nữa, bà sử dụng lý luận Mao Trạch Đông tranh luận với bọn chúng, miệng lưỡi lanh lợi

khiến đám thanh niên sững sờ kinh ngạc, sau đó không tới nhà gỡ bỏ luôn cả giường nữa. Mấy khuôn đúc gốm sứ bằng đồng bà dùng để kê chân giường cũng may mắn được giữ lại, trong ba năm khốn khó gian khổ ấy bán đi cứu sống được cả gia đình.

Nhiều năm sau, bà bị chứng mất trí tuổi già do bệnh đái tháo đường, nhiều việc xảy ra gần đây bà cũng không nhớ nữa, nhưng vẫn thuộc đoạn ngữ lục Mao Trạch Đông.

Bà không để ý chuyện mình không nhớ được những chuyện xảy ra trong quá khứ, có lần bà khoe tài đọc thuộc ngữ lục Mao Trạch Đông cho tôi nghe, sau đó mỉm cười nói, quên cũng tốt, nhiều chuyện quên hết rồi, khi nhớ tới những chuyện ngày bé chỉ còn lại chuyện vui thôi.

Và tôi biết, khi còn nhỏ, có lẽ bà cũng chẳng có mấy chuyện vui.

Bà là con gái lớn, phải gánh vác cả gia đình từ sớm.

Cuộc đời của thế hệ những người như bà thực sự có quá nhiều hồi ức gian nan, dường như được khắc ở nơi sâu thẳm trong tâm hồn, lau không sạch, chùi không hết.

Chỉ cần chạm nhẹ cũng đau.

Sau khi bị tịch thu tài sản, ông bị ép tới công xưởng làm công việc thấp hèn nhất để chăm lo gia đình. Khi ấy bà đang có bầu cũng phải vác bụng tới làm công ở xưởng gốm sứ. Gia thế đã không còn, không còn gì chống lưng, ông nội đương nhiên đi đến đâu cũng bị chèn ép.

Bà được nghe chuyện từ người khác, một mình chạy tới giữa phân xưởng, đứng lên cao, bất kể có người nghe hay không, bà nói một hơi dài, hợp tình hợp lý, khiến cho những người đàn ông làm việc chân tay giả vờ không nghe nhưng trong lòng âm thầm tán thưởng, từ đó không ai bắt nạt ông nội nữa.

Về sau khi nhắc tới những ngày này, nhắc tới ông nội, giọng của bà vẫn có phần cảm thấy thất vọng.

Bà kể chuyện ông được phát lương: “Việc đầu tiên là tới cửa hàng điểm tâm mua hai lạng rưỡi thứ đồ mình thích ăn nhất, lén lút ăn hết bên ngoài, hoàn toàn không nghĩ tới chuyện ở nhà còn mấy cái miếng đang đợi cơm.

Mặc dù nói vậy nhưng bà cũng mắt nhắm mắt mở cho qua, không bóc mẽ ông tại sao về nhà nộp lương không đủ.

Qua những lời kể, ngoài than phiền ra bà vẫn bộc lộ niềm thương xót với người đàn ông này nhiều hơn. Bà dõi theo ông từ lúc ăn sung mặc sướng tới khi không xu dính túi, trong lòng cũng đầy thương tiếc và xót xa. Vì thế, bà cũng coi ông như một đứa trẻ, âm thầm đặt vào tay ông những thứ đã bị cuộc sống cướp mất và những thứ bàn tay bà có thể mang lại. rồi bà lặng lẽ đứng bên nhìn ông, nhìn ông nỗ lực cười may mắn như trẻ con, trong lòng cũng cảm thấy hạnh phúc và bình yên.

Mấy năm sau đó, ông nội mất, để lại bốn đứa con, đứa lớn nhất mới mười mấy tuổi, nhỏ nhất vẫn trong bọc tã, cả nhà đều dựa vào một mình bà.

Khi nhắc tới những ngày ấy, nhắc tới cái chết của ông, bà nội thường nói ông ấy thật biết đường chết. Trong giọng điệu không nhận ra sự đau lòng hay sóng gió, ngược lại có chút châm biếm và bất lực. Nhưng tôi biết là bà rất đau lòng, ông buông tay ra đi đổi lấy sự thanh thản, nhưng để lại cả gia đình cho bà, để lại cả tương lai mù mịt. Con đường dài như vậy, để lại một mình bà bước đi.

Làm sao bà lại không giận được chứ, chỉ là ngày tháng trôi đi, kí ức về nỗi đau đã bị thời gian bào mòn, phủ lên một lớp ánh sáng dịu dàng ấm áp, thời gian qua đi, bà lại cảm thấy sự ra đi của ông là một sự giải thoát.

Bà hiểu người đàn ông của mình, ông quá ít trải nghiệm, bà chấp nhận để ông đi sớm, đi trước mình.

Bà khóc một chút, khổ một chút, rồi cũng qua, còn hơn là nhìn ông cùng chịu đựng với mình.

Vì thế những năm cuối cùng bà mắc bệnh đái tháo đường phải ăn kiêng, người nhà trông bà rất chặt, bà liền lén lút ăn vụng, thấy tôi không quản bà, bà như trẻ con xin tôi mua cho bà, với lý do: “Người sống trên đời chẳng phải vì miếng ăn hay sao, ông nội cháu thèm ăn như vậy nhưng sau đó chẳng được hưởng chút phúc nào, đồ ăn ngon cũng chẳng được ăn, bà phải ăn thay ông.

Lý do này đủ mạnh tới mức tôi quyết định trở thành đồng mưu với bà, bà muốn ăn gì tôi liền châm chước lén lút mua cho bà ăn.

Mỗi khi bà ăn xong, ngay đêm đó đường huyết sẽ lại tăng cao, bố mẹ đo đường huyết cho bà rồi chau mày lẩm bẩm tại sao đường huyết lại đột ngột tăng cao vậy. Tôi và bà bèn đưa mắt gian xảo nhìn nhau, cảm giác ấy đôi bên cùng thấu hiểu.

Bây giờ nhớ lại trong lòng vẫn thấy vui như có trận cười sáng khoái.

8. Chương 8

Bà là một người phụ nữ Sơn Đông hào khí ngút trời, thông minh, có tầm nhìn xa, có khí khái nam nhi.

Mỗi lần về Sơn Đông, khi nhắc tới bà là người ta luôn ca ngợi: “Bà nội cháu giỏi lắm, nếu như bà ấy biết chữ thì đã làm chuyện lớn rồi.”

Tôi tin, người ta nói vậy không phải vì xã giao.

Nghe bố tôi kể, sau cái cách mở cửa, khi mọi người vừa được cho phép làm ăn buôn bán nhỏ, bà tôi khuyến khích bố tôi xin nghỉ công việc ổn định ở công xưởng lúc đó, đầu tư kinh doanh, cho dù chỉ bắt đầu từ việc buôn bán nhỏ. Lý do của bà là, làm công cho người khác mãi mãi không thể kiếm được tiền. Công việc bây giờ dù ổn định nhưng ai biết được ngày mai sẽ như thế nào.

Sau khi trải qua sự thay đổi to lớn trong gia đình ông nội, bà biết bát cơm mình dựa vào cho dù bây giờ có vững chắc thế nào đi nữa, cũng đều là hư ảo.

Bố tôi hiểu thuận nên nghe lời, bắt tay vào làm việc trong ánh mắt khác lạ của người đời, vất vả gánh vác chuyện làm ăn nhỏ.

Mặc dù khổ nhưng cuộc sống của gia đình tôi đã thay đổi từ đó.

Mấy năm sau đó, cùng với làn sóng kinh tế dâng lên, chúng tôi cũng nhặt được một chút vỏ sò sau khi nước rút, sống những ngày tháng khá sung sướng.

Mọi chuyện này xét cho cùng đều là công lao nhìn xa trông rộng của bà.

Có một dạo bà ngoại chuyển tới ở nhà tôi. Bà ngoại là người không chịu ngồi tay, lúc nào cũng bận rộn kiếm việc gì đó trong nhà để làm, tạp dề không rời tay. Bà nội thường nằm trên ghế sofa khuyên bà ngoại rằng nói tới mức hưởng phúc từ lâu rồi, đời người làm gì có chuyện quan trọng thế, bụi trần lau rồi sẽ lại còn, hai chúng ta nằm trên ghế xem tivi chẳng phải thú vị hơn sao. Thấy tôi đứng bên lắng lắng nghe, bà mỉm cười nói với tôi, còn không cùng bà khuyên bà ngoại, đừng để bà ngoại làm gì nữa, tương lai còn có bao nhiêu ngày nữa đâu.

Nhân sinh quan độ lượng như vậy bất giác cũng ảnh hưởng tới tôi, khiến tôi cảm thấy đời người thực sự không có nhiều chuyện quan trọng đến vậy, đối với một người, việc sống vui vẻ mới là điều quan trọng nhất.

Sau khi vào đại học tôi và bà ít có dịp gặp nhau. Một năm hai lần nghỉ hè và nghỉ đông, tôi đi đi về về vội vã. Sau này tốt nghiệp rồi lại giảm xuống một năm một lần, chỉ có mấy ngày tết tôi mới yên tâm rời Bắc Kinh về ở Sơn Đông.

Bản tính tôi không thích giao lưu với nhiều người thân, cho dù về nhà tôi cũng trốn trong phòng ngồi máy tính, ngày ở trong phòng, đêm ra ngoài.

Tôi nhớ có những hôm nửa đêm, bà gõ cửa phòng tôi, trên tay bưng một bát mì hoặc một món ăn gì đó, bà sợ tôi đói nên nửa đêm tỉnh dậy âm thầm làm cho tôi ăn. Tôi đón lấy đồ ăn, vẫn ngồi trước máy tính ăn. Bà lặng lẽ ngồi bên, mỉm cười nhìn tôi ăn xong rồi thu dọn bát đĩa.

Tôi biết bà muốn ở bên tôi nhiều hơn, muốn nhìn tôi nhiều hơn. Bởi chỉ mấy hôm nữa tôi lại đi nơi khác, nửa năm không về.

Trong lòng tôi vô cùng cảm động nhưng ngoài miệng một câu “cảm ơn” cũng ngại không thốt lên lời, chỉ im lặng nhìn bà chậm rãi làm hết mấy thứ đó rồi biến mất sau cánh cửa phòng tôi. Có bao nhiêu điều chưa thốt lên lời cứ dần dần tan biến trong vô số đêm khuya như vậy.

9. Chương 9

Tôi nhận được tin bà bệnh nặng đúng lúc đang viết một bộ phim truyền hình. Nhà sản xuất đưa ra vô số yêu cầu sửa chữa không ra sao, sự việc tiến triển rất mơ hồ.

Ngày ngày tôi đối mặt với file word, dường như chỉ muốn đắm đầu vào màn hình tinh thể lỏng trước mặt.

Một cuộc điện thoại của bố, tôi như chạy trốn về Sơn Đông, xe điện rất nhanh, chỉ mất bốn tiếng, xuống tàu hỏa, lại ngồi ô tô là có thể về tới thành phố nhỏ nhiều núi ấy, nơi tôi đã rời xa bao lâu nay.

Cảnh chiều hôm mù mịt, thành phố nhỏ vẫn thế, nhưng có người sắp ra đi.

Đặt hành lý xuống, bước vào căn phòng nhỏ của bà, nhìn bà đang nằm trên giường thở oxy, tôi lặng lẽ đứng bên giường rất lâu, khẽ gọi bà, vẫn tưởng rằng bà có thể mở mắt nhìn tôi một cái.

Nhưng không.

Người nhà ngồi chật trong phòng, sắc mặt mọi người đều không tốt lắm, vẫn cố gắng gượng hàn huyên mấy câu với tôi, thấy tôi không có hứng thú nói chuyện bèn để mặc mình tôi ngồi trên chiếc ghế nhỏ, dờ dẩn nhìn màn hình điện thoại.

Cứ ngồi như vậy, đêm đã khuya, chốc chốc tôi lại ngược nhìn bà, cảm giác như bà sẽ tỉnh dậy.

Cuối cùng, tôi từ bỏ, chỉ hi vọng bà ra đi thanh thản.

Tôi lặng lẽ đeo tai nghe, trong khi âm thầm đọc Kinh Phật hết lượt này tới lượt khác cho bà, hi vọng bà có thể nhìn thấy ánh sáng, trên đường tới bờ bên kia sẽ không bị lạc lối.

Đến nửa đêm, tôi đi nghỉ ngơi theo lời khuyên của mọi người, sau khi về nhà tôi ngủ một giấc không an lành cho lắm.

Hơn ba giờ sáng, tôi mơ hồ mơ một giấc mộng. Nội dung giấc mộng không rõ ràng lắm, tôi vừa tỉnh dậy đã quên hết. Nhưng tôi phảng phất trong giấc mơ có bà, nhớ bà cười với tôi, có lẽ đã nói “tạm biệt” với tôi, cũng có lẽ không. Tim tôi nặng trĩu, biết bà sắp đi rồi, đây như lời tạm biệt.

Tôi gọi điện cho bố, bố nói bà đã đi lúc hơn ba giờ, tính ra vừa đúng lúc tôi nằm mơ.

Tôi vội vàng rửa mặt, tới thăm bà, trong phòng đầy tiếng khóc, nhưng tôi không rơi lệ. Tôi chỉ như mất hồn giữa lúc hoảng loạn thế này.

Hôm hỏa thiêu bà, tôi đi tiễn, tận mắt nhìn bà thành một làn khói, một nắm tro, tôi yếu đuối như vậy nhưng vẫn không khóc.

Tôi cảm thấy vui cho bà, cả đời này bà đã quá vất vả, so với việc cứ vác cái gánh nặng cũ kỹ, ngay cả linh hồn vừa được thanh thản đã phải quay trở lại gánh lấy những mệt mỏi thì thà rằng ra đi, ra đi không chút vướng bận.

Tôi biết duyên phận kiếp này đã tận, nếu có duyên sẽ gặp nhau ở kiếp sau. Kiếp sau, cho dù không làm người thân, làm bạn bè cũng tốt. Cho dù chỉ vội vã lướt qua nhau, để lại cho nhau một nụ cười cũng không uổng phí mối duyên kiếp này.

Sau này thỉnh thoảng tôi nhớ tới bà, cũng không cảm thấy thương cảm.

Dường như bà chỉ đi xa, chúng tôi chỉ tạm thời không gặp nhau thôi.

Mấy năm sau, vào một buổi chiều mùa đông nào đó, tôi ngủ say và mơ thấy bà. Vẫn là ngôi nhà ở Sơn Đông, bà nằm trên ghế sofa, cũng là buổi chiều, bà nhìn tay mình, những ngón tay mở ra rồi úp vào liên tục. Ánh sáng chiếu trên gương mặt bà, tôi không nhìn rõ biểu cảm của bà nữa. Nhưng, khung cảnh ấy, cô quạnh vô cùng.

Thời gian trôi qua, khi lớn hơn một chút, tôi mới hiểu được nỗi cô đơn trong những năm cuối cùng của bà. Nỗi cô đơn lạnh lẽo và dài đằng đẵng, chẳng có ai nghe, chẳng có ai hiểu.

Tôi lặng lẽ đứng nhìn bà ở một nơi không xa, cuối cùng bà phát hiện ra tôi, luống cuống ngồi dậy, mỉm cười nói: “Đói chưa? Bà nấu cơm cho cháu ăn nhé”.

Tôi biết đây là một giấc mơ, tôi đứng nhìn bà từ một nơi xa xôi, bất giác rơi nước mắt, lòng dạ cứng cõi bỗng chốc trở nên yếu mềm. Tôi ước gì giấc mơ ấy dài thêm một chút, đủ để tôi bước tới bên bà, lặng lẽ bên cạnh bà một lúc.

Nhưng tôi chợt bừng tỉnh, lúc ấy mặt trời đã khuất sau núi Tây Sơn. Tôi nghe thấy tiếng trẻ con rượt đuổi nhau dưới lầu, mùi thức ăn từ nhà hàng xóm bên cạnh bay vào phòng, không biết tivi nhà nào đang mở bộ phim truyền hình về đề tài mẹ chồng nàng dâu.

Tôi chìm trong bóng tối, đối mặt với khoảng đen rộng lớn và ngoan cường, đột nhiên cảm thấy trống trải và lo lắng vô cùng.

Tôi biết mình vẫn nhớ bà, trong phút lạnh người không kịp chống đỡ, đã buông áo giáp chẳng có nơi tháo chạy.

Tôi ôm chặt lấy mình giữa phố đêm rực rỡ ánh đèn, cuối cùng bật khóc nức nở.

10. Chương 10

Tôi đặt bút viết câu chuyện này từ đầu năm nhưng cứ rải rác kéo dài mãi không viết xong.

Khi nhớ ra liền đặt bút viết vài dòng, vô số hình ảnh tập hợp thành kí ức lúc sâu sắc lúc nhàn nhạt.

Vô số lần không kìm chế nổi khi đang viết, lại gác bút hút thuốc rồi viết tiếp hoặc dừng lại ở đó. Khi viết mẩu chuyện này, tôi cũng chẳng hiểu tại sao mình lại thận trọng đến vậy.

Có một số câu, hôm sau đọc lại bất chợt thấy giả tạo, sợ cảm xúc lan tràn của mình ảnh hưởng tới cảm quan của độc giả, nên xóa đi viết lại.

Khi viết phần kết là đầu tháng tư, đương tiết thanh minh, tôi không về Sơn Đông dâng một bó hoa lên trước mộ cho bà. Tôi biết, tính bà không thích những thứ hình thức như thế, đương nhiên, cũng có thể tôi đang tìm cho mình lí do để biện minh cho sự bất hiếu của mình.

Tôi có chút vô tư khi tới Bangkok tham gia lễ hội té nước, ở Thái Lan không có mùa mưa, không có mưa, nước và tiếng cười của mọi người thay thế nó.

Ở Chiangmai, tôi viết vài ba dòng, rồi lại trần trọc, tới Bangkok, trước mắt cơ man là người. Ngày cuối cùng ở Bangkok, tôi bước ra từ quán bar sau khi uống hai chai bia. Trên phố có xe té nước đi qua bốc lên một màn hơi nước mờ mờ, tôi đứng trên phố bỗng nhiên nhớ tới bà. Lòng ngực như bị đè nặng tới khó chịu.

Về khách sạn, nằm trên giường trần trọc khó ngủ, bao nhiêu câu chữ dâng lên trong tim suýt chút nữa khóe mắt lại có lớp sương mờ che phủ.

Cho tới bốn giờ sáng, tôi đi chân trần tới bàn làm việc trước cửa sổ ngồi gõ những dòng chữ này, đột nhiên nhớ ra tôi vẫn nợ bà một câu “tạm biệt”. Một câu nói “tạm biệt” mãi mãi chẳng có cơ hội được thốt ra nữa.

Tôi không biết ở thế giới bên kia bà sống có vui không, hoặc cũng sớm đã cắt đứt sự trói buộc của kiếp này mà hướng tới kiếp sau.

Tôi càng không thể nhận định chắc chắn liệu có thế giới khác hoặc tồn tại sự luân hồi hay không.

Chỉ là, một người ra đi, ngọn lửa vô tình và phừng phừng cháy xong, để lại đồng tro tàn, một cơn gió thổi qua là bay hết sạch.

Nhưng thứ tình yêu ấy, những hồi ức ấy, sự cho đi không cần nhận lại ấy, quá khứ tràn đầy sự yêu thương nhân từ sẽ không bao giờ biến mất theo. Chúng sẽ ở lại, đơm hoa trên cõi đời này.

Chúng sẽ không bị ngọn lửa thiêu rụi, chúng sẽ ở lại trong hồi ức của những người đã từng bước trên con đường ấy, đời đời, được ghi nhớ, được kể lại.

Có thể chính những thứ này sẽ tạo nên một thế giới khác. Hoặc sẽ làm nên kiếp sau.

Nếu như có kiếp sau, cho dù chúng tôi gặp lại nhau, tôi nghĩ cũng không thể nhận ra nhau nữa rồi. Tôi chỉ hi vọng ông trời từ bi để cho tôi có cơ hội mua một túi thạch nhỏ tặng cho bà, trả một chút ít món nợ nhỏ của kiếp này. Mặc dù món nợ này luôn đi cùng tình yêu, đã chẳng phân biệt người cho kẻ nhận. đã không có gì hối tiếc.

Mọi thứ rồi sẽ qua, mọi thứ rồi sẽ trôi xa.

Duyên khởi, duyên diệt, đó không phải điều mà chúng ta có thể khống chế, nhưng suốt dọc đường hướng tới một nơi xa vời không bao giờ đến được, vì ước vọng giản đơn, tươi đẹp nhưng không xa xỉ này, cũng không uống phí một lần gặp gỡ.

Cho dù núi cao, đường xa, cũng có thể mang trong mình một con tim ấm áp, nói lời tạm biệt vừa lưu luyến vừa có chút tham lam với thế giới này.

Trời đất dù có bất nhân đến mấy, sao có thể nhẫn tâm trách móc.

Đời người sau bao nhiêu lần câu tạm biệt chưa được nói ra thành lời, rồi đến lúc phải nói lời vĩnh biệt.

Chúng tôi đến cuối cùng vẫn không kịp trực tiếp nói câu tạm biệt, tới bây giờ nghĩ lại trong lòng vẫn vô cùng buồn bã.

Vậy thì dùng giấy trắng mực đen viết thêm một câu ở đây, hi vọng giữa khoảng không u tối nào đó bà có thể mỉm cười biết được.

Tạm biệt, bà nội.

11. Chương 11

“Gió thổi hiu hiu, đầy trời mây trắng bay, người chết như nước sông Trường Giang, một đi không bao giờ trở lại”.

Đây là câu đầu tiên trong bài điệu văn do một cụ trong hội lưu trí của thôn Đa Duyệt đọc khi bà ngoại tôi mất. giọng điệu của cụ không rõ ràng, thực ra về cơ bản, tôi không nghe nổi cụ đang đọc đọc gì. Sau đó, tôi tìm cụ để lấy bài văn tế rồi nói với cậu hai: “Cháu sẽ lưu bài văn tế này vào máy tính rồi gửi cho cậu”.

Nói như vậy mà hai năm đã trôi qua.

Tôi vẫn cảm thấy bà ngoại còn sống, và cho tới bây giờ tôi mới bắt đầu chép này dựa theo mẫu, có thể những người già trong thôn khi mất đi đều được đưa tiễn bằng bài điệu văn dựa trên tư tưởng người mẹ hiền này, khi tới một thế giới khác, những người già cũng có chủ đề chung để thảo luận.

Nếu thực sự có một thế giới khác, tôi nghĩ bà ngoại của tôi chắc chắn sẽ rất tự hào. Cả buổi tang lễ ở quê mặc dù không hào hoa nhưng cũng náo nhiệt lạ thường, hôm đưa linh cữu có cả đoàn xe gồm ba xe tải chở

đầy người cùng lên núi. Cũng không biết từ bao giờ đã hình thành thói quen ba chiếc xe tải cờ màu bay phấp phới, lại thêm các đồ dùng tế lễ và vòng hoa đủ loại chất đầy lên xe, đa màu đa sắc, giữa ngày hè rực rỡ bỗng tràn ngập màu sắc vui vẻ.

Sau khi bà ngoại được hạ táng, con cháu trong cả gia đình đều quay lưng quỳ trước phần mộ của bà ngoại, các thầy được mời tới miệng đọc lẩm bẫm, rắc chõ gạo cúng còn thừa lên áo được vén sau lưng chúng tôi, theo tập tục sau khi nấu ăn số gạo này sẽ được bảo vệ. Cô em họ nhỏ tuổi nhất không hứng được gạo, gạo rơi xuống dưới, em quay lại nhìn thấy vậy liền kêu ầm ĩ: “Không làm nữa, không làm nữa, gạo của cháu rơi hết rồi! Cháu muốn có gạo, muốn có gạo”.

Cô em họ này rất giống bà ngoại tôi, thậm chí tính cách cũng giống, trong khoảnh khắc ấy dường như tôi nhìn thấy hình ảnh bà ngoại trước đây khi chơi bài với cả nhà, vì thua nên giở trò, ném bài đi, khoe miệng cong lên, điệu bộ rất không vui vẻ.

Tôi không biết mọi người nghĩ gì, hoặc là nỗi đau được tích tụ trong tang lễ đã tìm được cái cớ để giải tỏa, cô em họ làm ầm lên như thế khiến không khí bỗng dịu đi, những cái chau mày cũng được thả lỏng, khoe miệng ai ai cũng mỉm cười.

Bà ngoại sau khi được hỏa táng mới đưa lên núi, an táng trong vườn quả trúc lâm, đi mấy bước là tới phần mộ của lớn – người mà tôi chưa từng gặp mặt. Bố tôi nói, cậu lớn tôi là một nhân tài, đáng tiếc mất quá sớm. Tôi nghĩ, bây giờ chắc cậu có thể ở bên mẹ cậu ấy rồi.

Tôi cảm thấy nơi ấy phong thủy rất đẹp, trên một sườn núi, lưng tựa vào rừng trúc, trước mặt là ngọn đồi, ở giữa có một đập nước. Khi mùa xuân tới, trước mặt là một màu hoa cải vàng rực rỡ, còn mùa hè là một vùng lúa nước xanh rì, bước vào mùa thu lúa chín vàng, sắc hương hòa quyện. Vườn quả bên cạnh là nơi vô cùng quen thuộc với bà ngoại tôi, trong vườn có cây dâu, cây cam. Mỗi cây trong vườn này bà ngoại tôi đều vô cùng thân thuộc. Căn nhà cũ phía sau khu vườn quả này cũng là nơi lưu giữ tuổi thơ tôi.

Khi còn nhỏ, cứ mỗi khi được nghỉ dài ngày tôi sẽ được mẹ đưa tới đây, giao cho bà ngoại. Tôi còn nhớ bà ngoại nuôi tằm đã rất nhiều năm, bản tính tôi gan dạ nhưng chỉ sợ nhất thứ côn trùng ghê tởm, biết loi nhoi này, nhưng đối mặt với cả căn phòng, có mười mấy cái nong lớn, hàng vạn con tằm, tôi lại cảm thấy rất thích thú. Vì thế mỗi năm khi bà nuôi tằm, tôi đều sống trong trạng thái vừa ghê sợ vừa tích cực tham gia.

Sáng tôi dậy sớm, cùng bà ngoại ra vườn dâu bên cạnh nhà hái lá dâu. Phải kiểm những chiếc lá to không già, cả phiến mở to, nhân lúc trên lá còn hạt sương phải hái ngay, sau đó phơi trên mặt đất ở đập nước, nơi mặt trời không chiếu vào được, trước khi mặt trời xuống núi cần thu dọn ngay, như thế lá dâu tươi non và không quá nhiều nước mới phù hợp nhất để chăn tằm.

Bà ngoại dạy tôi làm thế nào để đắp từng phiến lá lên người những chú tằm con đang nằm đầy trong nong. Đây chính là lúc tràn đầy thử thách, nếu không cẩn thận sẽ bị tằm bò lên người, không thể không hét toáng lên. Bà ngoại vừa tức vừa bực đánh tôi mấy cái, sau đó lại tiếp tục đặt lá dâu.

Thực ra lúc tôi thích nhất chính là sau khi đặt xong lá dâu. Căn nhà ở quê là nhà ngói, tường đất hoàng thổ, sân trong được quay lại bởi chùng mười căn phòng, căn phòng nuôi tằm ngay sát cạnh phòng ngủ. Tôi nằm trên giường, thời tiết có phần oi bức khó chịu. Bà ngoại quạt cho tôi, còn ở phòng bên cạnh những chú tằm con đang ăn từng miếng to, âm thanh rào rào, sột soạt vang lên dày đặc, giống như tiếng mưa rơi.

“Bà ơi mưa rồi”.

“Không mưa đâu, mau ngủ đi”.

Bà ngoại béo, bận rộn cả ngày, thông thường chỉ quạt phe phẩy mấy cái là ngủ say, phát ra tiếng ngáy, thực sự tôi có cảm giác trời đang mưa to sầm chớp.

Nghỉ hè, dịp thu hoạch ngũ cốc cũng là mùa bận rộn nhất trong năm ở nông thôn. Từ nhỏ, tôi đã lười biếng, những việc nặng nhọc hay lấm bẩn chân tay tôi thường không giúp, việc tích cực nhất cũng chỉ là đun bếp khi nấu cơm, đây coi như là cống hiến lớn nhất của tôi rồi. Hơn nữa bây giờ nhớ lại mới thấy tôi nhóm lửa cũng giỏi lắm, mùa hè hầu như toàn dùng thân cây cái dẫu vào tháng năm sau khi thu hoạch cái dẫu để đun lửa, lúc đốt nổ lép bẹp, còn bà ngoại thì bận rộn bên bếp.

Thực ra bà ngoại nấu ăn không ngon, bà nấu quá mặn, hơn nữa cách làm cũng rất thô bạo, có điều món tào phớ bà làm là món ăn ngon nhất thiên hạ. Một năm bốn mùa, chỉ cần được về quê, bà ngoại sẽ làm món tào phớ cho chúng tôi ăn. Và tôi luôn là trợ thủ vàng khi làm tào phớ. Cả quá trình đều rất vui. Đậu tương ngâm nở trước một đêm, cối đá cũng phải rửa sạch sẽ trước một ngày, sáng hôm sau phải dậy sớm say đậu. Cối đá nặng hơn năm mươi cân, sau khi xoay tròn sẽ có nước làm trơn, đỡ mất sức hơn nhưng vẫn rất vất vả. Tôi thường đứng bên cạnh giúp bà rắc đậu vào, trong muôi là ba phần đậu bảy phần nước, cho vào cối xay, nước đậu màu vàng sữa sẽ chảy xuống thùng theo vòng cối xay.

Bây giờ nghĩ lại mới thấy cả quá trình thực ra rất khô khan vô vị, hơn nữa cối nặng như vậy bà ngoại đẩy cũng rất mệt, khi ấy bà lại béo, chẳng bao lâu mồ hôi đã lấm tẩm đầy trán. Mái ngói của căn nhà cũ đều có miếng kính ở giữa các gian, đủ để ánh nắng chiếu xuống, ánh mặt trời lên chưa được bao lâu chiếu rọi xuống gương mặt bà, nửa sáng nửa tối, ẩn hiện những giọt mồ hôi.

Cứ một lúc tôi lại đẩy cối, bà ngoại lại nhường cho tôi đẩy. cùng lắm tôi dựa vào lực quán tính của bà và đẩy được hai vòng, cả người đã mệt phờ, sau đó lại ngoan ngoãn đi rắc thêm đậu, một lát sau lại không từ bỏ, tiếp tục ra đẩy cối xay, cứ như việc ấy rất thú vị. Bây giờ nhớ lại dường như hành động bày trò nghịch ngợm ấy của tôi trong mắt bà chính là động lực mỗi lần bà làm tào phớ cho tôi ăn. Bà vốn là một người chủ trong gia đình nông thôn, đơn giản, không khéo ăn khéo nói, bắt đầu từ khi tôi còn nhỏ, cách thể hiện tình yêu bà dành cho tôi đều thông qua hành động.

Đến bây giờ mới thấy làm tào phớ là một việc rất mất thời gian và sức lực. Đậu sau khi nghiền xong, cho lên bếp đun sôi, sau đó vớt ra, lấy vải xô lọc bã đậu, để nước tương trong bã đậu được ép hết ra, còn phải dùng tới cối đá năm chục cân, lấy phiến đá trên cối để đè chặt bã đậu trong vải xô. Cho đến khi tất cả nước đậu tương đều đã được vắt sạch, bà sẽ để cho tôi một ít để uống, phần còn lại sẽ cho thêm nước muối để làm đông tào phớ. Làm đông tào phớ là quá trình tôi cảm thấy vui vẻ nhất, thích thú nhất, một nồi chất lỏng sau khi được bà ngoại nhỏ thứ gì đó nhìn giống như nước thạch cao, trong chớp mắt đã đông lại thành tào phớ thơm ngon hấp dẫn. Trong mắt một đứa bé như tôi khi ấy, bà ngoại thực sự vĩ đại như một nhà ảo thuật. suốt mùa hè, bà ngoại còn dùng đậu nành tươi để làm tào phớ. Lúc này tào phớ sẽ có mùi cỏ non thơm ngậy, hơn nữa còn có màu xanh, ngon vô cùng.

Đáng tiếc là, sau khi bà ngoại chuyển nhà tới căn nhà mà cậu út mới mua trong thị trấn thì tôi chẳng được ăn món tào phớ bà làm nữa.

12. Chương 12

Lần cuối cùng tôi gặp bà ngoại là vào tháng 6 năm 2011. Mẹ gọi điện thoại cho tôi nói bệnh của bà đã rất nặng, không ăn được cơm nữa, chỉ dựa vào truyền dịch để duy trì sự sống. Tôi nói sao có thể, lúc tết về thăm bà chẳng phải vẫn khỏe mạnh hay sao. Năm ngoái không phải đã làm phẫu thuật rồi sao.

Tôi nói: “Trung thu con sẽ về thăm bà”.

Mẹ tôi nói: “Kiệt à, trung thu con mới về e rằng không gặp được bà ngoại con nữa”.

Tôi nói: “Vậy đợi tới sinh nhật mẹ con sẽ về.”

Tứ Xuyên tháng sáu, trời đã rất nóng, tôi vừa xuống máy bay là lên xe bus về thị trấn Đa Duyệt. Khi còn nhỏ ngồi xe đi thăm bà tôi luôn có cảm giác xa vô cùng, ngủ xong một giấc vẫn thấy đang vượt núi vượt đèo. Còn bây giờ khoảng cách luôn được tính bằng thời gian, từ Bắc Kinh tới Thành Đô mất ba tiếng máy bay, từ Thành Đô tới Nga My mất một tiếng đường cao tốc, từ Nga My tới Đa Duyệt chẳng qua chỉ mất bốn mươi phút đi đường, dường như chớp mắt đã tới.

Lúc đó tôi không ý thức được thời gian không chờ đợi bất cứ ai. Lúc ấy trong tôi dù có lo lắng nhưng vẫn lạc quan, tôi không tin người thân của mình sẽ rời khỏi thế giới này. Ở quê có rất nhiều kênh, hai bên đường đều là ruộng lúa, phía xa ruộng lúa là một rừng trúc xanh, dưới rừng trúc chính là nhà dân. Gần tới trưa,

từng cuộn khói bếp xoay tròn trên bầu trời xanh hiếm thấy, gió thổi vang tiếng ve, quện với mùi lúa thơm. Tâm trạng tôi cũng rất vui.

Trong kí ức của tôi, bà ngoại là một người béo, mặc dù năm ngoái nhìn thấy bà sau khi phẫu thuật đã gầy đi nhiều, nhưng có lẽ do mùa đông mặc nhiều quần áo nên bà vẫn là người mập mạp như trong trí nhớ của tôi. Nhưng lần này sau khi xuống xe vào thăm bà đã thấy bà gầy lảm rồi, tâm trạng vui vẻ ban nãy khi thấy bầu trời xanh lam bỗng chốc bay biến hết.

“Cháu về rồi à?”. Bà ngoại nắm tay tôi.

“Vâng, cháu về rồi”. Tôi cũng nắm lấy tay bà.

Mẹ tôi nói, đợt trước bà không ăn được gì, chỉ truyền dịch, hai hôm nay tâm trạng vui vẻ nên ăn được một chút. Bữa cơm trưa, tôi nấu cháo cho bà, bà ngồi bên bàn ăn đã lâu không ngồi, nhìn chúng tôi ăn cơm. Có lẽ tâm trạng vui nên bà ăn hết một bát cháo, mọi người cũng vui lây.

Thực ra bệnh của bà tôi đã rất nặng, tôi vốn không ý thức được bát cháo này bà vốn không thể tiêu hóa nổi, nhưng tôi khi nhìn thấy bà ăn được chút đồ ăn lại rất ngây thơ cảm thấy ấm lòng, trong tiềm thức cho rằng con người chỉ cần ăn được ngủ được là sẽ không chết.

Sau bữa cơm trưa, tôi biếu bà ngoại một khoản tiền, bà không từ chối như lần trước, tôi ngồi bên bà, bà nắm tay tôi nói chuyện. nhớ lại lần gặp nhau cuối cùng ấy, chỉ cần có cơ hội là bà sẽ nắm tay tôi, bàn tay bà dù thô ráp nhưng ấm áp, giống như hồi bé vậy, chỉ là chẳng bao giờ rắn chắc như trước, giờ chỉ còn những khớp tay gầy gò.

Bà nắm tay tôi, hỏi mẹ tôi: “Mai sinh nhật con phải mua chút gì chứ?”.

“Mua gì chứ? Con không mua gì”. Mẹ tôi đang ngồi gọt táo.

Bà lấy số tiền tôi cho bà ra, đưa cho mẹ tôi một nửa: “Cầm lấy đi đánh một chiếc vòng, nếu không đủ thì bảo con trai con đưa cho”. Bà quay sang nhìn tôi, gương mặt ngập tràn nụ cười.

Sau bữa cơm tối, mẹ tôi hỏi: “Bà có muốn ra ngoài đi lại không?”.

Quả thực hôm nay tâm trạng của bà ngoại rất ổn, bà đứng dậy đi lại hai bước sau đó nói: “Đi đi, lâu lắm không bước chân ra ngoài cửa rồi”.

Chúng tôi men theo con đường trong thị trấn đi về phía làng, căn nhà cổ ở dưới làng cách thị trấn chừng hơn nửa tiếng đi bộ. dường như những kì nghỉ hè, nghỉ đông trong tuổi thơ của tôi đều trải qua ở căn nhà cũ dưới làng, bà ngoại khi ấy béo mập, nuôi tầm, nuôi gà, nuôi lợn, trồng vườn quả, trồng lúa, ngày nào giọng nói cũng lanh lảnh, tay chân nhanh nhẹn. Thế mà bây giờ, bà lại đi bộ chậm như thế.

Thôn Đa Duyệt nằm ở khu vực đồi núi, trung tâm thị trấn được đặt ở trên đập nước giữa các ngọn núi nhỏ, muốn đi xuống dưới làng đều phải đi trên đường dốc. Bà ngoại vừa đi vừa dừng, mỗi lần bước tới chỗ cao hơn, tầm mắt mở rộng hơn, bà liền chỉ về phía căn nhà mới xuất hiện trong tầm mắt và nói với mẹ tôi, đó là nhà của ai của ai, có họ hàng thân thiết lòng vòng như thế nào với nhà chúng tôi, mấy năm qua làm gì làm gì. Tôi không quen những người ấy nên chỉ đứng bên đường, nhìn bà ngoại thấp hơn tôi, gầy gò hơn tôi, dường như một cơn gió cũng thổi bay đi được, trong lòng cảm thấy vô cùng buồn bã.

Đi chừng mười mấy phút, chúng tôi đã nhìn thấy con đường nhỏ về căn nhà cũ trong núi.

Thực ra lúc ấy hoàn toàn chưa nhìn thấy nhà cũ, nhưng bà ngoại vẫn đưa tay chỉ về phía ấy, nói: “Men theo con đường nhỏ này, trèo lên con dốc kia, vòng qua khu rừng kia, đi qua nhà chú họ cháu là tới nhà chúng ta rồi. Cháu còn nhớ không? Khi còn nhỏ, mỗi kì nghỉ hè về đây, lúc cháu tức giận, cháu sẽ đeo cặp, đội mũ, bước từ trong nhà ra và nói muốn về thành phố, nhưng lần nào cháu cũng bước tới bờ ruộng và đứng đợi ở đó, ông ngoại sẽ tới tìm cháu về”.

“Cháu nhớ”. Sống mũi tôi cay cay.

Tôi nghĩ hôm ấy bà ngoại rất muốn đi về nhà cũ thăm nhà, nhưng bà thực sự không đi được nữa, chúng tôi đành quay về.

Bây giờ tối vào mùa hè, trời Tứ Xuyên mới bắt đầu tối. Mặt trời ngã về phía Tây, rừng trúc hai bên đường và những cây khuyên diệp kéo dài chiếc bóng cuối cùng, trên núi đã bắt đầu có sương muối, xen lẫn mùi thơm của thức ăn không biết nhà ai vừa nấu bếp, máy chú chó chốc chốc lại sủa vang mấy tiếng. Bà ngoại và mẹ khoác tay nhau đi phía trước tôi, mọi thứ đều tốt đẹp như vậy, nhưng tôi thực sự cảm thấy buồn.

Buổi tối, bà ngoại ngủ say, mẹ cũng kéo tay tôi, khẽ nói: “Con trai à, đây có lẽ là lần cuối cùng mẹ làm sinh nhật mà có mẹ mình ở bên”. Nói xong mẹ bật khóc.

Lần ấy tôi ở bên bà ba ngoại ngày, lúc đi tôi nói với bà : “Trung thu cháu sẽ về thăm bà”.

Bà nắm tay tôi không muốn buông: “Trung thu cháu về e là không còn bà ngoại nữa đâu”.

Tôi nói: “Không đâu bà, mấy hôm nay bà ăn được ngủ được, bệnh tình chuyển biến tốt rồi”.

“Được rồi, vậy bà đợi cháu về”. bà nói: “Hai mẹ con đi đi, về Bắc Kinh chăm chỉ làm việc, bà không tiễn nữa”.

Lần tạm biệt cuối cùng ấy, bà thực sự không ra ngoài tiễn cửa, lúc ấy tôi cũng không suy nghĩ nhiều. Nhưng bây giờ nghĩ lại, bao nhiêu năm qua lần nào rời khỏi bà ngoại, chỉ ít bà đều bước tới cửa, nhìn theo bóng chúng tôi rời đi. Tôi nghĩ, bà đã cảm nhận được đó là lần cuối cùng gặp tôi, vì thế nếu thực sự bước ra ngoài tiễn tôi đi, bà sẽ khóc.

Quả nhiên bà ngoại không qua nổi trung thu, bà mất vào ngày 28 tháng 8 năm 2012, hưởng thọ bảy mươi mốt tuổi.

13. Chương 13

Mẹ tôi nói hôm bà ngoại mất mẹ không ở bên bà.

“Mẹ ở bên bà lâu như thế không ngờ vừa về thành phố một lúc thì bà mất”. Hôm ấy chỉ có mẹ tôi ở thị trấn, mẹ không ở đó, dì cũng về dưới làng, cậu hai ở Thành Đô, cậu út thì bận rộn ở cửa hàng. Mẹ tôi nói, hôm ấy tinh thần của bà rất tốt, còn bảo mẹ tôi giúp bà đánh răng rửa mặt cẩn thận. “Sau đó bà bảo mẹ lên gác xem ông đã ngủ chưa, bà bảo vậy mẹ liền đi ngay, lúc mẹ xuống gọi bà thì bà đã không đáp lại nữa, nhìn bà giống như đang ngủ”.

Tôi nghĩ chắc bà biết thời gian không còn nhiều, chỉ muốn giữ thể diện khi ra đi, không muốn bất cứ ai nhìn thấy lúc mình mất. Trước khi tới nhà tang lễ, bà ngoại được đặt nằm trong quan tài bằng thủy tinh, lúc trông đêm, thỉnh thoảng tôi lại đứng bên bà, chốc chốc lại bật khóc.

Trong thời gian diễn ra tang lễ của bà ngoại thì bất ngờ mẹ tôi lại đến tháng, theo tập tục mẹ tôi không được trực tiếp chạm vào bà ngoại, cũng không được trông đêm, đốt vàng... Mẹ tôi vô cùng buồn bã: “Con trai à, con phải giúp mẹ đốt nhiều tiền vàng cho bà ngoại con”.

“Mẹ ơi, mẹ, mẹ thực sự không muốn con tiễn mẹ chặng cuối cùng ư! Từ nay về sau con không còn mẹ nữa, mẹ còn không cho con chạm vào, con thực sự rất đau buồn, mẹ ơi...”. Trước khi hạ huyệt, phụ nữ trong nhà tôi đều vây quanh bà ngoại khóc lóc thảm thiết, mẹ tôi buồn lắm nhưng vẫn không dám tiến lại quá gần quan tài bằng thủy tinh.

“Mẹ ơi, mẹ ơi...”. Dì út khóc nức nở, trước giờ dì không khéo miệng nên cũng không biết nói gì, chỉ biết khóc lóc.

“Chị ơi, bà chị khốn khổ của em ơi, sao chị lại đi như thế? Chị của em ơi, chị của em ơi, chị đi rồi em biết tìm ai gọi chị đây?”. Bà dì tôi kêu khóc như vậy. Bà ngoại có một em gái, một em trai, dịp tết hàng năm chúng tôi đều lên nhà ông cậu ở trên núi, rất heo lánh, núi ở khu ấy mười năm cũng không có gì thay đổi. Tôi nghĩ những con đường trên ấy ngày bé có lẽ bà ngoại tôi đã từng đi qua.

Phụ nữ trong nhà đều khóc lóc vô cùng thương tâm, tôi không kiềm chế được bèn lên gác.

Cậu út nói với cậu hai: “Anh bảo mọi người đừng khóc nữa, bố nghe mọi người khóc như vậy e rằng sẽ không chịu nổi mất”.

“Cứ để họ khóc đi”. Cậu hai nói xong liền đi thăm ông ngoại.

Nhiều năm trước ông ngoại bị trúng gió, đi lại không mau lẹ, chừng mười năm trước ông ngoại đã chụp ảnh thờ. Cả nhà tôi hầu như ai cũng cảm thấy chắc chắn ông sẽ đi trước bà, không ai ngờ tới ngày hôm nay. Trong suốt thời gian tang lễ, ông ngoại đều ở trên gác, ngoài ăn cơm và ngủ ra ông đều ngồi trên ghế, thỉnh thoảng chào hỏi khi họ hàng tới thăm. Lúc này ông đứng dậy, khi cậu hai bước vào ông ngoại loạng choạng mấy bước, bám vào vai cậu, dựa vào người cậu, bật khóc.

Tôi thực sự không chịu nổi nữa, nấp vào trong phòng khóc lớn. Một lúc sau cậu hai bước vào: “Cháu đừng khóc nữa, có lòng hiếu kính là được rồi, ông ngoại nghe thấy lại buồn”. Mắt mũi nhòe nhoẹt, tôi bước xuống dưới lầu, nhưng vẫn không ngăn được nước mắt, tôi trốn vào phòng bà ngoại mất. Tôi là người rất ít khi khóc, tôi nghĩ hôm ấy tôi đã khóc hết nước mắt trong mười năm

Thực sự nói lời tạm biệt với bà ngoại, có lẽ là lúc ở nơi hỏa táng. Cả nhà từng người một bước lên, bà ngoại đã không còn nằm trong quan tài thủy tinh nữa, mọi người đưa tay là có thể chạm vào mặt bà. Em họ tôi là trưởng tôn, nhỏ hơn tôi tám tuổi, bật khóc dường như chẳng có nhiều điều phải bận tâm, lúc ấy em đã khóc nức nở, em vừa lau mặt cho bà vừa nói chuyện. Từng giọt nước mắt của dì út rơi xuống má bà, trong suốt như thủy tinh.

“Cháu mau đi lau mặt cho bà ngoại, lau hộ mẹ cháu nữa, mẹ cháu không được chạm vào bà”. Nỗi đau buồn của mẹ tôi lúc ấy, tôi nghĩ mình không thể nào biết được. và tới lúc tôi chạm vào bà, tôi mới hiểu thế nào là chết chóc. Khuôn mặt bà lạnh băng, dường như đã ở thế giới bên kia.

Vĩnh biệt, bà ngoại.

Giây phút bà bị đưa vào lò hỏa thiêu, hai chân mẹ tôi mềm nhũn, cả người đổ gục ra mặt đất, “Mẹ ơi”, mẹ tôi lảo lảo thốt lên.

Thời gian hỏa táng rất dài, cả nhà tôi có tổng cộng ba, bốn mươi người đi, mọi người đều an ủi lẫn nhau, đến khi hỏa táng xong tất cả đều đã bình tĩnh hơn.

Mẹ tôi nói: “Khi mẹ nhìn thấy tro cốt của bà sau khi hỏa táng, mẹ cảm thấy thanh thản hơn nhiều. mẹ nghĩ, linh hồn mẹ của mình đã cùng thể xác lên tới trời cao, bà sẽ không bao giờ phải chịu khổ nữa”.

Tro cốt của bà ngoại rất hoàn chỉnh, người ở khu hỏa táng chia ba túi đựng đầu, thân, chân do tôi, cậu út và dì út cùng ôm ngồi ở hàng ghế sau, cậu hai nâng di ảnh của bà ngồi bên ghế phụ. Theo lời dặn dò của bà mợ, chỉ đường về nhà cho bà ngoại để linh hồn của bà có thể thuận lợi về tới nhà. Tôi không biết cậu út và dì út nghĩ gì nhưng tôi chắc chắn họ không hề sợ hãi. Chúng tôi ngồi trên xe, không ai nói với ai câu gì, chỉ chốc chốc lại nhìn mọi người, mỉm cười một cái. Tro cốt bà ngoại tôi đang ôm vẫn tỏa ra hơi ấm, giống như hồi nhỏ bà ôm tôi vậy, tôi rất an tâm.

Chương 14:

Sau đó, tôi luôn muốn viết cho bà ngoại một bài văn nhưng viết mãi cũng không xong, thực ra bài viết này cũng không vừa ý. Trong quá trình viết tôi phát hiện có quá nhiều hồi ức ứa về, những cảnh tượng sống động như thật không ngừng hiện ra, giống như bà ngoại vẫn còn sống vậy.

Sau khi lớn lên tôi không thân thiết với bà như hồi còn nhỏ nữa, thời gian gặp bà ngoại trong một năm vốn đã rất ít, bây giờ hàng năm cũng chỉ có dịp tết mới lên núi thắp hương cho bà được. Mỗi lần trở về, căn nhà cũ trên núi không người ở lại xập xệ thêm một chút, chỉ có những bông cải dầu ngoài ruộng vẫn vàng rực rỡ, mọi thứ vẫn y như ngày tôi còn nhỏ. Trong thâm tâm tôi luôn tự nhủ, bà ngoại chưa từng ra đi.

Chỉ là tôi quên gọi điện thoại cho bà mà thôi.

Không biết từ bao giờ tôi đã trở thành một người không thích liên lạc với người khác thường xuyên, người thân đến mấy dường như chỉ sống trong kí ức của tôi. Số điện thoại của bà ngoại tôi được làm sau khi bà ốm, một năm trước khi bà mất, cho đến khi bà mất tôi cũng không gọi lấy một lần.

Đêm khuya sau khi bà ngoại mất được một năm, nhìn thấy số điện thoại này trong danh bạ, tôi bấm nút gọi, thấy thông báo đã tắt máy.

Tôi mới hiểu ra, có nhiều việc lúc đó không làm sau này mãi mãi chẳng có cơ hội nữa.

Tôi mới hiểu ra, mẹ tôi nói: “Từ bây giờ trở đi, mẹ không còn mẹ nữa”.

Ở quê tôi, mọi người gọi bà ngoại là “gia gia”, cả đời này, tôi chẳng còn cơ hội nói “ Gia gia, cháu về rồi” nữa.

Tôi không còn được nhìn thấy gia gia của tôi nữa, hàng lông mày của bà cong lên mỗi khi cười, giọng nói sang sảng của bà. Bà từng rất béo, béo tới nỗi quần áo tôi mua cho, bà cũng không mặc vừa, vậy mà sau đó bà gầy rộc đi, gầy tới mức độ một cơn gió thổi qua tôi cũng lo lắng liệu nó có thổi bà đi mất không nữa.

Trong tang lễ, câu điệu từ cuối cùng của một người già trong hội người cao tuổi là: “Muốn mẹ con gặp nhau lần nữa, trừ phi mơ giấc mộng Nam Kha”(*). Nhưng bao lâu như vậy rồi tôi không mơ thấy bà.

Cháu muốn được ôm bà nội một lần nữa, gọi bà một câu “gia gia”.

(*) Mộng Nam Kha: Trong tiếng Hán có một câu thành ngữ “Giấc mộng Nam Kha”, được dùng để chỉ cõi mộng hoặc một giấc mộng không tưởng, không thể thực hiện được của một người nào đó. Thành ngữ này có nguồn gốc từ cuốn tiểu thuyết “Tiểu sử Nam Kha Thái Thú” của tác giả Lý Công Tá đời Đường Trung Quốc thế kỉ IX công nguyên.

14. Chương 14

Sau đó, tôi luôn muốn viết cho bà ngoại một bài văn nhưng viết mãi cũng không xong, thực ra bài viết này cũng không vừa ý. Trong quá trình viết tôi phát hiện có quá nhiều hồi ức ủa về, những cảnh tượng sống động như thật không ngừng hiện ra, giống như bà ngoại vẫn còn sống vậy.

Sau khi lớn lên tôi không thân thiết với bà như hồi còn nhỏ nữa, thời gian gặp bà ngoại trong một năm vốn đã rất ít, bây giờ hàng năm cũng chỉ có dịp tết mới lên núi thắp hương cho bà được. Mỗi lần trở về, căn nhà cũ trên núi không người ở lại xập xệ thêm một chút, chỉ có những bông cải dầu ngoài ruộng vẫn vàng rục rở, mọi thứ vẫn y như ngày tôi còn nhỏ. Trong thâm tâm tôi luôn tự nhủ, bà ngoại chưa từng ra đi.

Chỉ là tôi quên gọi điện thoại cho bà mà thôi.

Không biết từ bao giờ tôi đã trở thành một người không thích liên lạc với người khác thường xuyên, người thân đến mấy dường như chỉ sống trong kí ức của tôi. Số điện thoại của bà ngoại tôi được làm sau khi bà ốm, một năm trước khi bà mất, cho đến khi bà mất tôi cũng không gọi lấy một lần.

Đêm khuya sau khi bà ngoại mất được một năm, nhìn thấy số điện thoại này trong danh bạ, tôi bấm nút gọi, thấy thông báo đã tắt máy.

Tôi mới hiểu ra, có nhiều việc lúc đó không làm sau này mãi mãi chẳng có cơ hội nữa.

Tôi mới hiểu ra, mẹ tôi nói: “Từ bây giờ trở đi, mẹ không còn mẹ nữa”.

Ở quê tôi, mọi người gọi bà ngoại là “gia gia”, cả đời này, tôi chẳng còn cơ hội nói “ Gia gia, cháu về rồi” nữa.

Tôi không còn được nhìn thấy gia gia của tôi nữa, hàng lông mày của bà cong lên mỗi khi cười, giọng nói sang sảng của bà. Bà từng rất béo, béo tới nỗi quần áo tôi mua cho, bà cũng không mặc vừa, vậy mà sau đó bà gầy rộc đi, gầy tới mức độ một cơn gió thổi qua tôi cũng lo lắng liệu nó có thổi bà đi mất không nữa.

Trong tang lễ, câu điệu từ cuối cùng của một người già trong hội người cao tuổi là: “Muốn mẹ con gặp nhau lần nữa, trừ phi mơ giấc mộng Nam Kha”(*). Nhưng bao lâu như vậy rồi tôi không mơ thấy bà.

Cháu muốn được ôm bà nội một lần nữa, gọi bà một câu “gia gia”.

(*) Mộng Nam Kha: Trong tiếng Hán có một câu thành ngữ “Giấc mộng Nam Kha”, được dùng để chỉ cõi mộng hoặc một giấc mộng không tưởng, không thể thực hiện được của một người nào đó. Thành ngữ này có nguồn gốc từ cuốn tiểu thuyết “Tiểu sử Nam Kha Thái Thú” của tác giả Lý Công Tá đời Đường Trung Quốc thế kỉ IX công nguyên.

15. Chương 15

Năm mươi sáu tuổi bố tôi quyết định đi thi bằng lái xe.

Khi bố nói chuyện này, mọi người đang ngồi bên bàn ăn. Nói xong, bố uống một ngụm canh xương cá mực mẹ tôi hầm.

Lần gần đây nhất khi nghe bố tôi nói chắc như đinh đóng cột là muốn làm việc gì đó mới chỉ cách đây mấy phút, đang ăn cơm bố đột ngột tuyên bố: “Bố uống bát canh nữa”.

Có lẽ bởi “chắc như đinh đóng cột” là giọng điệu mặc định của phụ thân đại nhân nên tôi hoàn toàn không cảm thấy quyết định thi bằng lái của bố là nghiêm túc lắm. Từ khi tôi hiểu biết đến giờ, ngày nào bố tôi cũng nói mấy việc chắc như đinh đóng cột, có lúc quyết định hôm nay uống 100ml rượu, có lúc quyết định hôm nay không ngủ trưa, có lúc dự tính theo dõi bộ phim truyền hình này, có lúc... bố một quả đào và yêu cầu tôi phải ăn hết, nói là bổ não. Bố luôn tỏ vẻ không hài lòng lắm về IQ của con gái yêu, giống như con gái yêu cũng luôn giữ ý kiến về EQ của ông.

Hàng năm bố đi khắp đất nước công tác, nhưng không bao giờ nhớ được tuyến xe bus về nhà mình, có trường đại học mới bố diễn thuyết, giữa mùa hè bố đi dép lê, mặc quần đùi bước vào lớp học; hơn ba mươi tuổi bố đã là kĩ sư cao cấp trẻ tuổi nhất trong tỉnh, nhưng chức vụ này mười năm như một ngày, cho tới giờ vẫn chưa nhích lên được 1cm; chẳng có lãnh đạo nào thích thăng chức cho một nhân viên kĩ thuật thích ở nhà (kĩ thuật trạch*) lại không giỏi giao tiếp.

*chỉ những người làm kĩ thuật chỉ thích ở nhà chứ không giỏi giao tiếp với người khác.

Điều này không khoa học chút nào, phải không?

Trong những năm tám mươi vẫn chưa có từ “kĩ thuật trạch”, có chăng chỉ là “có văn hóa, người thật thà”. Khi ấy dùng sáu chữ này để đối phó với phụ huynh của các cô nàng còn dễ dàng hơn bất kì loại vũ khí nào, sức sát thương vừa mạnh lại không chệch mục tiêu. Vì thế một vị đồng nghiệp nhanh chóng giới thiệu bố tôi cho ông bà ngoại tôi bây giờ, ông bà ngoại rất hài lòng và đứng ra làm chủ, giải quyết chuyện đại sự cả đời của cô gái chưa chồng dễ thương nhất đại viện- chính là mẹ tôi.

Khi còn nhỏ, tôi cũng tự hào có một người bố có văn hóa, chiếc máy tính đầu tiên trong đại viện của đơn vị là do bố tôi lắp, trong khi trẻ con nhà người ta nhảy lò cò, đá cầu tua, thì tôi ngồi trong thư phòng xem bố tôi vẽ xe đạp cho tôi. Khi ấy tôi cảm thấy phần mềm vẽ công nghiệp là thứ trò chơi đỉnh nhất thế giới, có thể vẽ nhà, có thể vẽ máy móc, còn có thể vẽ xe đạp nữa.

Nhưng hôm ấy khi vừa vẽ xong một chiếc bánh xe lập thể nhìn như chuyển động được ngay, thì mẹ tôi gọi xuống ăn cơm tối. Hai mươi năm sau kể từ ngày đó, tôi không còn nhìn thấy chiếc xe đạp đang vẽ dở nữa. chuyện này không đập tắt được cảm xúc hứng khởi kéo dài mãi trong lòng tôi, cho đến bây giờ tôi vẫn chưa thể quên được tâm trạng xúc động năm mươi tuổi khi nhìn thấy chiếc bánh xe ấy.

Tôi từng có ý định học cách sử dụng những công cụ vẽ phức tạp như bố để vẽ một số vật tràn đầy mỹ cảm, nhưng mầm cây khoa học kĩ thuật bé nhỏ trong lòng tôi cuối cùng cũng bị những kĩ thuật phức tạp bóp chết khi vừa manh nha. Thiên tài hay là nghị lực hơn người hoặc trí tuệ hơn người, tôi đều không có, thứ tôi có chỉ là chút thông minh vặt và phẩm chất quý: thấy khó biết dừng, không cố kiên trì làm gì. Bố tôi

tiếc nuối lấy cuốn giáo trình photoshop 3.0 trên giá sách xuống cho tôi học chơi, với ý định để tôi bắt đầu từ việc đơn giản là bồi dưỡng cảm hứng, thực hiện đồ thị cứu nước,

Điều này không khoa học chút nào, thật đấy.

Mấy năm trôi qua, tôi bắt đầu vui vẻ chỉnh sửa ảnh cho bạn bè thân thiết xung quanh.

Lại nhiều năm nữa trôi qua, tôi trở thành một biên tập viên mạng ngày ngày mở photoshop (phần mềm chỉnh sửa ảnh) chỉnh sửa hình ảnh tốc độ với tay nghề đơn giản và thô bạo, đường đồ thị dài dài trong đầu bố tôi cuối cùng cũng không tới được như ông mong muốn. giống như việc bố tặng tôi một chiếc máy bay nhỏ, tràn đầy hi vọng tôi sẽ tới sao Hỏa, nhưng tôi lại vui vẻ lái máy bay trượt dài tới thị trấn Sao Hỏa cách trung tâm thành phố 5km.

Từ nhỏ tôi đã hiểu bố muốn có một cậu con trai. Nguyên nhân không phải vì ông là con trưởng trong gia đình, mà vì ông hi vọng thế giới trong đầu ông có thể được chia sẻ với một kĩ sư nhỏ có cấu tạo gần như ông. Tôi thực sự ý thức được việc này cũng là lúc tôi đã trưởng thành khá lâu, khi con trai của cô lớn tôi thi trường cũ của bố, họ chuyên ngành của bố. một buổi chiều trong kì nghỉ hè trước khi khai giảng, hai người họ ngồi xem tivi, nói chuyện trong phòng khách nhà tôi. Tôi bước ra từ trong bếp, sau khi giúp mẹ và cô lớn chuẩn bị bữa tối, hai người ngồi ngược sáng giống như bức tranh phác họa đường viền vừa yên tĩnh vừa hài hòa. Có lẽ đó mới là khung cảnh hai cha con nói chuyện mà bố đã tưởng tượng nhiều năm qua.

Tới bây giờ tôi vẫn không hiểu bất cứ một tấm hình nào bố tôi vẽ, ngôn ngữ chung với ông vẫn chỉ hạn chế trong việc vật vãnh trong cuộc sống. Ông cũng sớm đã từ bỏ suy nghĩ muốn nuôi dưỡng tôi thành nữ thanh niên ngành kĩ thuật. May mà từ nhỏ tới giờ ông chưa từng biểu lộ sự thất vọng, ông vẫn vui vẻ đi làm, vui vẻ tranh cãi với mẹ tôi, thỉnh thoảng vui vẻ uống một hai cốc.

Mấy năm gần đây sau khi tôi tốt nghiệp đại học, câu cửa miệng của ông thường nói là: “Con thích làm gì thì cứ làm, bố mẹ nghĩ gì là việc của bố mẹ, con sống vui hay không là việc của con”.

Không có sự ràng buộc của “bố mẹ hi vọng”, tôi càng lúc càng bạo gan và không đáng tin cậy. Đầu tiên là xin nghỉ công việc ổn định ở công ti nhà nước, chạy tới Bắc Kinh sống cuộc sống của một biên tập viên lương tháng nào tiêu hết tháng đó, chưa đầy vài năm sau lại quyết định về nhà làm cái việc mà người làm bố mẹ nào cũng khó chấp nhận- ăn bám ở nhà cả ngày.

Bố mẹ tôi sau khi biết tin chỉ hỏi tôi hai chuyện có liên quan tới vấn đề này:

Mẹ tôi: “Mấy giờ về, có kịp ăn bữa tối không con?”

Bố tôi: “Cần bố ra sân bay đón không?”.

Tôi chưa bao giờ trở thành người mà bố mẹ mong muốn, nhưng họ vẫn khiến tôi cảm thấy tự hào vì mỗi quyết định mà mình làm.

Cảm giác tự hào đầu tiên mà mỗi người cảm nhận được đều bắt đầu từ bố mẹ của mình. Họ từng là người tấm gương đầu tiên của chúng ta, họ từng là người đầu tiên chúng ta hi vọng sẽ trở thành trong tương lai. Trưởng thành là môn học phát triển theo thứ tự, khi chúng ta mơ hồ chưa biết gì, bố mẹ là thầy hướng dẫn cầm tay chúng ta tiến về phía trước, cho tới một ngày chúng ta giỏi hơn, cảm giác ngưỡng mộ trong tim hồi nhỏ dần dần sẽ bị đeo gót từng chút một theo thời gian. Bố mẹ- những người đã từng vĩ đại, việc gì cũng làm được dần dần trở thành những người bình thường, mệt mỏi giải quyết những việc lặp lại hàng ngày trong cuộc sống. Họ cũng mắc sai lầm, họ cũng có lúc tức giận, họ cũng có lúc không đủ khả năng, họ đang lạng lẹ già đi trước mắt tôi.

Tôi không nhớ rõ bắt đầu từ bao giờ tôi đã không còn ngưỡng mộ bố mẹ mình nữa. Từ lúc tôi sửa giúp phân tóm tắt bằng tiếng Anh trong luận văn của bố? Từ lúc tôi dạy mẹ mình cách sử dụng smartphone?

Đây không phải việc đáng để thương cảm. Tôi thích bố mẹ thỉnh thoảng cần tới tôi. Là bố mẹ đã tạo nên tôi của ngày nay: một người trưởng thành mà bố mẹ cần, đáng để bố mẹ tin cậy.

Các bậc cha mẹ trên thế giới này đều hi vọng con cái mình thành công, còn tôi lại chưa từng có ước mơ hoài bão lớn lao gì. Tôi chỉ hi vọng trở thành một người được những người tôi yêu quý cần đến. Và điều may mắn nhất là bố mẹ tôi chưa từng thất vọng vì điều đó.

Bố mẹ vui vẻ chấp nhận những việc mà từ nhỏ tới lớn tôi đã bỏ dở giữa chừng, và chấp nhận tin rằng có thể sống vui vẻ thì làm gì cũng là xứng đáng.

Mặc dù điều này không khoa học chút nào.

Bố mẹ chứng kiến con cái trưởng thành, còn con cái chứng kiến bố mẹ già đi, đây là quá trình không thể tránh được. Bố mẹ tôi bắt đầu già đi, điều này không có nghĩa họ không còn khả năng khiến tôi kinh ngạc nữa.

Sau khi tuyên bố muốn thi bằng lái, ngày hôm sau bố tôi đã nhanh như chớp âm thầm đăng kí thi, cuối tuần thi giành điểm tuyệt đối xong liền lên xe với tốc độ điện xẹt. Mỗi ngày sau khi tan ca bố đều ung dung đi học lái xe một tiếng, sau đó mới về nhà ăn cơm tối.

Mỗi lần hỏi ông tập luyện thế nào, câu trả lời chỉ quanh quẩn vài câu: “Hướng dẫn viên chỉ quát các cô gái, không quát bố. ha ha”.

“Con muốn xem ghi chép của bố không?”. (Tôi chẳng muốn xem mấy bức tranh giải thích cảnh lùi xe vào kho mà khoảng cách, góc độ được vẽ chuẩn tuyệt đối như cước ngân hàng vậy).

“Không khó, không khó. Cũng được, cũng được”.

Chừng mười hôm sau, cuối cùng ông đã thay đổi câu nói, cũng là tôi về nhà ăn cơm trưa, cũng là ngồi bên bàn ăn, bố chậm rãi vừa ăn vừa nói: “Nói cho hai mẹ con biết một chuyện, thứ ba tuần sau bố thi rồi”.

16. Chương 16

Buổi sáng hôm bố tôi thi, một cú điện thoại của mẹ đã đánh thức tôi đang ngủ say, nói mẹ đã ở dưới lầu rồi, đang đợi thang máy.

Tôi vội vàng bật dậy, xuống giường, mặc quần áo, đánh răng, rửa mặt, mở cửa ra đã thấy mẹ tôi đeo kính râm, tóc xoắn lọn nhỏ xoa tung ra. Hiếm hoi lắm mới thấy mẹ buông tóc dài, khuôn mặt nhìn nhỏ hơn bình thường một chút. Tay mẹ xách một cái túi bảo vệ môi trường lớn, bên trong đựng rau xanh trông ở chậu tự sản xuất ở ban công, lúc bước vào có mùi thơm của dầu gội đầu phẳng phát tỏa ra.

“Đều tại bố con, sáng sớm đi thi nhất định phải lôi mẹ đi cùng, đầu tóc gội còn chưa khô đã phải đi rồi”. Mẹ vừa nói vừa mở túi lấy từng loại ra giải thích cho tôi về mức độ tươi ngon của từng loại rau và gợi ý thời gian sử dụng, còn nói cả thực đơn để tôi tham khảo, ngay cả chủ hàng rau ngoài chợ cũng không chuyên nghiệp thế này.

Ước mơ của mẹ tôi là mở một nông trường, trồng các loại rau xanh, đón nắng mặt trời.

Ai cũng nói mở nông trường là ước mơ của những người chưa từng làm nông nghiệp, mẹ tôi là ngoại lệ. Mẹ tôi lớn lên trong khuôn viên của đơn vị, từ nhỏ người nhỏ nhắn, làn da trắng trẻo, nhìn ảnh mẹ hồi còn trẻ, bắp tay và chân có thể vắt ra nước như ngô sen. Sau khi tốt nghiệp trung học xong bà về nông thôn và ở đó cho tới trước giải phóng. Mới ra ruộng đồng, những đứa trẻ thành phố thường khiến người khác gai mắt, luôn có người nhìn thấy liền châm chọc mấy cô gái da trắng trẻo là “Tiểu thư được nuông chiều của giai cấp tư sản”. Những lời đàm tiếu bao giờ cũng có sức ảnh hưởng vô cùng lớn, làm cho thế hệ thanh niên cần cù chăm chỉ vô cùng lo lắng. Cơ bắp rạm nắng lấm lem dầu mỡ trở thành tiêu chí đầy vinh quang của nhân dân lao động thuộc giai cấp vô sản trong con mắt thẩm mỹ của quần chúng, vô số thanh niên vì hai sắc hiệu này mà gù lưng lao động.

Mẹ tôi đến mũ cũng không đội, ngày nào cũng vui vẻ phơi mặt ngoài đồng làm lụng. Để cho việc rạm nắng tiến hành nhanh hơn, hiệu quả cao hơn, trước khi lao động mẹ té nước lên mặt và cổ, để phơi nắng triệt để hơn.

Điều này rõ ràng là không khoa học.

Tuy vậy cuộc sống ở nông thôn không những đã thay đổi làn da của mẹ tôi, mà còn mang lại một định nghĩa khác cho cuộc sống tươi đẹp của mẹ. Trong nhịp sống lao động rầm rập theo khuôn khổ ấy, mẹ nhìn thấy được sau khi bỏ đi cảm giác làm việc như máy móc này, cuộc sống điền viên thực sự sẽ là niềm vui và sự thuận tụy. “Thái cực đông ly hạ, du nhiên kiến nam sơn” không phải giả ý thơ nói chuyện bình trên giấy, ai cũng biết cầm bút lên làm thơ và cầm cuốc lên làm ruộng là hai việc hoàn toàn khác nhau. Một cô gái thành phố như mẹ tôi ở thời đại ấy cũng phải làm việc nhà giúp bố mẹ, từ nhỏ như rửa bát quét nhà đến lớn như làm than tổ ong, chẳng ai yếu đuối hơn ai. Vất vả và hạnh phúc trong cuộc sống nông thôn tỉ lệ thuận với nhau, với mẹ tôi mà nói đó là cuộc sống xứng đáng để vất vả.

Thành phố chúng tôi sinh sống mặc dù chưa tới mức tắc đất tắc vàng, nhưng để có một nông trường đối với những gia đình bình thường mà nói cũng hơi hẻo huyên. mẹ tôi không hề nản lòng, ở ban công rộng rãi bà trồng các loại cây cho phù hợp với đất đai, diện tích. Cứ đến mùa hè là ớt xanh từng chùm trĩu nặng cả cây, mướp đắng và dưa chuột ngủ say trên những giá đỡ đơn giản được làm bằng dây lưới cũ buộc lại. Năm ngoái gia đình tôi thu hoạch loạt khoai tây trồng trong chậu cảnh đầu tiên, trước khi ăn hết chúng, mẹ tôi xếp từng củ khoai tây từ nhỏ đến lớn thành một vòng tròn rồi chụp ảnh up lên weibo*, đặt tên là “Cuộc đời của khoai tây”.

*mạng xã hội phổ biến ở Trung Quốc.

Giấc mơ nông trường của mẹ tôi thực sự bắt đầu được thực hiện từ vài năm trước. Đơn vị bà công tác hơn hai mươi năm đối mặt với việc tái cơ cấu, cổ phần hóa, công ty vất vả giải quyết hàng loạt việc lớn, khuyến các công nhân già hơn bốn mươi tuổi nên nghỉ hưu sớm. Tính thời gian làm việc của họ ra, sau đó tái cơ cấu, cấp bậc viên chức quá cao, giá thành nhân lực quá cao so với việc tuyển loạt người mới. Mẹ tôi hầu như không do dự gì mà xin nghỉ luôn. Sau khi cổ phần hóa, các đồng nghiệp đương chức phúc lợi dần tăng cao, còn mẹ tôi ngày ngày trồng cây tưới hoa lại là một thứ hạnh phúc khác.

Rau xanh trong bồn đầy nứt đất chui ra, ngạo nghễ bò lên bàn ăn của bố mẹ tôi, bàn ăn của nhà tôi, bàn ăn của ông bà ngoại, thậm chí là bàn ăn của nhà bố mẹ chồng tôi. Mỗi ngày sớm tối tưới nước, định kì bón phân, bắt sâu không phải không vất vả, nhưng mẹ tôi thường nói bận rộn mà vui vẻ còn hơn nhàn nhã mà muộn phiền.

Sự khác biệt lớn nhất giữa lớp người thuộc thế hệ bố mẹ và chúng ta bây giờ chính là không bao giờ hối tiếc vì những gì mình đã bỏ ra. Bất kể đối với gia đình, đối với nhau hay với cuộc sống. Đốc hết sức vì nó, quên đi những sự lựa chọn khác, không có thu hoạch thì than phiền vài câu rồi vẫn tiếp tục cuộc sống.

Những năm tám mươi, hệ thống bưu cục và điện tín vẫn chưa tách riêng, mẹ tôi học xong trường bưu điện liền mặc đồng phục áo xanh bắt đầu cuộc sống của một nhân viên điện báo. Mẹ học trường kĩ thuật vì muốn sớm đi làm, để ông bà ngoại đỡ phải lo lắng, để cậu tôi có thể thi đại học, không ngờ sự lựa chọn “thứ cấp” này của mẹ tôi lại mang tới cho bà một công việc dù vất vả nhưng đãi ngộ tốt. Khi còn nhỏ, nghe mẹ kể về cuộc sống trước khi sinh tôi, mỗi lần phải làm đêm đúng dịp bố tôi đi công tác xa, mẹ đành vắt bụng bầu đứng ở phố khuya đợi chuyến xe cuối cùng trong đêm đông lạnh giá. Mẹ vui vẻ nói: “Ngày đó mẹ mặc áo bông đồng phục như áo khoác quân đội, vừa dày lại vừa xanh, trên đầu còn đội một chiếc mũ to, đứng im không nhúc nhích nhìn như hòm thư, đi nhanh một chút nhìn như quả bóng”.

Chuyện dù vất vả đến mấy qua lời kể của mẹ tôi đều toát lên sự vui vẻ.

Tôi còn nhớ hồi nhỏ trong nhà có bày một tấm ảnh cũ của mẹ, gương mặt tròn tròn, mái tóc ngắn xoắn lộ ra dưới chiếc mũ đồng phục, khi cười đôi mắt cong cong như mảnh trăng non. Mẹ tôi trong tấm ảnh ấy béo hơn mẹ tôi bên ngoài nhiều, mũm mĩm đáng yêu lắm. Từ khi tôi nhớ được mọi chuyện, mẹ vẫn là người có thân hình gầy gò, mặc quần áo cỡ nhỏ nhất vẫn thấy rộng. Nghe nói năm đó bố tôi đi công tác Bắc Kinh muốn mua quần áo cho mẹ, kết quả chỉ có vào cửa hàng quần áo trẻ con mới tìm được size vừa với mẹ. Khi hỏi mẹ, mẹ nói sinh tôi xong người cứ gầy đi, cả quá trình hoàn toàn tự nhiên không hề có sự tác động của mẹ. Có thể thấy đằng sau mỗi một đứa trẻ nghịch ngợm là một người mẹ hao gầy từng ngày.

Tôi nhớ ngày bé mình không thích ăn cơm, cứ tới giờ cơm là trốn khỏi nhà, mẹ tôi bưng bát cơm đuổi khắp sân, hơn cả phim hành động; còn về những trò quỷ quái tôi đã từng bày ra từ hồi còn trẻ con chưa nhớ được chuyện gì, sau này bà ngoại kể lại mỗi lần một chuyện không trùng nhau, có thể tập hợp thành hài kịch mấy mùa.

Không nhớ rõ là năm nào, phân đội “tiểu phân đội hòm thư người” mẹ tôi trực thuộc cũng tách ra thành hai đơn vị. Khi ấy đơn vị mới muốn thành lập trường mẫu giáo công nhân, tin tốt này với mẹ tôi mà nói là cơ hội có thể công tư đều được chăm lo ổn thỏa. Mẹ nộp đơn xin đổi công việc, thi lại trường sư phạm học giáo dục mầm non. Tôi khi ấy ba bốn tuổi, ngày ngày mở to mắt đợi mẹ từ trường về nhà mỗi cuối tuần, bà ngoại có lần nhìn thấy tôi một mình bò trên bàn đọc sách, “viết thư” cho mẹ như thật. Mẹ tôi vẫn giữ lại bức “thư” đầu tiên tôi viết, trên giấy viết thư kẻ ô toàn là những hình thù kì dị chấm chấm, vòng vòng, khoanh khoanh, chéo chéo, nhà ngôn ngữ học cũng chưa chắc đã hiểu được những nét vẽ lung tung của một đứa nhóc không biết viết. Nhưng bà ngoại tôi đến giờ vẫn kiên quyết, nhìn tôi lúc đó giống như đang ngồi nghiêm chỉnh viết nội dung gì đó, vốn không phải điệu bộ của một đứa trẻ vẽ lung tung.

Có lẽ trước khi biết đọc biết viết thì chúng ta đã sớm thân thuộc với thứ tình cảm ràng buộc không cần dùng ngôn ngữ để biểu đạt tồn tại trong cơ thể mình. Cảm giác ràng buộc này đồng thời còn thể hiện ở sự nghi ngờ của tôi về nguồn gốc của những đứa trẻ. Để giải thích nguồn gốc của những đứa trẻ với trẻ vị thành niên, nghe nói bố mẹ ở mỗi thời đại khác nhau đều có những đáp án tiêu chuẩn khác nhau: những đứa trẻ 8X được nhặt từ thùng rác về, những đứa trẻ 9X được khuyến mãi khi nạp tiền điện thoại, những đứa trẻ 2K được tải từ từ trên mạng về.

Hồi ấy tuy nhỏ nhưng tuổi nhưng tôi chưa bao giờ tin chuyện “nhặt về”.

Vì thế, khi tôi nói chuyện với mẹ không khí hài hước luôn ngập tràn.

Tôi: “Mẹ, con từ đâu tới?”

Mẹ: “Nhặt về. Nhặt trong thùng rác ở bệnh viện thứ ba chéch bên kia đường, biết chưa?”

Tôi: “Hứ”.

Mẹ: “Con thấy đấy, chính là cái thùng rác ở cạnh cửa lớn, lần nào đưa con đi tiêm cũng phải đi qua đấy”.

Tôi: “Lúc mẹ nhặt con về là sáng hay tối?”

Mẹ: “Buổi sáng”.

Tôi: “Mẹ nói dối, bố con bảo là buổi tối”.

Mẹ: “Bố con nhớ nhầm đấy. Trí nhớ của bố con có phải con không biết đâu, bộ phim truyền hình xem cả trăm lần vẫn bảo chưa xem”.

Tôi: “Vậy sao chú X cứ bảo con giống mẹ?”

Mẹ: “Cái gì chứ, chú X bảo con giống bố mà”.

Tôi: “Con được nhặt về sao lại giống bố?”

Mẹ: “... Cái con nhóc này còn biết gài bẫy mẹ nữa?”

Khi ấy mặc dù biết mình không phải được nhặt về nhưng từ vụng chưa đủ, không hiểu “gài bẫy” là gì, nên tôi đã thực sự lo lắng rất lâu.

17. Chương 17

Hôm bố tôi thi, mẹ tôi vừa đi chưa đầy một tiếng thì lại có điện thoại. Mẹ tôi thông báo bố đã thi đỗ rồi, điểm tuyệt đối, thi một lần qua luôn, không phải thi lại, tiết kiệm xăng bảo vệ môi trường, đẹp trai người người. Kết quả thế này, ông bố năm mươi sáu tuổi khiến tôi- một thanh niên thi ba lần mới qua – làm sao chịu được. Qua điện thoại tôi và mẹ đều biểu lộ lòng ngưỡng mộ, ghen tức, hận thù ở các mức độ khác nhau. Tôi hận là mình học lái xe, học chết đi sống lại còn bố đường như nhắm mắt cũng dễ dàng thi đỗ, mẹ tôi hận vì bố tôi chưa bao giờ để mẹ đi học lái xe.

Bố tôi không cho mẹ học lái xe cũng có lí do của ông. Mẹ tôi nhỏ người nhưng tinh thần vượt trội, mười mấy năm trước ngày ngày bà đi xe máy đi làm, khi vội là nhấn ga, trong chớp mắt đã vượt xe bus vốn đi ngang hàng cả cây số. Thường xuyên “bay” trên đường như thế làm gì có chuyện không ngã xe? Nếu không phải vì đầu đội mũ bảo hiểm thì cái đầu nhỏ của mẹ tôi đã bị bẹp mấy lần rồi. Chỉ khi đeo tôi sau lưng thì trong đầu mẹ mới có bốn chữ “an toàn lái xe”, quãng thời gian mỗi cuối tuần tôi ngồi sau mẹ đi học dần trở thành thời gian vui vẻ nhất trong hồi ức niên thiếu của tôi. Cảnh vật trên con phố dài giữa trường và nhà lướt qua bên mình, gió nhẹ mát lạnh tạt qua trên mặt tôi. Mẹ tôi thường đọc cho tôi nghe bài thơ mẹ thích nhất khi lái xe chậm chậm, mẹ nói con hiểu hay không cũng không quan trọng, không cần phải suy nghĩ sâu xa, thấy hay là được.

Đến bây giờ tôi vẫn nhớ câu thơ đầu tiên trong đời không cần giải thích mà nghe vẫn hiểu: “Liền trời sắc lá xanh xanh ngắt/ Nắng chiếu màu hoa thắm lạ lùng”

Chính là khi tôi ngồi sau chiếc xe máy kiểu nữ dáng nhỏ, cơn gió lớn đầu hạ đã thổi bay chiếc mũ nhỏ đồng bộ với bộ váy thủy thủ của tôi. Vì an toàn nên mẹ không dừng xe lại để tôi nhặt, tôi quay đầu lại nhìn theo chiếc mũ trắng viền xanh như chiếc lá sen nhẹ nhàng rơi xuống giữa đường, nắm thẳng trên đường. Bề mặt chất vải mềm mại có vết nhăn bởi gió thổi qua, càng lúc càng nhỏ dần trong tầm mắt của tôi, cho đến khi khuất hẳn. Giây phút ấy, cảm giác mơ hồ khôn tả bắt đầu nhen nhóm trong tim tôi, đứa bé mười tuổi như tôi không thể xác định được khung cảnh tôi nhìn thấy có sức mạnh thế nào. Tôi nhớ khi ấy tôi ôm eo mẹ ngồi ở sau xe, cùng với chiếc xe đi xa dần, lưu luyến tạm biệt chiếc mũ nhỏ xinh tôi yêu quý nhất.

Tôi nói: “Mẹ ơi, mũ của con bay lên nhìn như lá sen”.

Chắc mẹ sợ tôi tiếc nuối nhất định đòi xuống xe nhặt nên tìm cách dỗ tôi chuyển sự chú ý, mẹ đọc cho tôi nghe một bài thơ về lá sen:

Tất cánh Tây Hồ lục nguyệt trung,

Phong quang bất dữ tứ thì đồng.

Tiếp thiên liên điệp vô cùng bích

Ánh nhật hà hoa biệt dạng hồng

Dịch thơ:

Bát ngát Hồ Tây cảnh hạ trong

Mùa sen khác với mọi mùa không

Liền trời sắc lá xanh xanh ngắt

Nắng chiếu màu hoa thắm lạ lùng

(Người dịch: Tùng Văn)

Nếu nói một khoảnh khắc nào đó của thời thơ ấu đã kích thích tình yêu của câu chữ trong tim tôi, quyết định con đường ngày nay tôi đi, thì đó chính là khoảnh khắc mang tính quyết định. Tôi nhắm mắt lại là có thể nhìn thấy vô số lá sen mang theo những giọt nước xếp thành một khoảng xanh lục giăng khắp nơi, trên những phiến lá có nếp gợn bởi gió thổi qua, những giọt nước lăn qua lăn lại, những cánh sen hé mở hướng về phía mặt trời...

Bây giờ nhớ lại vấn đề không phải khung cảnh ấy đẹp thế nào, mà là lần đầu tiên tôi cảm nhận được một cách trực quan khung cảnh được miêu tả qua vài chữ Hán ít ỏi lại có thể sinh động nhường ấy.

Đương nhiên, câu chuyện bị bay mất mũ giữa đường khiến bố tôi nghĩ tới việc tôi không còn quá nhỏ không mua được mũ bảo hiểm vừa đầu, dẫn tới chuyện vì an toàn mà ra quyết định cấm sử dụng xe máy làm phương tiện giao thông gia dụng.

Khi ấy tâm hồn bé nhỏ của tôi đầy nghi vấn: Hình như tôi chưa bao giờ có đội mũ bảo hiểm, bố à ý thức an toàn mà bố luôn tự hào cuối cùng cũng đi nghỉ mát về rồi à? Sinh ra trong một gia đình ngơ tự nhiên thực sự là một việc vô cùng vui vẻ.

Nói đi cũng phải nói lại, có thể đóng băng một chiếc xe máy nhưng làm sao có thể đóng băng tinh thần “tốc độ và mãnh liệt” của mẹ tôi chứ? Còn nhớ năm ngoài tôi thi lí thuyết bằng lái xe, tôi nhờ mẹ giúp tôi ôn bài, trong đó mẹ có ý kiến khác với đáp án của một câu hỏi:

Khi người lái xe đang vượt xe, xe phía trước không giảm tốc độ, không nhường đường, nên:

A: Liên tục bấm còi tăng tốc vượt xe

B: Tăng tốc tiếp tục vượt

C: Dừng việc vượt xe

D: Bám sát theo sau, đợi cơ hội vượt tiếp

Mẹ tôi hỏi: “Tại sao không thể chọn D ‘Bám sát theo sau, đợi cơ hội vượt tiếp’? Điều này hoàn toàn không khoa học”.

Đúng thế, điều này không khoa học. Thật đấy.

18. Chương 18: Những Người Ấy

BỐ

Ông là một người cố chấp, khó hiểu và cô độc.

Cậu không hiểu thấu đáo quá khứ thời trẻ của ông, chỉ biết một chút bề ngoài. Cậu biết khi còn trẻ ông rất đẹp. Mọi người trong thị trấn nhỏ này đều biết trong trấn có một chàng trai đẹp đến vậy. Khi ấy nội tâm của ông có lẽ rất ấm áp, trong trẻo và tự hào.

Cậu cũng biết ông đặc biệt có năng khiếu nghệ thuật bẩm sinh và tài năng thể thao. Cậu còn nhớ hồi nhỏ thường xuyên nghe thấy ông cất cao giọng hát Kinh kịch. Khi ấy ông cũng chỉ khoảng bốn mươi tuổi. mặc dù không còn hào hoa phong nhã nhưng vẫn toát ra sức sống dẻo dai tươi trẻ.

Chỉ là, khi trẻ ông không may mắn, trải qua nhiều phong ba khốn khó. Vì thế sau này ông trở thành một người mất niềm tin với cả thế giới, trở thành một người hung bạo, đơn giản, như một thiếu niên lạc lối. trong tim muốn sự ấm áp, nhưng lại tỏ vẻ cô độc không thể lại gần, lạnh lùng đối đáp với tất cả mọi người và mọi vật để tự bảo vệ bản thân.

Cậu biết, ông rất đau đớn, yếu ớt, giống như một đứa trẻ. Chỉ có điều ông làm gì cũng cẩn thận, nhưng lại làm sai một việc duy nhất, khiến ông và cậu đối địch với nhau. Ông trút hết cơn bực dọc lên người phụ nữ luôn yêu thương mình tha thiết, ông đã khiến cậu tức giận. vì thế, cậu thường xuyên cãi vã với ông. Lâu dần, hai người dùng cách làm tổn thương nhau để yêu thương nhau.

Trong tim muốn sự ấm áp nhưng lại tỏ vẻ cô độc không thể lại gần.

Cậu biết một khi hai người đối mặt với nhau sẽ giống như tự nói chuyện với chiếc gương. Mọi thứ của hai người đều rất giống nhau. Chỉ là hai người không thể dùng cách nào phù hợp để đối xử với vị trí không thể thay đổi của người kia trong lòng mình. Không phải không dùng đủ sức, mà là dùng quá sức. Luôn không ổn thỏa.

Nhưng, ông là bố của cậu. Hai người là bố con. Trong người cậu đang chảy dòng máu của ông. Nên cậu cũng nhạy cảm, yếu đuối, mang trong mình nét trẻ con bẩm sinh. Cậu cũng biết trong nội tâm luôn luôn có thứ tình yêu dành cho ông. Thứ tình yêu ấy được giấu kín, nặng nề và sâu sắc.

Hai người dành cho nhau không nhiều hi vọng. Ví dụ, cậu chỉ hi vọng ông có thể mở lại sự dịu dàng giấu kín trong lòng mình, dành cho người yêu ông nhất và người ông yêu nhất, ví dụ như bà ấy, là mẹ của cậu, là vợ của ông. Cậu cũng biết hai người sẽ không rời bỏ nhau, cho tới khi chết. Kiếp sau, hai người có thể là huynh đệ, vẫn là người thân.

Nhưng, cậu muốn chăm sóc ông, cậu muốn thế.

ME

Ngày bé, bà rất yếu ớt. Lúc ấy, gia đình bà có cái lồng gà đan bằng tre, giống như một căn phòng, ở giữa để một ô cửa hẹp làm lối vào. Bà gầy tới mức có thể chui vừa vào đấy. Mỗi lần nhớ lại quãng thời gian thơ ấu, trên khuôn mặt bà luôn có nụ cười ngây thơ như thiếu nữ. Thời thiếu nữ, bà sống vui vẻ, thoải mái và tự do.

Những năm tháng ấy, dường như bà là một hạt bụi dịu dàng, không vương vấn thế sự. Từ trong ra ngoài, bà đều toát ra khí chất thanh khiết như lan. Nhưng sau này, khi trở thành một mỹ nhân xinh đẹp thì vận mệnh cuộc đời lại thay đổi khó lường. Bà bị thời gian làm cho chao đảo, mông lung không biết con đường phía trước ra sao, luôn chìm sâu trong mệt mỏi.

Hôn nhân là một khu rừng dày đặc sương mù. Sau khi bước vào đó, bà như mất đi sức sống trong trẻ tươi đẹp nhất của mình. Bà không nhắc một lời tới mối tình quá khứ của mình, mặc cho cậu truy hỏi thế nào cũng vô ích, bà có đạo đức của mình, và bà cũng cố chấp, hoàn toàn là vậy.

Bà là người chất phác, thiện lương, hiền thực, trong sáng, việc gì cũng tự gì làm lụng, chăm lo chu toàn thể diện và cảm xúc của những người xung quanh. Bà vất vả cần mẫn quanh năm nhưng rất hiếm khi than phiền. Cho dù có than phiền đi nữa, thì những gì cậu nghe thấy cũng làm cậu cảm thấy đó là những việc đương nhiên bà phải làm. Bà vốn có quyền than phiền những điều ấy nhưng bà lại ít khi làm vậy.

Tháng bảy năm ấy, bà bị ngã ở nơi làm việc, bị gãy lưng, một năm sau vẫn chưa hồi phục hoàn toàn. Nhưng vì bà không chịu được nhàn rỗi, bà lao đi làm việc, bận rộn. Cậu nhìn thấy mọi việc bà làm nhưng luôn giấu nỗi xót xa vào đáy tim.

Cậu thường xuyên phiền muộn về thân thể mỏng manh và năng lực tầm thường của mình. Cậu luôn hi vọng mình có thể trở thành một cây đại thụ bảo vệ bà. Nhưng thời gian đã không ưu ái cậu. Bà không còn khỏe mạnh như trước, trên gương mặt bà đã bắt đầu xuất hiện những nét mệt mỏi không thể che giấu.

Những điều này đã chứng minh, bà thực sự già rồi. Già là một con chữ tàn khốc, đen tối, thậm chí tuyệt vọng. Bà âm thầm phiền muộn một mình, không muốn cho bất cứ ai biết. Thực ra cho dù bà có ngoan cường thế nào đi nữa thì cuối cùng cũng vẫn sợ hãi tuổi tác già nua. Bà nghĩ bản thân chẳng qua cũng là một người phụ nữ bình thường giàu tình cảm mà thôi.

Một hôm cậu nhận được dòng tin nhắn của chị gái. Chị nói cậu gọi điện về cho mẹ, mẹ rất nhớ cậu. Sau đó cậu thấy lòng mình thất lại, có thứ cảm giác xót xa dội lên. Giấy điện thoại được kết nối, cậu nói “alo”, sau đó đầu bên kia vang lên tiếng khóc tức thì. Đó là cách biểu đạt yếu đuối nhất, nguyên thủy nhất của bà. Cuối cùng cậu đã hiểu, có thứ tình yêu không thể nói bằng lời. Bởi vì quá sâu sắc.

Bà là mẹ của cậu.

Cậu yêu mẹ.

Rất yêu.

19. Chương 19: Viết Tiếp Về Mẹ

Bà tên Tuyền Nhã, trong tên có một chữ Lan. Người đẹp như tên, luôn có luồng khí chất trong trẻ chảy trong cơ thể, trong mắt và trong từng hành động. Trên gương mặt trắng trẻo toát lên vẻ kiên cường, kiên định, dịu dàng, lương thiện và nét ngây thơ của con gái. Năm nay bà đã năm mươi ba tuổi.

Bà có thân hình gầy nhỏ, với chiều cao chưa tới một mét sáu, bà mang một trái tim cần cù và khả năng chịu đựng mà cậu cũng không đuổi kịp. Khi còn trẻ bà là mỹ nhân nổi tiếng ở vùng quê. Những năm trung niên bà là người phụ nữ giỏi không ai thay thế được trong mắt bố cậu. Khi còn trẻ bà là người phụ nữ khiến tất cả mọi người trong dòng họ nhà cậu kính phục nhất.

Bà là người mẹ tốt của cậu.

VIẾT VỀ MẸ LẦN NỮA

Mẹ vốn chỉ thích mặc quần áo vải bông, mềm mại, phù hợp, thoáng mát và cũng tiện giặt giũ. Mẹ là người phụ nữ nội tâm hiền thực, đặc biệt thích mặc vải vóc có họa tiết hoa nhí. Khi còn trẻ, mẹ thường xuyên mua vải họa tiết hoa nhí về sau đó tự mình cắt may. Mẹ có một đôi tay tài hoa. Mẹ có áo sườn xám thêu màu xanh, nhưng lại vô cùng yêu thích chiếc váy lửng vải bông màu xanh da trời có hoa nhí màu trắng. mẹ cả năm chỉ ăn mặc kiểu đơn giản, một hai bộ đồ nhìn đơn giản sạch sẽ, nhưng khi mẹ mặc lại toát lên sự nồng nàn khó tả.

Mẹ cũng yêu thích trồng hoa cỏ, trừ những năm vất vả nhất ra, gia đình chuyển tới đâu là nơi đó sẽ có hoa cỏ vừa giản dị vừa ấm áp ngập tràn hương thơm như cây dành dành, cúc, nguyệt quế. Mẹ cũng thích mẫu đơn, trên tấm chăn là của hồi môn của mẹ khi còn trẻ cũng thêu những bông mẫu đơn to rực rỡ sắc màu, lung linh đẹp mắt, rạng rỡ vô cùng.

Khi gia đình đã giàu có, mẹ vẫn sống giản dị, khi bàn hàn gian khổ cũng vẫn thu vén gia đình chu đáo.

Mỗi ngày mẹ dậy rất sớm, dọn dẹp nhà cửa, chăm sóc sinh hoạt hàng ngày của chồng con. Bao năm như một, tất cả mọi việc trong tiềm thức của mẹ đều chăm lo chu toàn, đầy đủ. Cuối cùng, trái tim chất phác của mẹ đã mở ra bức họa cuộc sống thanh nhã trong tim cậu, trở thành một tín ngưỡng không thể lay động trong cậu. Bản thân mẹ thường xuyên vất vả để làm vui lòng người khác. Đây là một đạo lý giản dị với một người phụ nữ như mẹ.

Giản dị, đó là một thái độ sống, thanh giản, sạch sẽ, tự nhiên, lành mạnh. Có thể có quy củ, nhưng cũng có thể tùy hứng.

20. Chương 20: Chị Gái

Chị lớn hơn cậu sáu tuổi. Thời gian sáu năm nói dài thì ngắn nói ngắn thì dài, nhưng đủ để một người yêu một hai người và lãng quên họ, dường như chưa từng xảy ra chuyện gì. Chị thường nói với cậu rằng, từ khi cậu sinh ra, bố mẹ đã dành cho cậu mọi thứ tốt đẹp mà đã từng dạy cho chị. Mặc dù như vậy, chút oán giận nhỏ bé chị dành cho cậu cũng bỗng trở nên bé nhỏ trước tình yêu chị dành cho cậu. Khi cậu còn nhỏ, chị giúp cậu tắm rửa, giữa hai người không tồn tại khoảng cách. Cậu thích ăn món trứng xào chua ngọt chị làm nhất. Đó là món ăn tuyệt hảo nhất trong suốt thời thơ ấu của cậu. Lần đầu tiên cậu ăn nó là trong căn bếp tối mờ và ẩm ướt của căn nhà cũ. Nhưng chính vào hôm ấy dường như có thứ gì tươi đẹp bắt diệt bắt đầu ở lại trong trái tim non nớt của cậu.

Có một lần chị dẫn cậu đi chơi. Cậu mặc bộ quần áo cũ nhưng còn lành lặn, cũng rất sạch sẽ. Lúc đó, cậu mắt to mày đậm, là một cậu bé nhỏ bé ưa nhìn. Khi ấy, chị tết bím tóc vừa dài vừa thô, có phần khô ráp và yếu ớt. Khi chị chải đầu thường bị rụng tóc. Có lẽ phần lớn các cô gái đều có những lúc như vậy, chỉ là những chuyện về chị đều được cậu nhìn thấy, ghi nhớ trong tim, không bao giờ quên.

Chị bỏ ra mười tệ để nhờ người ta chụp cho hai chị em một tấm ảnh. Chị đứng bên phải cậu, tay trái khẽ đặt bên vai trái cậu. Khi ấy cậu còn bé như vậy, chị thì lại cao. Bộ quần áo chị mặc đã rất cũ, chiếc áo khoác vải nỉ màu xanh, một đôi giày trắng sạch sẽ, nhưng đã bị rách.

Giống như trước kia, chị không màng tất cả mà dẫn cậu đi, bước tới gần sự mạnh mẽ.

Có một khoảng thời gian gia đình rất vất vả, cậu vốn chẳng thắc mắc gì về điều này. Con người thường phải trải qua vất vả mới biết quý trọng. Vì thế mỗi khi nhớ lại quãng thời gian ấy, cậu luôn rơi nước mắt cảm động trước những thứ dịu dàng ấm áp nho nhỏ mà chị dành cho cậu.

Khi cậu học cấp hai, chị bắt đầu béo hơn, nhưng vẫn nhanh nhẹn. có một lần cậu nghe thấy có đứa con trai hàng xóm trên ghẹo chị, cũng không có ác ý gì, chỉ là nói đùa vô tư, nhưng cậu không cho phép. Cậu

đã đi qua đứa con trai ấy sau đó đột ngột dừng lại, quay người chạy tới trước mặt nó và mắng cho nó một trận. Không ai được phép đối xử không tốt với chị gái, nói đùa cũng không được. Cậu kiên quyết là vậy, muốn sớm mang lại cơ thể chưa trưởng thành của mình để bảo vệ chị gái. Giống như trước kia, chị không màng tất cả mà dẫn cậu đi, bước gần tới sự mạnh mẽ.

Cậu biết chị đã trở thành một dòng chảy trong cuộc sống của mình, không sâu rộng nhưng chảy dài. Cậu cũng đã từng là một chú cá nhỏ cô đơn trong dòng chảy tim chị, bị người ta bỏ quên giữa dòng, vô tình chiếm cứ cuộc sống vốn có thể ấm áp hơn của chị. Nhưng chị không để tâm, chị vẫn bao dung, yêu thương và dẫn dắt cậu. Sau này, cậu bắt đầu trưởng thành, trở nên mạnh mẽ nhưng vẫn không muốn bơi đi. Bởi cậu biết, có thứ tình cảm mang tên “không rời”.

Bây giờ, cậu thấy chị đã đến rất gần với hạnh phúc, trong lòng có thứ cảm giác vui vẻ, thỏa mãn không gì sánh được. Ngày chị lấy chồng, chị không biết rằng, khi ăn cơm cậu cúi mặt buồn bã rơi lệ. Sao cậu có thể để chị nhìn thấy chứ, nhưng chắc chắn chị biết, trong lòng cậu luôn hi vọng chị sống tốt. Như bây giờ cậu đã trưởng thành, chị đã lập gia đình.

Cậu nhất định phải nói ra, cũng chỉ muốn nói với chị:

Bên cạnh chị sẽ luôn có cậu.

Vì thế, mong chị đừng sợ hãi điều gì.

CẨM MINH

Năm ấy. Ngày 6 tháng 9. Hơn chín giờ, tỉnh dậy, dường như cảm nhận được gì đó.

Sau đó, cậu nhận được điện thoại. Người đàn ông trong điện thoại nói cháu bé đã ra đời. Chuyện vừa mới xảy ra, nặng ba cân hai, hai mẹ con đều bình an, khỏe mạnh.

Chỉ là chuyện trong khoảnh khắc, cậu cảm thấy trong lòng mình tràn đầy ấm áp. Cảm giác ấm áp ấy rất nhanh chóng, mãnh liệt. Cậu mau chóng thông báo tin này cho người ở gần cậu nhất. Vì quá hạnh phúc nên có phần luống cuống. Điều này không thường xuyên xảy ra.

Sự ra đời của cháu bé với cậu mà nói là một nghi thức nghiêm túc, hoành tráng. Dường như trong đó cậu có thể nhìn thấy dấu ấn của thời gian lên chính mình, rõ ràng đến vậy, khiến cậu mê mẩn đến vậy. Trên đời tính đến thời điểm này có hai người phụ nữ quan trọng nhất trong cuộc đời cậu. Mẹ của đứa bé là một trong số đó.

Trong lòng cậu thầm nói với đứa bé và mẹ đứa bé rằng, chị biết em yêu chị và cháu thế nào rồi đấy. Cậu lắm bầm, cầu chúc rất nhiều điều cho hai mẹ con họ.

Cậu lại nhớ tới một số chuyện, những chuyện về những người phụ nữ và mẹ mình. Cậu cảm thấy sau này chắc chắn sẽ viết riêng một số thứ về những người này. Không phải tất cả những người phụ nữ đều có cơ hội trở thành mẹ. Vì thế người phụ nữ sẽ không để tâm tới nỗi đau khi sinh đẻ. So với đàn ông, sự thuần lương về nhân tính bản chất được thể hiện ra ngoài của phụ nữ luôn long trọng hơn. Về nỗi đau, những người đàn ông không bao giờ có thể thấu hiểu một cách chính xác. Họ sẽ tưởng tượng, nhưng giới hạn của tưởng tượng lại trở nên vô cùng rõ ràng trong trường hợp này. Có một vài sự giác ngộ mà tưởng tượng không thể mang lại được. Vì thế, những người đàn ông bạc tình vẫn ở khắp mọi nơi. Thế nên, cậu hi vọng người đàn ông sẽ đối xử với mẹ đứa bé tinh tế như hồi còn yêu nồng say, cả trong những ngày tháng dài lâu sau này.

Cậu nghĩ, nếu có một ngày mình yêu một người con gái, cậu sẽ đối xử tốt với cô ấy, là thứ tình cảm tốt đẹp lâu dài tới vĩnh cửu. Cậu biết, mỗi chàng trai độc thân trước khi gặp được người con gái định mệnh của đời mình đều sẽ có những lời cầu nguyện chân thành nhất. Nhưng cậu biết, mình nói được làm được.

Tình cảm vốn là một con sông dài mệnh mỏng, tinh khiết. Ánh mặt trời chiếu rọi phía trên, sóng gợn trong veo, vô cùng đẹp đẽ. Cậu chờ đợi nó. Giống như cậu chờ đợi tương lai của đứa bé mới sinh này vậy.

Tên bé là Cẩm Minh.

21. Chương 21: Những Chuyện Ấy

GIÀY VẢI

Nó từng bị mất tích hơn hai năm. Khi làm nó mẹ đã mất rất nhiều thời gian, dồn tâm huyết không thể lời một lời hai nói hết được. Cậu chỉ biết khi khâu nó, mẹ đã phải đeo kính lão để nhìn cho rõ. Nghĩ tới đó cậu lại cảm thấy xót xa. Nếu như thời gian đủ dẹt dài, vậy cậu nghĩ đương nhiên nên dành cho người phụ nữ xinh đẹp này, mẹ của cậu, thêm một chút yêu thương và thích thú.

Nhìn nó không hề bắt mắt, thậm chí có phần sơ sài. Đế nhựa cứng màu trắng nổi bọt, bên trong lót vải nhung màu xanh da trời, phần trên giày là vải nhung màu đen bết đềm. Nó luôn lặng lẽ nằm trong một góc, toát ra cảm giác cô đơn.

Năm tốt nghiệp, cậu chính thức một mình tự lập. Trước đêm rời đi, khi sắp xếp quần áo cậu bất ngờ tìm thấy nó trong đáy tủ quần áo. Nó luôn nằm chắc chắn trong một chiếc hộp giấy hình vuông ở một chỗ trống, vậy mà cậu không biết. Nhưng lần này cậu đã hiểu, bất kể lúc nào thực ra nó luôn thân thuộc với cậu. Cho dù nó và cậu đã từng có hai năm kề bên nhau nhưng không gặp mặt.

Tháng chạp năm đó, cậu chuẩn bị về nhà đón tết. Khi rời đi, ba lô và hành lí đều đã chật cứng. Vốn đã định để lại nhưng khi đóng cửa cậu nhìn thấy nó. Thế là cậu mỉm cười chân thành, bước tới chỗ đó lần nữa, cúi người cầm nó lên. Sau đó cậu cẩn thận cho nó vào một chiếc túi nilon màu trắng sạch sẽ, xách trên tay.

Về nhà thế này cậu thấy trong lòng nhẹ nhõm hơn nhiều.

CĂN PHÒNG CŨ

Trong trí nhớ, căn phòng cũ của cậu chỉ rộng chừng một tấc vuông, diện tích rất nhỏ. Một chiếc giường, một bộ bàn ghế, một tủ quần áo nhỏ. Và chẳng để thêm thứ gì được nữa. Cậu nhớ có một bức tường được mẹ dán đầy giấy khen cậu đạt được hời đi học. Bố mẹ thường thích khoe sở trường của con cái mình. Khi ấy, cậu nghe lời bố mẹ rậm rập. Xem ra, không khác gì một đứa trẻ ngoan ngoãn trên lí thuyết.

Cậu đã sống nhiều năm trong căn phòng này. Cậu nhớ có một đêm, cậu phạm lỗi sau đó bị mẹ mắng. Khi dạy dỗ con cái, mẹ không bao giờ hồ đồ mà luôn nghiêm khắc rắn dạy. Chuyện xảy ra khi ấy cậu không nhớ rõ nữa, những khung cảnh ấy dường như đã bị nước gội trôi, nét bút và những khoảng màu đã mờ tịt, mơ hồ, nhưng cậu vẫn có thể cảm nhận được tâm trạng của tối hôm ấy qua khoảng cách thời gian. Có xót xa, có sự xúc động dịu dàng mơn man trong tim. Những cảm xúc ấy đến từ bố.

Cậu còn nhớ sau khi bị mẹ mắng, cậu liền chui vào chăn khóc không dứt, những tiếng nức nở cứ thút thít. Cậu đang cố gắng kiềm chế nỗi oan ức trong lòng, nằm im bất động. Khi ấy, cậu quá trẻ con, vẫn chỉ là đứa trẻ mong manh.

Bố thấy hết mọi chuyện, trong lòng chắc cũng xót xa, nên ông đến bên giường, đưa tay vuốt ve má cậu, nói rất nhiều lời ấm áp. Cậu còn nhớ nụ cười hiền từ luôn nở trên gương mặt ông. Mỉm cười với cậu là cách an ủi, khuyên bảo tốt nhất mà bố biết. Thế nên cậu biết cho dù sau này, bố trở nên lạnh lùng, hung bạo vì quá nhiều biến cố, thì nội tâm của ông vẫn rất dịu dàng. Đó là những tình cảm sâu sắc nhưng ít ỏi mà cậu nhớ được giữa mình và bố. Đáng quý biết bao.

Lại nhiều năm trôi đi. Những chuyện đã xảy ra trong căn phòng cũ kĩ này giống như hạt bụi, mảnh giấy, hạt cát trong gió, phủ dày trong kí ức. Khi cậu quay trở về căn phòng nhỏ ấy lần nữa, đưa tay lau bức tường loang lổ, ngẩng đầu nhìn trần nhà rạn nứt, đứng giữa phòng một lát hay xoay vòng, trong tim dâng trào thứ cảm giác ấm nóng nồng nàn.

Tất cả đã là chuyện cũ rồi. Cậu nghĩ.

Nó luôn lặng lẽ nằm trong một góc, toát ra cảm giác cô đơn.

NGỌN ĐÈN ÁNH SÁNG CAM

Đó là một vật cũ thuộc về quãng thời gian đã ố vàng. Cho dù không thể chạm vào, không thể nhìn thấy, chỉ có thể hồi tưởng, nhưng trong lòng lại có thứ cảm giác ấm áp nồng nàn.

Hồi nhỏ, khi còn sống ở thị trấn nhỏ, cậu nhớ rõ mỗi lúc nhà mất điện, mẹ thường đưa thứ ánh sáng vàng ấm áp trong góc tối ra. Mẹ cẩn thận bước ra, ánh sáng chiếu trên gương mặt mẹ, phản chiếu các nét dịu dàng, thấy rõ dung mạo, nét đậm nét nhạt vô cùng sống động, tất cả đều hiện rõ dưới ánh sáng tràn đầy tình ý. Trong tay mẹ là ngọn đèn đã cũ màu.

Chị nghe mẹ nói quãng thời gian vô cùng vất vả những năm trước đây, hầu như ngày nào cũng mất điện, nên mỗi nhà đều chuẩn bị vật chiếu sáng khi cần thiết. Phần lớn đều dùng nến, cũng có đèn bão và ngọn đèn dầu kiểu có đế.

Ngọn đèn dầu kiểu có đế cao chừng ba mươi centimet, có hai bộ phận là bình dầu và bóng đèn, bắc đèn thò lên từ giữa bình dầu, tâm đèn thường rộng chừng một đốt tay. Sau khi châm lửa dùng bóng đèn chụp lên là được. Bên hông ngọn đèn có một nút vặn để điều chỉnh bắc đèn lên xuống, thay đổi độ sáng tối. bình dầu thường làm bằng thủy tinh, cũng có loại làm bằng thiếc. Mấy chiếc đèn dầu cũ nhà cậu đều làm bằng thủy tinh, có thể nhìn thấy phần dầu trong bình còn bao nhiêu. Đây chính là cấu tạo của nó.

Cậu còn nhớ mình từng viết chữ trên giấy ô li dưới ánh sáng của nó. Cậu từng mượn ánh sáng của nó để chơi tết dây chun với chị gái. Cậu từng mượn ánh sáng của nó đi tìm những thứ đã mất như đồ chơi, chìa khóa, bút chì, cục tẩy và thời gian. Cậu từng chăm chú nhìn ngọn lửa ấy không nói một lời, cho đến khi mắt cay xè khó chịu, chảy cả nước mắt. Không biết tại sao, mỗi lần nhớ lại ngọn đèn có ánh sáng cam ấy, cậu luôn bồi hồi cảm động.

Những kí ức về nó đã thành những mảnh vụn, tuy thê lương nhưng lại vô cùng ấm áp đang dệt ra những khung cảnh dịu dàng, giản dị trong linh hồn cậu. Nếu cậu không nhắc tới nó e rằng rất ít người có thể nhớ được, thậm chí còn không biết.

CHIẾC XE ĐẠP CŨ

Khi chuyển nhà mẹ cứ luyến tiếc không muốn vứt nó đi, vì nó mang theo nhiều dấu vết cuộc sống và hồi ức trong quá khứ của mẹ. Khi ấy, mẹ xinh đẹp trẻ trung, ngồi sau xe đạp để bố đèo đi chơi. Lúc đó trong lòng đôi trẻ chắc chắn đang sung sướng. Vì thế cho dù nó đã nằm yên trong góc rất nhiều năm nhưng mỗi lần nhìn thấy nó vẫn khiến mẹ mềm lòng, lưu luyến quãng thời gian cũ. Nên mẹ không thể nào không để tâm tới nó, giống như mẹ không thể không để tâm tới những xúc cảm trong lòng mình hồi ấy, mỗi khi vòng tay ôm eo bố đi qua những con đường xa lạ.

Nhãn hiệu của nó mang đậm sắc Trung Quốc. Phượng Hoàng. Hai chữ Phượng Hoàng thể hiện sự phóng khoáng, tự do. Mẹ nói vào thời đại ấy có một chiếc xe đạp thế này là một chuyện rất hiếm. Nên cho dù nhiều năm trôi qua, vẫn thấy mẹ thường xuyên lau chùi nó, để nó luôn trong tình trạng sạch sẽ, giống như chăm sóc một cửa hàng đồ cổ hay một đứa trẻ mới sinh.

Luôn hết mình lại rất có tình.

22. Chương 22: Bức Ảnh

Ảnh cưới của bố mẹ là một tấm ảnh đen trắng rất nhỏ, cậu không thể xác định được kích thước cụ thể, nó chỉ khoảng to bằng lòng bàn tay và có viền lượn sóng ở xung quanh. Trong ảnh, mẹ tết tóc hai bên, xinh xắn, sáng sủa. Gương mặt bố tuấn tú, thần thái rất xuất chúng. Nghe nói khi ấy bố rất có chất nghệ sĩ, hát hay múa giỏi, môn thể thao nào cũng giỏi giang. Khi chụp tấm ảnh này có lẽ là quãng thời gian đẹp nhất của bố mẹ. Đúng là một cặp trời sinh, trai tài gái sắc.

Trong trí nhớ, cậu còn từng được xem một tấm ảnh vô cùng xinh đẹp của mẹ. Tóc ngắn, mặc váy lờ màu xanh da trời, đứng tựa bên gốc cây, nụ cười thanh khiết như đám mây, tràn đầy thiện mỹ. Khi ấy chắc mẹ chừng ba mươi lăm tuổi. cậu không hỏi mẹ thời gian cụ thể, những điều này thuộc về hồi ức của cậu, cho dù không chính xác nhưng cũng là một thứ hoài niệm.

Những tấm ảnh cậu có thể nhớ được phần lớn đều đã ố vàng. Tấm ảnh duy nhất còn sáng sủa chắc là tấm ảnh chụp chung với chị gái, và những tấm ảnh tốt nghiệp sau bao năm cậu học hành. Cậu đứng ở hàng cuối, thần thái tĩnh lặng, không hề bắt mắt. Vì thế cậu cũng hiểu, trong người mình có cảm giác cô đơn, lạnh lùng tồn tại bẩm sinh.

Những tấm ảnh, có lúc không có ý nghĩa gì cả, có lúc lại khiến người ta trân trọng nhiều hơn. Khoảnh khắc không ghi lại được có lẽ càng đáng trân trọng hơn, chỉ là không dễ dàng nhớ lại. Khi lật những tấm ảnh đã cũ, người và sự vật khi ấy bị thời gian chia cách lại được gần nhau một lần nữa. Mặc dù cậu biết giây phút bị ống kính máy ảnh ghi lại dưới ánh mặt trời, thời gian đã bị đốt cháy, cuối cùng trở thành bụi bay, mang theo hương vị của số mệnh.

Sau năm mười tám tuổi, cậu rất ít khi chụp ảnh cho mình. Cho tới bây giờ.

BIỆT LI

Mười tám tuổi cậu rời khỏi gia đình, tính ra đã hơn bốn năm. Trong xương cốt vốn có tính đơn độc bẩm sinh nên bất giác cậu ngày càng thu giữ mọi cảm xúc của mình, giấu nó trong bóng tối, không dễ thể hiện trước người khác, lâu dần trở thành một thói quen. Những gì người khác nhìn thấy đều là những thứ cậu không để tâm. Tình cảm thực sự bị tổn thương chắc chắn cậu sẽ cẩn thận giấu nó trong đáy lòng. Vì thế cậu trở nên lạnh lùng, cao ngạo, ương bướng, khó bảo, không chừa mảy may.

Cậu cho rằng, mình là nam nhi nên điềm tĩnh, trầm lặng, chín chắn đối xử nhân thế. Tình cảm là sợi dây trời ràng buộc, một khi chạm vào sẽ khó điều khiển. Bản thân nó lại thay đổi liên tục, bất an, không thể đoán trước, đầy nguy hiểm. Thái độ đối với tình cảm của cậu luôn nghiêm túc, thậm chí chân thành, chỉ là cậu biết mình là một người không giỏi trong việc xử lý chuyện tình cảm. Bây giờ, cách thức cậu lựa chọn rất hẹp nhưng an toàn. Không đúng không sai, đó là sự lựa chọn của cậu. Mỗi lần rời nhà đi, cậu luôn bất an. Bởi cậu biết mẹ là người yếu đuối, mềm mỏng, lại dành tình thương sâu đậm cho cậu nên mẹ sẽ lưu luyến. Nhìn mẹ thu dọn hành lý giúp cậu, vẻ mặt buồn bã, cậu biết mẹ đang đau lòng. Cậu lại rời mẹ mà đi nữa, mỗi lần lại tới những nơi xa hơn trước. Sẽ có một ngày cậu rời xa mẹ. Cho dù cậu không muốn nhưng thời gian của mọi sinh mệnh đều có hạn. Cậu cũng không có cách nào khác.

Lần này mẹ vẫn tới tiễn cậu, trên đường ra bến xe cả hai đều im lặng. Sau khi tới bến xe, cậu đi mua vé, mẹ đứng trông hành lý, mắt dõi theo bóng cậu. Ánh mắt ấy không còn tinh nhanh trong sáng như hồi cậu niên thiếu nữa, thấy mẹ phải nheo mắt lại khi nhìn, trong lòng cậu cảm thấy đau xót khó chịu. Mẹ đã già thế này rồi nhưng vẫn như lần đầu tiên cậu xa nhà, biểu cảm buồn bã, sau đó quay người rơi nước mắt khi cậu kéo hành lý đi. Sợi dây tình cảm giữa cậu và mẹ tự nhiên không thể tách rời, chỉ càng ngày càng sâu đậm. Chỉ có thể càng ngày càng sâu đậm, chạy vào nơi sâu thẳm nhất, không có đường nào khác. Mọi thứ tình cảm vui mừng, buồn đau vô tình lộ ra ngoài đều rất tàn nhẫn. Cậu không biết phải làm thế nào mới tốt. Dù tình nồng ý đậm trong lòng nhưng cũng không biểu đạt được bằng lời. Cậu biết, trong một năm qua có lẽ chỉ có mẹ mới khiến lòng cậu vẫn vương, thậm chí xót xa.

Trái tim con người yếu mềm, số kiếp đã định, cả đời sẽ mệt vì tình.

Nhiều loại cảm xúc. Vì thế mà hỉ, vì thế mà bi. Vì thế mà vui, vì thế mà đau. Vì thế mà lặng lẽ, vì thế mà ồn ào. Vì thế mà li hợp, vì thế mà tán tụ.

Cậu tin rằng, mọi cuộc gặp gỡ trên đời này đều là sự trùng phùng của cuộc chia li từ lâu, mọi sự biệt li trên đời đều sẽ có cơ hội gặp lại.

Những dòng trên đây được cậu viết trên tàu hỏa tới Bắc Kinh.

CHUYỆN NĂM XƯA

Tôi đặt vé máy bay về nhà đón tết hôm 31 tháng 1. Mỗi năm ít nhất một lần, nhiều lắm là hai ba lần. do tính chất công việc nên thời gian khá tự do, dịp tết được ở nhà ít nhất hai mươi ngày. Bình thường về nhà thăm bố mẹ tôi cũng sẽ ở lại chừng một tuần. Mặc dù thời gian ở cạnh bố mẹ không nhiều nhưng so lên thì ít mà so xuống thì nhiều, cũng như an ủi.

Sau khi tốt nghiệp vẫn không định cư cụ thể ở đâu. Ban đầu ở Bắc Kinh, rồi tới Thẩm Quyển, bây giờ tạm thời định cư ở Thành Đô (có thể định cư ở đây nhưng cũng chưa chắc). Từ Thành Đô tới Nam Kinh, sau

đó ngồi bus về nhà. Ba bốn tiếng. Thành phố nơi nhà tôi ở rất nhỏ, nhỏ tới mức đi bất cứ chỗ nào trên phố cũng sẽ gặp người quen, bạn thân.

Nhiều năm không gặp, khó tránh việc sẽ hàn huyên vài câu. Phiền ở chỗ, hỏi han nhau những nội dung chẳng khác năm trước, năm xưa là bao. Cậu có người yêu chưa? Sống thế nào? Thu nhập cao không? Mua nhà chưa? Sau này có dự định gì không? Đương nhiên, tôi sẽ trả lời thành thực. Chỉ là, bất giác sẽ nghĩ, cả hai đã lâu ngày không gặp, khó khăn lắm mới gặp nhau vốn có thể cùng ăn cơm, uống rượu, vui chơi, ôn lại tình cảm xưa cũ, nếu như hồi trước chơi với nhau cũng thân.

Nhưng sau đó phát hiện ra, dù có hứng thú với chuyện riêng tư của tôi đi nữa, nhiều lắm cũng chỉ xã giao vài câu. Bạn bè thân thiết ngày xưa phần lớn đều hiểu cách để lại không gian riêng tư cho nhau. Điều biết, một năm khó khăn lắm mới về nhà gặp nhau được vài lần, thời gian ít ỏi, nên muốn dành thời gian cho những chuyện vui vẻ. Bởi mọi người đều biết những chuyện ấy chẳng nhiều chuyện vừa ý, hà tất phải tự tìm phiền não.

Tò mò hại chết người. Vì thế những vị lâu ngày gặp lại mà chẳng có chút gì mới, chỉ chăm chăm bàn luận chuyện riêng tư của nhau thực ra chỉ là đi đường vòng thôi. Thực chất, hỏi những câu khác thì cũng được, nhưng cứ hỏi tới chuyện tình cảm là phần lớn tôi đều nói dối cho qua. Còn những chuyện khác, ban đầu còn trả lời thành thật, sau đó cũng trả lời chung một đáp án cho qua mọi chuyện. ba chữ, cũng tạm tạm.

Bố mẹ tôi thường không dò hỏi điều gì, chỉ dặn dò mấy câu đại loại “chịu khó chăm sóc bản thân”. Đương nhiên, chuyện công việc và thu nhập tôi luôn thành khẩn bố mẹ. Họ cũng hiểu rõ như lòng bàn tay. Chỉ là trước khi rời đi, chắc chắn sẽ có một đêm để thảo luận với tôi chuyện dựng vợ gã chồng. Mà cuộc sống tình cảm của tôi vốn đặc thù, không tiện nói, mà cũng không thể nói.

Tôi vốn là một người ích kỷ, thường không quan tâm tới những người không thân thiết. Sức lực của con người có hạn, chuyện chu toàn là cái động không đáy. Vì thế tôi không quan tâm tới chuyện A B C D coi bản thân mình ra sao. Chỉ có bố mẹ, tôi thực sự rất quan tâm tới cảm nhận của họ. Phần lớn các bậc cha mẹ đều là người khá truyền thống, bố mẹ tôi cũng vậy.

Mẹ tôi còn trọng nam khinh nữ, trong nhà có chị cả đã lấy chồng, sinh con trai. Nhưng những chuyện này không đủ khiến mẹ tôi vui. Mẹ chỉ mong tôi sớm lấy vợ, cũng sinh con trai. Quan trọng là, mẹ còn uy hiếp tôi. Ví dụ, lấy tuổi tác đang già nua của mình làm lí do, e rằng khi mình còn sống không được bế cháu. Nghe thấy câu này tôi cứng họng. Nói thật là tôi sợ hãi. Mặc dù khi nói câu này mục đích của mẹ rất rõ ràng, nhưng không phải không nghiêm túc. Mẹ đã gần sáu mươi, đã đến tuổi cháu con đây nhà. Nhưng tôi thực sự không có cách nào thẳng thắn nói chuyện tình cảm của mình với mẹ, nói những lời ẩn chứa trong trái tim tôi đã lâu. Bởi tôi biết mình không có quyền khiến mẹ tổn thương và gánh nặng thêm nữa.

Tôi thực sự rất mơ hồ, tiến thoái lưỡng nan. Mấy năm qua vẫn cứng đầu nói dối liên miên để qua chuyện. Nhưng, giấy không gói được lửa, sớm muộn cũng sẽ lộ ra.

Sức lực của con người có hạn, chuyện chu toàn là cái động không đáy. Vì thế có lúc tôi suy nghĩ hão huyền rằng một ngày nào đó bố mẹ sẽ cởi mở, nhìn thấu bản chất tình yêu dành cho tôi, ví dụ “Chỉ cần con trai chúng ta sống vui vẻ thì đời này cũng đáng”. Chỉ là chúng ta đều là những phàm phu tục tử, ai lại chẳng ích kỷ cơ chứ. Nuôi con cái lớn khôn thành người cũng khó tránh khỏi những suy nghĩ như vậy. Muốn con trở thành một người như mình mong muốn, chứ không chỉ trở thành người như con ước muốn.

Tôi thực sự chưa có trí tuệ như vậy để ảnh hưởng tới tư duy và suy nghĩ sự việc của họ. Còn trong thâm tâm tôi sớm đã bị khuất phục. Và bây giờ có thể gắng gượng được cũng chỉ là chút hơi tàn còn sót lại, cố giành thêm chút thời gian cho sự ích kỷ của bản thân.

Vì thế tôi biết có thể một ngày nào đó tôi cũng sẽ thuận theo ý bố mẹ, ép bản thân mình hoàn thành chuyện lấy vợ sinh con. Điều duy nhất có thể khống chế trong tương lai cũng chính là: cho dù sau này con cái của tôi làm nghề gì, yêu người thế nào, muốn sống cuộc sống ra sao, chỉ cần không phạm pháp, có đạo đức, sống hạnh phúc là quá tốt rồi.

Hành lí chưa thu dọn, tương lai cũng chẳng ra sao.

Thời gian chẳng có bao lâu, không muốn bàn luận chuyện cưới gã với ai. Ngày tháng vẫn trôi, chỉ có thể chờ đợi, một ngày nào đó trong tương lai, bỗng đứng bố mẹ nhìn thấu chân tướng của tình yêu, cảm thông với

tâm ý của tôi và thấu hiểu. Có thể tác thành cho tôi, tác thành cho bản thân, tác thành cho những ngày tháng vốn có thể sống tốt hơn trong tương lai của chúng tôi.

QUANG THỜI GIAN Ở THỊ TRẤN NHỎ

Khoảng thời gian hơn mười năm cậu sống ở một thị trấn nhỏ phía Nam. Thị trấn nhỏ trong kí ức luôn có bầu không khí ấm áp vây quanh, có chút lười biếng, có chút mơ hồ nhưng luôn sạch sẽ, thoáng mát.

Trước cửa, mẹ trồng một cây dành dành trong một cái chậu lớn màu nâu có hoa văn vàng. Sau đó mẹ sợ bó buộc cây nên đã làm một khoảnh trống hoa đơn giản trước cửa nhà, đánh cây dành dành trồng vào đó. Thế là năm sau, cây đã nở đầy những bông hoa dành dành trắng muốt to bằng cái bát ăn cơm.

Mỗi ngày mở cửa ra sẽ có một mùi hương thanh mát ùa vào, là thứ hương hoa mang hơi thở của người thân. Hít vào trong cơ thể dường như có dòng chảy đang chuyển động, cả người đều nhẹ nhõm hơn. Đây là loại hoa mẹ thích nhất. Mẹ cũng là người phụ nữ trồng cây xinh đẹp nhất mà cậu từng gặp.

Bếp và phòng ngủ ở nhà cũ tách rời nhau, ở hai bên của con đường gạch nhỏ. Đằng sau bếp có một dòng sông chảy qua thị trấn, từ trước tới giờ không có tên. Dòng sông nhỏ vốn trong suốt có thể nhìn thấy cỏ cây và cá bơi dưới đáy. Đến mùa hè sẽ có nhiều trẻ con cưỡi trần bơi lội dưới sông. Mùa hè, bọn trẻ ngồi không yên, tiếng đùa vui, tiếng té nước, tiếng cười giòn tan, đủ mọi âm thanh đập vào tai. Vì thế cậu thường cảm thấy cảm giác ấm áp chứ không oi bức từ mùa hè ấy. Nhìn phía tận cùng của dòng sông dường như sẽ nở rộ một vùng hoa hướng dương. Những đóa hoa hướng dương nở giữa dòng nước là một bức tranh không thể sao chép, bởi vì trong đó có quang thời niên thiếu vừa ngây thơ vừa du dương không thể lặp lại.

Hồi còn đi học phải đi bộ chừng hơn mười phút, cũng chỉ hơn mười phút là đi tới tận cùng của thị trấn. trường tiểu học của cậu ở giữa hai cánh đồng. Đi trên đường sẽ có gió mát thổi qua. Trong không khí là mùi thơm của bùn đất và hương thơm của rau cỏ, khiến người ta cảm thấy tĩnh tâm, vui vẻ. Tỉnh thoảng mỗi khi tan học, cậu đi trên bờ ruộng, ngắt một cành liễu, học người lớn thổi sáo.

Mẹ nói, khi còn trẻ dáng dấp của bố cũng y như cậu. Sạch sẽ, thanh tú, cứ đi cứ đi, sẽ cảm thấy có cơn gió thổi qua vầng trán, đó là dấu vết của thời gian. Sẽ quay trở về đây nữa, dặt tay mẹ, sau đó quay lại nhìn chị gái dặt tay bố đang mỉm cười. có một số tình yêu dù không nói nhưng cả hai chắc chắn sẽ hiểu. Giống như trong lòng nở một cây hoa, sau đó thời gian sẽ trèo lên cành cây. Không cần ngôn ngữ, chỉ nhìn sẽ có cảm giác hòa thuận, cũng biết thời gian đang vui vẻ già đi.

Chỉ mong đời này yên ổn, thời gian cứ như thế này mà trôi đi.

23. Chương 23

Bố mẹ tôi là một cặp đôi lạ lùng.

TỬU

Bố tôi rất tuần tú, tới giờ ông vẫn tự hào về ưu điểm này, vì thế nhất định phải viết riêng một dòng.

Có một lần bố cãi nhau với mẹ, mẹ tôi giận dữ nói: “Anh dựa vào cái gì mà cho rằng tôi sẽ tha thứ cho anh?”. Bố nghĩ ngợi một hồi rồi nghiêm túc đáp: “Đẹp trai”.

Mẹ tôi trọn mắt nhìn bố một hồi, bật cười, kết thúc chiến tranh, rửa tay nấu canh cho bố. Từ đó có thể thấy, đẹp trai cũng có lợi cho sự hòa bình của xã hội, sự giàu mạnh của đất nước.

Bố còn viết chữ rất đẹp, điền từ cũng rất hay, năm bố chuyển nghề có bài “Bướm yêu hoa”, trong đó có câu “Núi xanh vẫn thế, bạch cốt chên núi nhỏ”, từng câu chữ đều gây ngạc nhiên.

Nghe nói, khi tôi vừa được sinh ra bố không chịu bế tôi, bà ngoại muốn trao tôi vào tay bố, bố liền lùi lại phía sau, dường như tôi không phải con gái bố mà là một gói thuốc nổ được chôn giấu. Lí do của bố cũng rất mộc mạc, bố nói người tôi mềm mềm, sợ bế là gãy.

Bố thích uống rượu, rất kĩ tính, ví dụ Đổng Tửu phải uống cốc loại nào, Mao Đài chén bé thế nào, rượu hoa nhà ngâm phải dùng cốc, rượu cao lương nhà chiến hữu tự ủ phải dùng bát sứ to, rượu sa-kê từ tàu lên phải dùng hồ thông làm thùng gỗ hâm rượu.

Bố kĩ tính như vậy nhưng bình thường lại không uống, còn thích suy xét tâm trạng của thời tiết, thời tiết vô cùng đẹp hoặc vô cùng xấu mới uống một ít, bày hết một dãy, nhấp vài ngụm, sau đó đắc ý thu hết dụng cụ uống rượu của mình cất đi.

Sau này, tôi lớn thêm một chút, bố dạy tôi uống rượu, thử thế nào nếm thế nào, thế nào là vị ngọt dội lại, thế nào là ngấm vào cổ họng. Tôi mù mờ học một thời gian dài, cuối cùng nói là cay quá, không thích.

Bố tôi, kì diệu chính là khi ông phát hiện ra uống rượu cũng cần tài năng thiên bẩm. Ông quyết định dạy tôi một khả năng khác: Giả vờ mình biết thưởng rượu. Tôi cảm thấy nhiều năm sau đó cho tới giờ, về phương diện giả vờ bản thân mình có gu và giả vờ bản thân mình có văn hóa chí ít cũng giả vờ được ba ngày, điều này đều do bố tôi đã dạy dỗ cho tôi cả.

Ngày bé, tôi là một đứa hay gây họa, đã từng có lần cùng em họ trèo lên van ống nước cũ của dòng sông cạn, trèo lên giữa chừng không xuống được cũng không lên được, cứ lơ lửng mười mấy phút mới được người đi đường kéo xuống, hai cái mạng con con mới được giữ lại.

Khi ấy tuổi tác của hai kẻ gây họa cộng lại chưa được mười tuổi, đánh cũng không được mà mắng cũng không hiểu. Mẹ tôi tức giận nghiến răng, bố tôi âm thầm bảo mẹ một phương pháp trừng trị hữu hiệu: Tôi nói, mùa hè năm đó tôi dùng đũa gấp một nghìn con sâu róm, các bạn có tin không?

Sau này, tôi lớn thêm một chút, bố dạy tôi uống rượu, thử thế nào nếm thế nào, thế nào là vị ngọt dội lại, thế nào là ngấm vào cổ họng.

Trong quá trình ấy, vô số lần tôi nảy sinh ác ý bỏ luôn sâu róm vào bình rượu ngâm của bố. Có lẽ vì số lần tôi gườm gườm nhìn bình rượu của ông quá nhiều, một hôm bố dắt tay tôi đi, một tay ôm bình rượu thủy tinh ngâm rượu Tây Phụng, một tay dắt tôi tới phòng kho đựng thuốc bắc của gia đình. Khi ấy, tôi còn rất nhỏ, phải giơ cánh tay lên bố mới dắt được.

Ánh nắng đầu giờ chiều ảm áp, từng luồng từng luồng rơi xuống từ giếng trời. gạch xanh trên mặt đất sắc sỡ sắc màu, nhưng mỗi góc cạnh đều tròn trịa lung linh, giữa những khe gạch có lớp bụi mỏng, khẽ bay lên từng chút theo bước chân dưới ánh mặt trời, nho nhỏ, rất thú vị.

Phòng kho trên tầng hai, có cầu thang trèo lên. Trên cửa gỗ còn có dòng chữ không biết dán vào từ năm nào, chữ đen trên nền trắng, bị cũ đi khá nhiều nhưng nhìn cũng không xấu.

Phòng kho rất cao, nhưng không hề ẩm ướt, trên nền nhà có lớp vôi hơi ẩm, bên cạnh tủ để dược liệu quý giá là mấy cái hũ vôi, để phòng ẩm ướt.

Bố đặt bình rượu lên trên bàn, rồi hất cằm chỉ các ngăn thuốc xếp từng tầng trên trần nhà, để tôi thích cho thứ gì vào bình rượu Tây Phụng của ông thì cho.

Thế là tôi cho một cây nhân sâm vào đó.

Ông gật đầu.

Tôi cho một nắm cầu khí.

Ông tiếp tục gật đầu. Trong mắt còn có nét ngoan ngoãn dễ bảo.

Sau đó tôi vui vẻ ném vào đó nào là cóc khô, tắc kè buộc trên cây thập tự giá, linh chi, dạ minh sa (phân dơi)...

Khi tôi cho bạch hoa xà (cỏ lưỡi rắn trắng), nhưng hươu, đuôi ngựa và cá ngựa vào trong đó, có vẻ bố tôi không cười nổi nữa.

Cuối cùng tôi ném vào đó móng ba ba, sau đó tôi cố gắng nhảy tung tung lên, dùng ưu thế cân nặng để ấn nắp xuống, miễn cưỡng vặn nắp lại, bố quay đầu đi chỗ khác.

Nói chung, sau chuyến đi tới kho thuốc, bố tôi đã bị mẹ mắng cho tôi tắm mặt mũi với lý do “Trẻ con không biết quý trọng đồ vật, anh không biết hả?”. Bố tôi âm ờ đáp: “Em nói đúng, em nói không sai, nhưng chẳng phải anh đã đồng ý với con rồi sao?”. Cứ thế rồi cũng qua chuyện.

Còn về bình rượu Tây Phụng ấy, được ông thay bằng chiếc bình lớn hơn, được đặt long trọng trên giá đồ cổ ở phòng khách.

Lần đầu tiên nhìn thấy bình rượu mà được liệu còn nhiều hơn rượu như thế cậu tôi đã rất ngạc nhiên, nói: “Anh rể, theo cách ngâm này của anh, rượu này uống vào một ngụm chắc người cũng đi luôn?”.

Bố tôi nghiêm túc nói: “Rượu này là ngâm để giữ mạng, nhìn được liệu đi, chỉ cần người chưa chết hẳn thì một ngụm chỉ ít cũng sống được thêm hai tiếng”.

Thế là hơn hai mươi năm sau, bình rượu người sống uống vào thì chết, người sắp chết uống vào... không biết sẽ chết luôn hay có thể sống thêm hai tiếng này, cứ thế được đặt trên giá của nhà tôi. Tôi nghĩ, nó sẽ mãi mãi ở đó như vậy.

Bố nói với tôi: “Nói lời phải giữ lời chứ, bố đã đồng ý với con thì sẽ để con làm. Cho dù con làm bừa... chẳng phải cũng để con làm rồi đó sao?”.

Bố tôi chưa từng nói dối tôi, chưa từng thất hứa với tôi.

Có một năm bố bệnh nặng, khi ấy tôi đang ở nước ngoài nên không ai thông báo cho tôi. Bố nằm trên bàn phẫu thuật, tôi vui vẻ ở biển. đợi tới lúc tôi về, bố xoa đầu tôi, nói, khi nhỏ tôi và bố đã ngoéo tay, nói bố phải sống tới một trăm tuổi, bố không thể lừa dối con chuyện này, kiểu gì cũng phải sống tới một trăm tuổi.

Bố sẽ ôm tôi vào lòng, nói với tôi: “Bố yêu con”.

Khi ấy tôi òa khóc nức nở, không kiềm chế được bản thân.

Sau khi khỏi bệnh bố liền cai thuốc, chạy bộ hàng ngày, chỉ vì không muốn lừa dối tôi, sống khỏe mạnh tới một trăm tuổi.

Bố tôi là người như vậy đấy, bố tuyệt vời lắm, tính trẻ con, thích cười, khi cười cũng giống trẻ con.

Bố thích gạt tôi, lấy kẹo nhân rượu tôi thích ăn bày ra trước mặt tôi, dụ tôi thèm nhỏ dãi đến nơi bố liền cười gian xảo rồi ăn hết từng cái một, sau đó ngấy quá đến cơm tối cũng không ăn nổi.

Bố sẽ ôm tôi vào lòng, nói với tôi: “Bố yêu con”.

Đúng thế, bố yêu tôi, tôi cũng yêu bố.

Tôi chỉ hi vọng bố tiếp tục tuyệt vời như vậy, trường thọ trăm tuổi, khoẻ mạnh, vui vẻ.

24. Chương 24: Lạc

Mẹ tôi có ngoại hình bình thường, mặc dù tôi cho rằng mẹ đẹp như hoa mai cuối xuân.

Mẹ cũng là một người tuyệt vời hạng nhất, nấu ăn ngon, một mình chăm lo cho hai bố con tôi, chiều tôi và bố tới mức quần áo tận tay cơm đưa tận miệng.

Mẹ là người phụ nữ của sự nghiệp, giỏi việc quan trường. Hơn ba mươi tuổi mẹ theo bố tôi rời xa quê hương hàng nghìn dặm, từ cực Nam tới cực Bắc, từ bỏ tất cả, làm lại từ đầu, kết quả khi về hưu vẫn cao hơn bố tôi hai bậc. Về tỉnh hội họp, mẹ tôi dẫn đầu đội, bố tôi theo sau, ở bên ngoài bố phải gọi mẹ là “chủ nhiệm Trịnh”.

Nhưng thứ khiến mẹ đặc ý nhất là giọng hát hay của mình. Giọng hát của mẹ rất hay, trí nhớ cũng tốt, bài hát khó đến mấy mẹ nghe một lần là thuộc, tự mình chép nhạc và bản gốc không khác nhau chút nào.

Ngày bé mẹ đã từng thi đỗ trung học thuộc học viện âm nhạc, nhưng ông nội ngăn không cho đi. Khi nói tới chuyện này mẹ chẳng hề có chút tiếc nuối mà còn rất vui vẻ vô tư.

Vì thế mẹ tưởng tôi cũng giống mẹ.

Ở tầm tuổi này đại để tôi cũng học được mấy món tài nghệ từ hồi còn nhỏ. Một tuần ngồi sau xe của bố mẹ vài buổi, mặt mày cau có như có thâm thù đại hận khi bị kéo vào cửa cung văn hóa thiếu nhi hoặc lớp tài năng.

Những đứa trẻ cùng lớp với tôi ngày ấy bây giờ có vài người nổi tiếng rồi. Có người ở lại trường học viện âm nhạc, có người làm ca sĩ nổi tiếng, đã có vài live show. Có cô gái lập nghiệp ở Ấn Độ, phục nguyên âm nhạc Phật giáo, muốn gặp cô ấy, trừ phi đợi đến Tết sang nhà cô ấy chúc Tết, nếu không chỉ có thể xem trên tạp chí trên máy bay thôi.

Còn tôi, về chuyện tài nghệ cả đời này có thể vô cùng tự hào mà nói, học được ngũ tinh, cái gì cũng bình thường, loại nào cũng cầu thả.

Đầu tiên là học hát, vấn đề không còn nằm ở chỗ tôi hát đúng nhạc hay không, mà là tôi và giai điệu không tìm nổi nhau.

Mẹ tôi cảm thấy như thế này không được, tuyệt đối không được, thế là bà đưa tôi đi học đàn phong cầm, mẹ ở bên. Kết cục là, bây giờ mỗi ngày mẹ đều ở nhà chơi một khúc đàn, vừa kéo vừa hát, còn tôi đã không nhớ rõ năm dòng kẻ rốt cuộc là cái gì nữa.

Nhưng tôi cũng không vấp phải khó khăn khổ cực gì trong chuyện này.

Mặc dù mẹ rất tích cực cho tôi đi học cái này cái kia, nhưng mẹ chưa bao giờ xách tai tôi nói: “Con bé này nếu con không học được khúc nhạc này thì tối nay đừng ăn cơm!”.

Khi tôi học đàn, tuổi tác và cân nặng đều rất nhỏ, chỉ cao gấp đôi chiếc đàn phong cầm. Nhưng mẹ không bao giờ cầm hộ tôi thứ gì, mẹ chấp nhận làm cho tôi một chiếc xe kéo, để tôi kéo chiếc đàn phong cầm như con khỉ kéo cái túi.

Đồ vật của mình tự cầm lấy. Mẹ đã dạy tôi đơn giản như thế.

Mẹ đẩy xe, tôi kéo đàn, một lớn một bé bước vào cung thiếu nhi.

Tôi học chững được một năm, giáo viên dạy tôi nói thẳng với mẹ, chị có năng khiếu hơn con gái chị nhiều, hay là tôi dạy chị?

Sau đó tôi liếc nhìn mẹ, khi ấy tôi vẫn chưa có kiểu trợn mắt như cá chết khiến người ta khó ưa như bây giờ, ánh mắt vẫn còn chút đáng yêu. Thế là mẹ cũng liếc nhìn tôi, nghĩ một hồi, sau đó nói với giáo viên, không học được thì thôi vậy.

Cả quá trình học đàn của tôi, mẹ chỉ dặn dò một câu như vậy.

ừ... không học được thì thôi vậy. Kết quả đương nhiên là tôi không học được cái gì.

Vào hôm tôi quyết định không học nữa, mẹ vỗ đầu tôi, nói, vẫn không kéo được khúc nhạc nào à?

Tôi nói, vâng, không kéo được. mẹ gật đầu nói. Vậy biết nghe chứ? Tôi nói biết, biết phân biệt hay dở.

Khi ấy mẹ đi xe đạp kiểu nam, tôi ngồi trên thân xe phía trên, đằng sau là thùng đàn phong cầm của tôi. Lúc ấy là mùa đông, cứ mở miệng là gió thổi xộc vào. Tôi rụt đầu co vai lại, mẹ ôm chặt tôi vào lòng, cả người tôi chỉ có phần lưng là ấm. Thực ra tôi rất hối hận, tôi cảm thấy mẹ gửi gắm giấc mơ chưa tròn lên vai tôi, nếu tôi không hoàn thành, mẹ cũng không nói gì, nhưng sẽ buồn. Sau này lớn lên, tôi mới phát hiện ra khi ấy suy nghĩ của mình thật vô căn cứ: Người phụ nữ như mẹ làm gì có chuyện gửi gắm giấc mơ lên người khác? Mẹ chỉ đơn thuần nghĩ rằng mẹ đã là chuột thì tôi chắc chắn phải biết đào lỗ mà thôi.

Mẹ thở hắt hển vượt qua con dốc rồi thở thì nói với tôi, vậy là được rồi, không lãng phí tiền của.

Có thể chơi được một bài hoàn chỉnh hay không không quan trọng, có thể thành danh hay không không quan trọng, tôi biết âm nhạc thế nào là hay là được rồi.

Mẹ tôi đối nhân xử thế đều rất thấu tình đạt lý, dường như có thể coi là kiểu ứng phó tùy theo mọi hoàn cảnh của Lão Trang*.

(*) Lão Trang: tên gọi chung của Trang Tử và Lão Tử

Toàn tâm toàn ý hoàn lực cố gắng làm, sau đó không thích cũng được, không thành công cũng được, đều không sao cả.

“Chỉ có tiếp xúc rồi mới biết được bản thân mình có làm được hay không”.

Mẹ dạy tôi nghe kịch, thưởng hoa, xem tranh, dạy tôi ném đồ ăn thế nào. Mẹ cho rằng thế giới này lung linh rực rỡ, từ đầu tới cuối.

Bố dạy tôi uống rượu, tôi nhăn mặt cảm thấy thứ đồ này khó uống quá mức. mẹ liền dẫn tôi ra hồ sen, ngắt một chiếc lá sen, mẹ nói ngày còn bé ông ngoại uống rượu như thế này, rượu lọc qua lá sen sẽ mất mùi rượu và thơm mát hơn. Chuyện này nghe thì thấy phong nhã, nhưng khi làm mới thấy điên rồ. Ha mẹ con cả người đầy bùn mới hái được lá sen, hùng dũng mang về, nhưng rượu vừa đổ vào lá sen liền “tót” một tiếng, rượu chảy hết xuống dưới... Hoá ra ki hái lá, hai mẹ con thô bạo quá, trên mặt lá sen toàn dấu móng tay bấm thủng lá.

Bố tôi liền bật cười ha ha, còn mẹ ủ rũ vô cùng, sầm mặt quay người đi rửa bát. Mẹ rửa bát nghe như bản súng pằng pằng pằng, dường như đang chiến đấu với người ngoài hành tinh định cướp nhà bếp. Buổi tối khi tôi ngủ rồi mẹ mới lên lút chạy vào nói “Mẹ xin lỗi”/

Mẹ luôn đối xử với tôi như người lớn, nói chuyện với tôi toàn dùng giọng điệu bàn bạc.

Mẹ chưa bao giờ ép tôi làm việc gì, mẹ để tôi quyết định cuộc đời của mình, chỉ vì muốn tôi chịu trách nhiệm với bản thân.

Tôi vẫn còn nhớ, khi hỏi tôi có muốn học thư pháp không, mẹ đã ngồi xổm xuống để cao bằng tôi khi tôi ngồi trên ghế sofa chỉ vì không muốn tôi phải ngửa đầu mà vẫn nhìn được vào mắt mẹ.

Mẹ sẽ ôm tôi vào lòng nói với tôi: “Mẹ yêu con”.

Đúng thế, mẹ yêu tôi, tôi cũng yêu mẹ.

Tôi chỉ hi vọng mẹ tiếp tục tuyệt vời như vậy, trường thọ trăm tuổi, khỏe mạnh, vui vẻ.

25. Chương 25: Hoa

Bố mẹ tôi đều thích hoa.

Bố tôi thích cây cảnh nhưng chăm sóc không tốt. Cây cảnh của người ta xanh um tốt tươi, hoặc là lung linh long lanh hoặc là khỏe mạnh um tùm, còn cây cảnh của bố chẳng hiểu sao luôn lớn lên trong bộ dạng thô kệch vạm vỡ như đại Hán Đông Bắc.

Bố cũng không để tâm, cứ vui vẻ chăm chút mỗi ngày. Thực ra bố không có kĩ thuật cũng không có thẩm mỹ, chỉ ăn theo người ta thôi. Chiến hữu cũ mua một cái đỉnh cho cây cảnh, bố cũng đi mua một cái đỉnh; ông hàng xóm thêm hình người nhỏ cho cây cảnh, bố cũng thêm một cái, bất kể đẹp hay không, nói chung cứ vui vẻ mà bày lên đó thôi.

Lần nào cậu tôi đi qua bồn cây cảnh ở ban công của bố cũng chấp tay lắc đầu, đã vậy lần nào bố cũng ngửa miệng nhất định muốn cậu tôi bình phẩm vài câu. Cậu nhìn bố, rồi nhìn cây cảnh, lại nhìn bố, sau đó thở dài thườn thượt, lắc đầu cảm thông, cũng không nói gì, lại chấp tay đi vào phòng uống trà mẹ tôi pha cho cậu.

Bố tôi còn cảm thấy chúng khá đẹp, bố tự đắc cho rằng cây cảnh của bố đã đạt tới bước tuyệt sắc, không lời hoa mỹ nào có thể diễn tả hết được, chỉ có thể hiểu ngầm.

Tôi nói: “Nếu thực sự hiểu ngầm thì cũng phải gặt đầu chứ bố?”. Ông nói: “Đó là vì cậu con thấy mình không trồng được cây thế này nên thử dài”. Tôi cảm thấy mình lớn thế này rồi mọi nghị lực vui vẻ vợ vẫn hay lạc quan mù quáng đều bắt nguồn từ bố tôi.

Mẹ tôi trồng mẫu đơn, mẹ thấy loại hoa này vừa to vừa đẹp, tưới chút nước chiếu ánh mặt trời là sống được, mọc mọc khỏe mạnh, rất kiên cường.

Nói thì như vậy nhưng cả loài mẫu đơn mọc mọc khỏe mạnh có chút ánh sáng là rụng rở, vào tay mẹ tôi không có chậu nào có thể sống được hơn một năm, nâng niu chăm bẵm thì sống được một tháng, coi như cây mẫu đơn này sức sống dẻo dai, là một người hùng rồi.

Nhưng mẹ tôi là người tay chân có thể đua ngựa, nội tâm đàn ông chẳng kém một anh cao mét tám, mẹ cân nhắc một hồi và ngộ ra đạo lý, đó là mẫu đơn có hàng ngàn hàng vạn cây, không được thì chúng ta thay hàng ngày.

Thế là dịp tết hàng năm, khi những người tới nhà tôi chúc tết trò chuyện khen mẹ tôi chăm mẫu đơn khéo, mẹ liền mỉm cười nói, đương nhiên rồi, tuần trước vừa mới thay xong.

Mẹ giỏi hơn bố tôi chính là ở chỗ này, mẹ biết mình biết ta.

Có thể khiến một chủ nhân phá hoa ác liệt như mẹ tôi tử tử, nghiêm túc chăm chút cho hoa, chính là chậu hoa nhài nhà tôi. Chậu hoa nhài đó do mẹ và bố cùng chăm sóc, lớn rất nhanh, khi nở mùi hương bay khắp từ tầng một tới tầng sáu, nhà nhà tới xin cành, bây giờ tất cả hoa nhài trong viện đều là con cháu của nó.

Đó là cây được bố mẹ trồng vào tháng tôi sinh ra.

Tôi là con thứ năm của mẹ, trước đó mẹ còn có một cô con gái tên Vân, chưa đầy tháng đã chết yểu, và ba đứa con gái khác chưa kịp ra đời thì đã mất.

Tôi được mẹ sinh ra khi mẹ đã ba mươi tuổi, khi mới mang thai bác sĩ đã nói với mẹ, nếu không giữ được thì e rằng mẹ sẽ không thể sinh đẻ nữa. Khi ấy mẹ đã có dấu hiệu sẩy thai, may mà giữ được tôi. Mấy hôm trước khi sinh tôi ra, mẹ và bố cùng trồng cây hoa nhài này. Bố lên núi lấy đất màu mỡ nhất về, mẹ đem cành cây xanh vừa nhỏ vừa non vùi vào trong đất. Mẹ nói, cây hoa nhài này nếu sống được thì con của mình cũng sống được. và thế là cây hoa nhài sống, mặc dù tôi sinh sớm và mẹ sinh khó nhưng cũng gắng gượng sống, chạy nhảy tung tăng tới giờ.

Bố mẹ chăm sóc cây hoa nhài này vô cùng cẩn thận. cắt cành cho nó, cắt hết cành lá thừa thãi, chăm đất bón phân, mùa đông mở cửa cho nó, bố cẩn thận lấy vải quấn quanh nó, không để bị gió thổi, nó giống như đứa con gái thứ hai của bố mẹ vậy.

Có lẽ nó chính là cô con gái thứ hai.

Tôi rời nhà đi học từ thời niên thiếu, những ngày tháng phiêu bạt bên ngoài đã nhiều hơn ngày tháng tôi ở bên cạnh họ.

Cây hoa nhài bằng tuổi tôi ấy trong mắt họ có lẽ là cô con gái một năm gặp một lần.

Có lẽ trong sâu thẳm tôi và cây hoa nhài này thực sự có mối liên hệ thần bí nào đó. Có một năm, khi ở Quảng Châu tôi đột ngột sốt cao, sốt tới mức thần trí không tỉnh táo, bạn cùng phòng cứ ba bốn tiếng lại phải thay ga giường và quần áo cho tôi vì mồ hôi ướt đẫm. Đột nhiên mẹ gọi điện hỏi tôi có phải bị ốm không. Tôi hỏi mẹ sao mẹ biết, mẹ nói, lá cây nhài đột nhiên rụng sạch, nên mẹ nghĩ con bị ốm.

Trong giây phút ấy tôi chợt thấy mình bất hiểu, khiến bố mẹ lo lắng.

Họ chưa bao giờ nói ra, nhưng hàng ngày hàng đêm vẫn nhớ nhung tôi.

Bố mẹ lo lắng cho tôi thì ngắm hoa nhài, xem cành lá nó có bị rơi rụng hay có bị sâu cắn không.

Thậm chí cây hoa nhài bố mẹ yêu quý cũng không phải do đích thân tôi trồng tặng họ.

Bố mẹ vẫn còn, tôi lại đi xa.

Tôi lấy giọng giả vờ không vấn đề gì, mẹ hỏi đi hỏi lại, cuối cùng cúp máy.

Tôi biết, thực ra chắc chắn mẹ biết tôi không ổn, mẹ lo lắng, nhưng mẹ tôn trọng tôi, tôi không nói mẹ cũng giả vờ không biết.

Từ đầu tới cuối tôi luôn là mầm cây được bố mẹ cẩn thận nâng niu bảo vệ trong lòng bàn tay.

Cuối cùng.

Tôi may mắn được làm con của bố mẹ.

26. Chương 26: Tôi Không Thể Tha Thứ Cho Thời Gian Đã Qua

Nhất Hạ

8X, nhân viên pháp luật tốt nghiệp trường cảnh sát, sắp ra mắt tuyển tập “Trảm tội thất”.

Thời gian trôi đi, mái tóc của bố đã điểm đầy hoa râm, nếp nhăn khòe mắt mẹ lại thêm mấy đường, mỗi khi chú ý đến tôi lại cảm thấy lo lắng. Tôi bắt đầu mua nhiều mỹ phẩm cho mẹ, muốn lưu giữ vẻ đẹp của mẹ; tôi bắt đầu đi bộ cùng bố, muốn loại bỏ những lo lắng phiền muộn trong cuộc sống của ông.

Nhưng thời gian tôi có thể ở bên họ ngày càng ít đi, thứ tôi có thể thay đổi đã ít lại càng ít hơn.

So với thời gian, sức mạnh của con người luôn quá nhỏ bé.

Người đàn ông tôi yêu nhất trên thế gian này.

Tôi và ông ấy thường đối đầu gay gắt, tranh cãi vô số lần, mỗi lần đều đẩy mâu thuẫn lên mức độ căng thẳng nhất.

Tư tưởng của ông rất phong kiến, kiên trì kí thuyết dưới ngọn roi dạy con có hiếu, dưới nòng súng là có chính quyền. Tôi cứ cãi lại là ông bắt đầu cầm cây gậy trúc rộng bằng lòng bàn tay ra.

Tôi thật sự rất hận ông.

Mỗi lần bị đánh xong tôi đều có ý nghĩ như vậy, luôn mong chờ mình mau chóng trưởng thành rồi sẽ rời khỏi căn nhà này không bao giờ gặp ông nữa.

Khi ấy với tôi mà nói, chẳng có gì chậm chạp hơn thời gian.

Lí do chúng tôi cãi nhau rất phong phú đa dạng, tầng tầng lớp lớp, thường xuyên là bất cứ chuyện gì liên quan tới việc học. Tôi không phải là một học sinh giỏi, nói cách khác từ trong xương cốt tôi đã ghét hoạt động học tập như một cỗ máy vì ứng phó thi cử mà tồn tại này.

Bố không nghĩ thế, ông sinh ra ở một thị trấn nhỏ ở phương Bắc, vì đỗ đại học nên ông mới có thể thoát li ra khỏi cái thị trấn đến giờ vẫn còn nghèo nàn lạc hậu ấy. Vì thế ông luôn cho rằng tôi cũng nên cần cù học tập như ông, nên có tinh thần miệt mài đèn sách*, cho đến khi nổi trội hơn người, không phải lo cái ăn cái mặc.

*điển cố “tạc bích đá quang” : Khuôn Hành đời Tây Hán ham học, đã đục lỗ trên tường để mượn ánh sáng phòng bên chiếu vào để đọc sách. Sau dùng để chỉ sự miệt mài đèn sách, ham học hỏi.

Tôi cười nhạt, lẽ nào chỉ có thể từng bước học tập, thi đại học, đó mới là con đường sống duy nhất hay sao?

Mỗi khi bố nói đúng vậy, tôi liền cãi lại, nêu gương một người thân nào đó trong gia đình không hề học hành mà làm ăn giỏi, bây giờ vẫn sống tốt.

Ông nghe xong liền bắt đầu mắng tôi, mắng tôi không tiến bộ, nhân tiện hạn chế tự do của tôi, bắt tôi chép bài văn, nếu không đến giờ đi ngủ thì không cho phép ngủ.

Tôi thực sự vô cùng ghét ông. Ghét tính cách nếu ăn nói không thuận tai là có xu hướng bạo lực. bởi so với những nỗi đau trên cơ thể, tôi cảm thấy lòng tự tôn của mình bị tổn thương nhiều hơn.

Những vết máu bầm tím trên cánh tay và chân khiến tôi không thể thoải mái trước mặt các bạn học.

Tôi thực sự rất ghét ông.

Tôi lén lút lấy máy ảnh của gia đình chụp lại những vết thương trên đùi, trên người, sau khi rửa ra định bụng mang tới đồn công an tố cáo ông, kết quả bị ông phát hiện. Ông rất để ý tới hành vi của tôi, xé ảnh xong ông cắt máy ảnh đi rồi lại phạt tôi chép bài.

Tôi vừa chép bài vừa khóc, nước mắt rơi xuống những trang vở, chữ viết ra đều bị lấm lem, tôi lấy tay quệt quệt liên hồi.

Người sai là bố, rõ ràng là bố.

Trên tivi nói bạo lực gia đình cũng là phạm pháp.

Càng nghĩ càng đau lòng, càng nghĩ càng tức giận. tức tới mức lấy bút vẽ một nét nặng nề trên nền giấy ẩm ướt.

Chừng mười trang giấy bị tôi rạch nát, đầu ngòi bút cũng vẹo sang một bên.

Tôi dừng ở đó, nỗi sợ hãi dâng lên trong lòng.

Quả nhiên ông đã nhìn thấy, bước tới, giật lấy cuốn vở trong tay tôi rồi chăm chú nhìn sau đó ném trả vào mặt tôi.

Ông nói: “Mày có gì giải giang sao?”, trong lời nói là sự khinh bỉ.

Tôi nhìn ông, hét lên: “liên quan gì tới bố. Con không cần giải giang, con không cần bố quản lí, con muốn tố cáo bố, để bố bị bắt, đợi bố ngồi tù rồi sẽ chẳng còn ai đánh con nữa”.

Đương nhiên ông nổi trận lôi đình, quay người cầm gậy trúc đánh tôi.

Tôi đau không chịu nổi bắt đầu cầu xin: “Bố ơi con sai rồi”, “bố ơi lần sau con không thế nữa”, “Bố ơi con sẽ chăm chỉ học hành, đừng đánh nữa...”.

Đây không phải là tôi nhận sai, chỉ vì không muốn tiếp tục bị đánh nên tôi thỏa hiệp thôi, bởi từ trong đáy lòng tôi không cảm thấy mình sai gì cả.

Tôi lớn tiếng gào thét, khóc như tâm thần. cuối cùng ông cũng dừng tay, sau đó bắt tôi dán lại vở và tiếp tục chép bài.

Làm sao tôi có thể không hận ông cơ chứ, chiếc bút máy đó ông sửa xong lại đưa cho tôi, ông nói muốn tôi nhớ rõ, nhớ những lời mình đã từng nói, nhớ những lỗi mình đã từng mắc phải.

Đương nhiên tôi sẽ nhớ, nhớ mình bị đánh thế nào, nhớ bộ dạng đáng thương cầu xin tha thứ của mình ra sao.

Sẽ có một ngày, tôi sẽ rời xa ông thôi.

Mỗi lần nhìn theo bóng bố, tôi luôn âm thầm thề rằng, đợi khi tôi lớn lên sẽ đi thật xa, xa tới nơi ông không mắng được, không đánh được. xa tới nơi ông không nhìn được tôi nữa thì thôi.

Vì thế sau đó có một ngày, tôi bỏ nhà ra đi.

Thực ra những ngày trước khi bỏ nhà ra đi tôi không mắc lỗi nào cũng không có bất cứ xung đột gì với ông, đó có lẽ là quãng thời gian ít ỏi trong cả thời niên thiếu của tôi, tôi với ông sống hòa bình với nhau.

Khi ấy ông nội ở quê mới mất. Ông nội bị xuất huyết não cấp cứu không kịp nên mất rất đột ngột.

Tôi không có nhiều tình cảm với ông nội, mười lăm năm mới gặp một lần. hôm ông nội mất, bố về quê, ông dẫn tôi và mẹ lên đường về quê lần thứ hai.

Sau này tôi nghĩ lại, chuyện tàn nhẫn nhất tôi làm với ông cũng chỉ đến thế. Khi bố của ông mất, khi trong lòng ông đầy đau đớn, khi ông cảm thấy tuyệt vọng và bất lực nhất, tôi còn bỏ nhà ra đi, khiến ông đau càng thêm đau.

Có điều, khi ấy tôi làm gì nghĩ được như thế? Tôi chỉ muốn bỏ đi, chỉ muốn mau chóng giành được tự do.

Trước khi về quê, tôi tìm hết tiền mừng tuổi để dành bao năm nay của mình ra. Đây là một chuyện may mắn, từ nhỏ tới lớn ông không bao giờ hạn chế tự do của tôi về mặt tiền bạc, vì thế nó cũng giúp đỡ tôi rất lớn về mặt vật chất trong cuộc tháo chạy này. Tôi thu dọn cặp sách, rất ít đồ đạc, tôi biết càng ít đồ càng không thu hút sự chú ý của người khác.

Tôi giả vờ như bình thường, xách cặp đi học. Ông không cho tôi đi, nói sẽ xin phép cho tôi. Tôi từ chối, lí do là đi tàu buổi tối vẫn có thể học nửa ngày.

Có lẽ ông không còn tâm sức để suy xét hành vi của tôi nữa, ông vẫy tay đồng ý để tôi đi.

Tôi đã ra khỏi nhà như thế, tôi tưởng mình đã thành công, không còn gì bận tâm, vào lúc ương bướng và phản nghịch nhất, tôi mua vé ô tô muốn rời khỏi đây, vừa làm thêm vừa phiêu bạt.

Khi ấy tôi đọc qua nhiều tiểu thuyết, quá nhiều thể loại du kí, cứ tưởng rằng mọi thứ trên thế giới này đều tươi đẹp và thiện ý như trong sách miêu tả, mà không biết khoảng cách giữa lí tưởng và hiện thực.

Bảy ngày bỏ nhà ra đi, tôi ở nhà nghỉ, không tìm được chỗ làm thêm, ngay cả rửa bát cũng chẳng ai cần tôi. Tôi không ý thức được cuộc sống gian nan, chỉ hiểu sự bất lực khi ở một mình. Đó là một ngày nắng gay gắt, tôi bị tiêu chảy tới mức đầu nặng trĩu còn người nhẹ bẫng, một chị ở cùng phòng thấy không nở liền đưa tôi đi bệnh viện, tôi nằm truyền nước trong phòng bệnh, vừa tỉnh dậy liền mượn điện thoại gọi điện về cho gia đình.

Qua điện thoại tôi có thể nghe thấy vẻ lo lắng của mẹ, dường như mẹ không nghĩ rằng tôi sẽ gọi điện về, vừa nghe thấy giọng của tôi mẹ liền hét lên.

Mẹ hỏi: “Con đang ở đâu?”

Tôi nói địa chỉ xong liền bật khóc, cơn đau tê liệt khắp người khiến tôi không thể tiếp tục ngoan cường hay tiếp tục dửng dưng nữa. Tôi sợ cái chết và đau đớn, cũng không muốn một mình cô đơn ở bệnh viện thế này.

Khi bố mẹ tới bệnh viện đã là nửa đêm, tôi nằm trong bệnh viện, vì cả ngày không ăn cơm nên cả người mất nước rất nhiều, mẹ tôi vừa bước tới mắt đã đỏ hoe.

Tôi ôm mẹ khóc, mẹ mắng tôi không ngừng, nói tôi khiến bố mẹ lo lắng, nói mấy ngày mấy đêm bố mẹ ngủ không ngon, mấy ngày mấy đêm tìm tôi trên đường, tưởng tôi bị bọn buôn người bắt mất.

Mẹ nói bố tôi lo lắng tới mức sắp phát điên, thấy ai cũng hỏi có nhìn thấy con gái mình không. Tôi ngẩng đầu, thấy ông đứng trước cửa phòng bệnh, châm một điếu thuốc, ánh mắt tối sầm, gương mặt xanh xao, cả người dường như đã già đi cả chục tuổi chỉ sau một đêm.

Tôi thừa nhận, trong một khoảnh khắc nào đó tôi đã có khoái cảm mạnh mẽ khi báo thù được. bây giờ ông lo lắng rồi chứ, biết căng thẳng rồi chứ, biết tôi cũng có thể phản kháng rồi chứ. Bạn thấy tôi trẻ con đến mức nào rồi đấy, tôi thậm chí không ý thức được sự lo lắng và căng thẳng của ông thực ra vì quan tâm và yêu thương tôi, tôi chỉ cảm thấy vui mừng khi ông bị người khác công kích.

Hôm ấy, khi về nhà tôi không còn sức, không đi nổi, ông lặng lẽ công tôi. Tôi cảm thấy bất an nhưng cũng không dám chủ động lên tiếng nói gì.

Hồi bé ông thường công tôi như thế này, từ khi tôi còn chưa đi học, còn chưa ương bướng chưa ngộ nghịch thế này, ông rất chiều tôi. Vào cuối tuần ông dẫn tôi đi công viên thả điều ngắm cảnh, sẽ dẫn tôi đi ngắm hội đèn, sẽ dẫn tôi ra biển, nhật cho tôi vỗ ốc biết hát, nhật cho tôi tô to biết cấp người. có rất nhiều lúc ông đặt tôi lên vai, len qua dòng người đưa tôi về nhà, giống như hôm nay. Tôi luôn cảm thấy ông là người tôi hận nhất trên thế giới này, nhưng bây giờ khi tôi gục mặt trên vai ông, tôi mới chợt nhận ra: Chỉ có người tôi hận nhất này mới khiến tôi an lòng, khiến tôi cảm nhận được sự bảo vệ.

Tôi cảm thấy mâu thuẫn, một mặt tôi muốn báo thù người đàn ông này, mặt khác tôi lại muốn ông bảo vệ tôi, nguyện vọng hai phía giằng co khiến tôi không biết phải làm sao, rốt cuộc đâu mới là thứ mình muốn.

Cũng may khi đó tôi không có đủ thời gian để phân biệt rạch ròi thứ tình cảm phức tạp này, bởi ba hôm sau tôi về quê của bố. Khi ấy đã qua tuần đầu của ông nội. bố được ông nội nuôi nấng trưởng thành, tiền

học hành, kết hôn của ông đều do ông nội cho.

Người đàn ông cặm cụi làm việc cả đời dùng máu và nước mắt để nuôi nấng một người con học đại học. Nhưng trước khi chết ông không được thấy người con trai này. Ngay cả khi hạ huyết, người con trai này của ông nội cũng không có mặt ở đó.

Bác trai và cô đều mắng mỏ bố tôi. Những người sống ở quê, tính tình chất phác, ăn nói thẳng thắn, những lời họ chỉ trích bố tôi rất khó nghe, cũng rất gay gắt.

“Bố chỉ chăm cho một mình mày, ông chết mày cũng kiếm có không về, mày đúng là không bằng loài súc vật...”.

“Mày là người có học hành, có văn hóa rồi là mất gốc...”.

“Tôi biết bây giờ cậu tài giỏi rồi, coi thường chúng tôi, bao năm qua cậu về quê được mấy lần, thăm bố cậu được mấy lần?”.

“Cậu về mà hiếu kính nhà vợ cậu đi, nhà vợ cậu có chuyện gì thì cậu đi nhanh lắm, bố cậu hạ huyết cậu cũng không về đây nấp ván, lương tâm bị chó ăn hết rồi à! Hay là sợ chúng tôi bắt cậu bỏ tiền, một chút tiền mai táng mà chúng tôi đã nhìn rõ con người cậu...”.

“Cậu không sợ bố cậu chết không nhắm mắt hả?”.

Khi nghe thấy vậy cả người tôi run rẩy, tôi gào thét trong lòng: Không phải như vậy, không phải như mọi người nói, bố cháu vì tìm cháu, vì đi tìm đứa con gái bỏ nhà ra đi này nên mới không về kịp. Tôi lao tới cùng bố quỳ trước di ảnh của ông nội, định lên tiếng giải thích với bác và cô, bố tôi liền bịt miệng tôi lại.

“Đừng làm ồn, chỗ người lớn nói chuyện làm gì có việc cho trẻ con chõ miệng vào”. Ông khê nói xong liền ấn đầu tôi xuống, ra hiệu cho mẹ dẫn tôi đi.

Tôi biết mình đã phạm sai lầm lớn, ông không trách móc cũng không cần tôi giải thích cho ông, cứ như chưa từng có chuyện gì. Như thế này quá yên bình, không giống tính cách của ông, tôi luôn cảm thấy bất an.

Bất an nghĩ rằng phải xảy ra chuyện gì đó.

Đúng thế, đúng thực đã xảy ra. Đêm đó, ông ngồi cả đêm trước căn nhà cũ, đến nửa đêm một mình ông rời khỏi linh đường. Vì cảm thấy tội lỗi nên cả đêm tôi không ngủ, nghe thấy tiếng động liền tỉnh ngay lập tức. Tôi lặng lẽ đi theo sau ông, gió đêm rất mạnh, nhiệt độ trên núi cũng thấp, tôi vừa bước đi vừa thấy sợ hãi. Đường trên núi mọc đầy cỏ dại, còn cả những con côn trùng không rõ tên và ếch đang kêu khe khe, không khí vắng lặng khiến tôi không thể nào khống chế được nỗi sợ hãi và hoảng loạn trong lòng.

Tôi bước nhanh mấy bước, âm thanh phát ra lớn nên bị bố tôi phát hiện, lúc quay lại nhìn thấy tôi ông cũng không tỏ vẻ ngạc nhiên, chỉ thấy ông khê thở dài. Sau đó từ từ dắt tay tôi, cùng bước lên núi.

Suốt dọc đường chúng tôi không nói gì, ông đã quen đường ở đây, dẫn tôi tới một gốc cây, tôi thấy lạ, đang định hỏi thì đột nhiên ông quỳ xuống trước một bia mộ. Tôi đột nhiên hiểu ra, đó là phần mộ của ông nội. Bố quỳ xuống xong liền nhìn tôi một cái, tôi liền quỳ xuống theo. Lúc này bố mới lấy hương nén tiền vàng mang theo bên người ra, bảo tôi cùng đốt trước mộ ông nội.

“Cả đời ông nội con chẳng được hưởng phúc, ông nội thích yên tĩnh, nghe bác cả con nói mảnh đất này là ông nội con chọn...”. bố tôi vuốt mặt một cái: “Khi bố đi học cấp ba ở thị trấn bên cạnh, ông nội đứng dưới gốc cây này tiễn bố, bố đi xa rồi khi quay lại vẫn có thể nhìn thấy ông...”.

Bố tôi không nói thêm nữa, dường như ông đang chìm trong hồi ức, ánh mắt vô thần, nhìn vào mộ ông nội. Lửa đốt tiền vàng phừng lên khiến mặt tôi nóng bừng, tôi quệt một cái mới phát hiện ra trên mặt mình có nước.

Khi còn sống ông nội không được gặp bố tôi, ông nội chọn nơi đặt mộ phần ở chỗ này là muốn đợi sau khi con trai mình trở về thấp hương xong mình vẫn có thể nhìn theo bóng con ra đi..

Tôi sai rồi, tôi không cố ý nhưng hành vi ích kỷ của mình đã gây ra nỗi nuối tiếc của bố, là tôi đã làm lỡ việc của ông. Sinh li tử biệt, ông lại không được gặp ông nội lần cuối, không đưa ông nội xuống huyết, còn không thể đắp cho ông nội nắm đất.

Tôi biết bố rất buồn, khi thấy ông bị bác cả mắng, trong lòng tôi cũng vô cùng buồn bã.

Tôi liên tục nhận lỗi, mấy năm qua mỗi khi bị đánh tôi đều năn nỉ nhận lỗi, nhưng tuyệt đối chưa lần nào chân thành như thế này.

Bố ơi, con sai rồi.

Bố ơi, con xin lỗi.

Người bị bác cả, bị cô mắng là con mới đúng.

Bố nghe tôi nói xong chỉ vỗ vai tôi bảo tôi đừng để tâm. Ông nói, ông là bố, vì thế thay tôi chịu đựng điều gì cũng là việc đương nhiên, bất kể tôi làm sai chuyện gì ông cũng sẽ tha thứ cho tôi.

Bởi vì ông là bố tôi.

Tôi không thể nào kiềm chế được nỗi xúc động đang trào dâng trong lòng, quãng thời gian ấy chỉ cần nhìn thấy bộ dạng bơ phờ, trống rỗng của bố tôi liền cảm thấy như có ai đang cầm dao đâm mạnh vào tim tôi, tôi tưởng mình hận ông nhưng không hề biết mình cũng yêu thương ông sâu sắc.

Thứ tình cảm cốt nhục liên tâm lớn lên thật nhanh. Tôi khóc không kiềm chế nổi, những cảm xúc trẻ con, sự bất mãn dành cho ông, và trước lòng biết ơn, những tâm tư báo thù đều trở nên nhỏ bé.

Tôi nghĩ khi ấy tôi ngưỡng mộ ông, bởi ông thật cao lớn, bởi ông dùng hết sức mình bảo vệ tôi, cũng bởi vì ông nâng cả bầu trời cho tôi.

Bố khiến tôi cảm thấy, có bố ở bên, tương lai của tôi sẽ có ánh sáng.

27. Chương 27: Trẻ Con Có Mẹ Là Báu Vật.

Mẹ là người phụ nữ rất dịu dàng, tính cách trái ngược hoàn toàn với tính cách của bố tôi.

Mẹ dịu dàng, tỉ mỉ, tính tình cởi mở, mẹ chấp nhận và thích giao lưu, trao đổi với tôi về bất cứ chuyện nhỏ gì.

Quan hệ xã hội của mẹ cũng rất tốt, nụ cười luôn nở bên khóe miệng, khiến người khác cảm thấy gần gũi tự nhiên. Tôi vô cùng ngưỡng mộ mẹ, tính cách của tôi giống bố, tài năng bộc lộ hết ra ngoài, không chịu ai hơn mình. Mỗi lần nghe thấy có người khen mẹ tôi tốt tính, tôi liền có mong muốn học tập bắt chước mẹ. Đáng tiếc mong muốn không trở thành thói quen được. Tôi vẫn cứ ngang bướng kiêu ngạo, đánh đấm lung tung.

Hồi trẻ con, khi tôi và bố tranh cãi, mẹ sẽ đứng ra giảng hòa. Trước mặt bố, mẹ sẽ nói tốt cho tôi, xoa dịu sự bất mãn và thất vọng của ông dành cho tôi; trước mặt tôi, mẹ lại nói nỗi vất vả của bố, nói công việc của ông khổ ra sao, nói thực ra ông vì muốn bảo vệ tôi nên mới yêu cầu nghiêm khắc như vậy.

Mẹ luôn nói, con à, trên đời này người yêu con nhất đương nhiên là mẹ và bố con, những người khác không ai đối xử thật với con bằng bố mẹ đâu.

Tôi biết mẹ nói thật, sau chuyện của ông nội tôi không hận bố tôi như tôi nghĩ nữa, nhưng vào lúc quan hệ giữa tôi và bố dần dần dễ chịu dễ chịu hơn thì tôi và mẹ lại xảy ra xung đột.

Nguyên nhân vẫn là việc học.

Cho tới thời điểm này, đó là việc khiến tôi xấu hổ nhất, cho dù mẹ chưa bao giờ cảm thấy gì nhưng tôi vẫn không thể quên được.

Tôi không có năng khiếu trong việc học tập, cho dù dồn hết tâm sức vào nó cũng không thu được kết quả cao, nhưng tôi luôn biết mình không thể không học. bố mẹ đã từng nói rất nhiều lần, trong xã hội này không có bằng cấp thì không làm được việc gì.

Bố từng nói, muối ông từng ăn còn nhiều hơn cơm tôi ăn, những đạo lý ông nói cũng là kinh nghiệm ông tích lũy trong thời gian dài chứ không phải nói đùa với tôi.

Bản thân tôi cũng hiểu tầm quan trọng của bằng cấp, nhưng mục tiêu tôi tự đặt ra cho mình không cao, chỉ muốn làm một học sinh mi thuật trong trường cấp ba của vùng này, thi vào một trường đại học bình thường là đủ.

Nhưng mẹ tôi không nghĩ vậy.

Mẹ bị bố làm lay động, lại bắt đầu cảm thấy tôi là một đứa bé học hành chưa tới nơi tới chốn. Đây đúng là một chuyện buồn cười biết bao. Nhưng bố mẹ không cảm thấy vậy, mẹ bắt đầu giáo huấn tôi không mệt mỏi, giảng giải cho tôi tầm quan trọng của việc học cấp ba, miêu tả cuộc sống tươi đẹp ở đại học cho tôi, nhân tiện quy hoạch luôn cuộc đời tôi.

Đó đúng là cuộc sống khiến người khác ghen tị, công việc ổn định, chỉ cần tôi không phạm sai lầm to lớn, cả đời này không lo thất nghiệp. Nhưng khi ấy tôi không thích, lí tưởng của tôi là trở thành một họa sĩ, một nhà văn, một nhiếp ảnh gia, du hành giữa sông dài núi rộng, tìm kiếm cảm hứng, sáng tạo những tác phẩm của riêng mình.

Đó là lần đầu tiên tôi và mẹ nổ ra tranh cãi gay gắt nhất từ trước đến giờ. Tôi luôn cảm thấy mẹ thật đáng sợ, lại muốn định đoạt cuộc đời sau này của tôi, thay đổi tương lai tôi.

Tôi không cam tâm, tranh cãi với mẹ hết lần này tới lần khác, tôi nằm mơ cũng muốn chứng minh rằng đi theo con đường của mình, tôi sẽ vẫn sống tốt như vậy. Nhưng một mình thế lực mỏng không thể nào thuyết phục được hai người lớn, đành chỉ biết kháng cự một cách tiêu cực.

Khi thi cấp ba, tôi đã mắc sai sót lớn, hai câu cuối bài đọc tiếng Anh tôi không làm mà cứ thế nộp bài. Thực ra thành tích của tôi luôn ở mức trung bình khá, thi vào trường cấp ba trong khu vực hoàn toàn không vấn đề gì, nhưng còn cách trường mẹ tôi chọn quá xa. Cộng thêm tôi làm thiếu hai câu, khoảng cách với điểm sàn vào trường ấy càng xa hơn.

Tôi tưởng rằng kết quả như vậy sẽ khiến bố mẹ thuận theo ý của tôi, nhưng sự thực hoàn toàn ngược lại. Hôm có điểm số, tôi nhìn thấy sự thất vọng trong mắt bố mẹ. Tôi lên tiếng an ủi liền bị mẹ ngắt lời.

Mẹ nói với tôi: “Mấy hôm nữa chúng ta đi gặp ông bác con”.

Khi nghe mẹ nói vậy, tôi vô cùng kinh ngạc. Gia đình tôi nhiều năm rồi không qua lại với nhà ông bác, từ khi vùng này bắt đầu giải phóng mặt bằng và bồi thường, gia đình tôi và gia đình ông bác đã không nhìn mặt nhau nữa. Mỗi lần nhắc tới chuyện này bà ngoại lại than trách ba đứa con của mình, than trách các con không nên giấu bà mà quyết định, không nên chia tiền nông rạch rồi như thế. Hai cậu của tôi cũng không chịu, thường xuyên cãi nhau với bà ngoại vì chuyện này, cậu luôn nói họ đã làm theo di chúc. Bố của bà ngoại trước khi mất có hai căn nhà, con trai con gái mỗi người một căn. Sau khi dỡ mới phát hiện căn nhà của bà ngoại thuộc khu thị công công nghiệp nên đương nhiên tiền bồi thường sẽ nhiều hơn, còn căn nhà của ông bác vì thị công thiết bị công cộng nên tiền bồi thường ít hơn rất nhiều. Vì thế con trai của ông bác đưa ra ý kiến cộng tiền bồi thường hai nơi lại rồi chia đều, hai cậu của tôi đương nhiên không đồng ý. Hai nhà cứ đề cập tới vấn đề này là dùng ngôn từ rất gay gắt, đến sau này cả đời cũng không qua lại nữa.

Đến bây giờ bà ngoại vẫn canh cánh trong lòng chuyện này, tuổi tác đã cao, bà không coi trọng việc hưởng lạc, bà để tâm tới chuyện tình cảm hơn tiền nong, nhưng hành vi của hai con trai khiến anh trai bà hận bà tận xương cốt, bà chỉ biết bất lực, chỉ biết thở dài.

Đã từng đồng cam cộng khổ, người anh cả đã từng ăn chung một bát cơm trong những năm đói khát bây giờ lại không bằng người đứng, bà sao có thể không buồn, sao có thể không thâm rơi lệ được.

Tôi luôn biết chuyện này vì thế mới cảm thấy vô cùng kinh ngạc khi mẹ nói chuyện muốn tới nhà ông bác. Mẹ cho tôi câu trả lời nhanh chóng: “Con dâu của ông bác con đang dạy ở trường cấp ba X. Điểm số của con kém quá, những người quen khác chúng ta đã nhờ đều không giúp được, chỉ đành nhờ cô ấy giúp đỡ”.

Con dâu của ông bác, điểm số con cách quá xa, đi nhờ vả cô ấy.

Nghe thấy mấy từ này tôi lập tức phát hỏa, chỉ là học cấp ba thôi, thực sự cần phải như vậy sao?

Thực sự phải cần vào ngôi trường cấp ba đó sao?

Chỉ có thể học trường cấp ba đó mới thi đại học được sao?

Tại sao phải đi cầu xin người ta?

Mẹ giải thích với tôi một cách rất bình thản và điềm nhiên: “Cấp ba X là trường tốt nhất, sau khi con vào đó nhất định sẽ thi được trường đại học tốt”.

Tôi khinh bỉ điều này, nhưng bất kể tôi nói thế nào, tỏ thái độ ra sao mẹ đều không nghe. Chẳng bao lâu sau, mẹ dẫn tôi đến gặp ông bác.

Đó là một cuộc gặp gỡ không vui vẻ, ngôn ngữ của đối phương hoàn toàn khiến người nghe ức chế, toàn lãnh những lời châm biếm lạnh nhạt. Con trai, con dâu của ông bác đều tỏ thái độ không coi chúng tôi là người thân nữa, vì thế việc học hành của tôi không liên quan tới họ.

Lần gặp mặt này, tàn cuộc không vui vẻ gì.

Trong lòng tôi rất vui, thậm chí tôi tưởng rằng qua chuyện này mẹ tôi sẽ từ bỏ, cho đến một hôm bố nói với mẹ: “Nếu không được thì đưa phong bì cho nhà bác em đi”.

Trên đường đi tôi cất lực phản đối, mẹ đột ngột ngắt lời tôi: “Con đừng gây chuyện nữa, nếu thành tích của con tốt thì bố mẹ có cần phải chạy vạy khắp nơi không?”.

Mẹ nói đúng, nếu thành tích của tôi tốt thì họ cần gì phải đôn đáo khắp nơi thế này, cần gì phải năm lần bảy lượt hẹn gặp cả nhà ông bác.

Lần gặp gỡ thứ hai thái độ của mẹ tôi đã thay đổi nhiều so với lần đầu, vẫn là quán ăn ấy, vẫn là những người ấy nhưng tâm tư của con người đã khác quá xa.

Mẹ tôi lần trước cung kính và điềm nhiên, tôn kính trưởng booisim tôn trọng và hữu hảo với con trai, con dâu bác. Còn lần này, mẹ thay đổi rồi, nụ cười trên khuôn mặt mẹ trở nên giả tạo, trở nên xu nịnh, trở nên cần thận.

Bất luận gia đình ông bác nói gì mẹ tôi đều chấp nhận không phản đối, chịu mắng mỏ tôi bởi thay hai cậu tôi. Đó không phải là những lời than trách giữa người thân với nhau, đó là những lời chỉ trích, nhục mạ gay gắt, thậm chí gây tổn thương tới tự tôn của người nghe. Những lời ấy dường như đã khiến mẹ tôi rơi lệ.

Tôi ngồi bên quan sát mẹ, không hiểu tại sao chúng tôi phải tới đây để nghe những lời nhục mạ này, đúng lúc tôi định làm âm, kéo mẹ rời khỏi nơi này, thì mẹ ngẩng đầu lên. Những giọt nước mắt đã không còn giấu vết, nếu không phải nhìn thấy mắt mẹ đỏ hoe tôi còn nghi ngờ những gì vừa xảy ra chỉ là ảo giác của mình. Mẹ tôi mỉm cười trước mặt ông bác và những người khác, nụ cười ấy là nụ cười nịnh nọt, là khiếm nhường, là oan ức và cũng là bất lực.

Tôi thấy mẹ đưa phong bì cho cả nhà ông bác, thấy mẹ cần thận đối đáp mỗi người có mặt ở đây, thấy mẹ hết lần này tới lần khác lên tiếng cầu xin họ.

Mẹ nói, mẹ chỉ có một đứa con gái, muốn tôi học trường đạo học tốt một chút, muốn con đường sau này tôi đi sẽ thuận lợi, bình an, không phải lo lắng mưu sinh. Tôi cứ nhìn mẹ như thế, nhìn mẹ nhiều lần mở miệng, nhìn mẹ mím môi, nhìn mẹ nuốt nước mắt hết lần này tới lần khác. Khó coi như vậy, bất lực như vậy, và cảm giác này cứ bám theo tôi tới khi tốt nghiệp cấp ba mới chấm dứt.

Đó là lần đầu tiên tôi thấy mẹ như vậy, cho dù mẹ ra sức che giấu, tôi vẫn nhìn thấy sự mệt mỏi và bất lực của mẹ. Tôi không dám lên tiếng an ủi, cũng không dám mở miệng than phiền, cho dù tôi biết những thứ này không phải tôi mong muốn, dù vậy tôi cũng không thể nói ra bất cứ lời nào làm mẹ tổn thương thêm nữa. Cuối cùng tôi chỉ biết thờ ơ cúi đầu nhìn ngón chân mình, giả vờ như chưa xảy ra chuyện gì, cùng mẹ chậm rãi bước về nhà.

Cuối cùng tôi cũng vào được ngôi trường cấp ba ấy, ngôi trường trọng điểm quốc gia khiến rất nhiều người ghen tị. Tôi đối mặt với áp lực lớn, sống chết cầm đầu vào học như một con cún.

Đó là những tháng ngày đen tối nhất của tôi, tôi không giỏi, học tập mất sức, không theo kịp tiến độ của các bạn khác, lao tâm khổ tứ để giữ được thành tích trên trung bình.

Mẹ hiểu được nỗi vất vả của tôi, an ủi tôi, động viên tôi hết lần này tới lần khác. Mặc dù bố không hiểu nhưng cũng cố gắng tránh va chạm với tôi.

Tôi biết, họ đang nhường tôi, nhưng trong nghịch cảnh và áp lực thế này, tôi đã trở nên mắc chứng cuồng loạn, tính tình trở nên thô bạo. Và tính cách kinh này cuối cùng đã làm tổn thương người phụ nữ luôn mỉm cười với tôi.

Đó là kì nghỉ cuối cùng trước khi tôi thi đại học, nhà trường cho chúng tôi nghỉ học để nghỉ ngơi, cân bằng trạng thái. Tôi về nhà, nhưng vẫn cảm thấy trạng thái tinh thần của mình không hề tốt. Sau bữa cơm tối mẹ dẫn tôi ra ngoài đi dạo, mùa hè nóng nực, chỉ có hai bên bờ sông mới khiến người ta mát mẻ hơn chút, tôi dắt tay mẹ chậm rãi bước đi.

Khi ấy, mẹ đã bị bệnh Meniere (một chứng rối loạn tai trong), không phân biệt rõ phương hướng. Tôi vốn không muốn ra ngoài nhưng khi thấy tinh thần phấn chấn của mẹ thực sự tôi không nỡ từ chối. Tôi cố chọn nơi ít người, dọc đường men theo bờ sông đi, giữa chừng gặp mấy người quen, mẹ đều nhiệt tình chào hỏi.

Trong ba năm cấp ba tôi rất ít khi về nhà, người quen của mẹ có nhiều người đã không nhận ra tôi, họ lịch sự hỏi: “A, cháu cao lên nhiều quá, lần trước gặp cháu mới cao bằng chừng này...”.

Nói xong liền so độ cao, độ cao như thế chắc là từ rất lâu rồi.

Ngay cả tôi cũng không nhớ.

Mẹ tôi lại nhớ rất rõ, bà vỗ vai tôi, nói: “Lần trước gặp cô con mới học cấp hai...”.

Cô ấy cũng cười sau đó than thở thời gian trôi nhanh quá, nói: “Đúng thế, nhanh quá, chớp mắt cháu đã sắp phải thi đại học rồi nhỉ”.

Đối với tôi lúc đó, chủ đề này vô cùng nhạy cảm, giống như bãi mìn, giẫm vào sẽ bị nổ. Tôi vốn không thích thảo luận cùng người khác, bởi vì không chú ý một chút tôi sẽ không kiểm chế được.

Cô và mẹ tôi bắt đầu nói chuyện về chủ đề này, tôi sầm mặt lại, đi sang một bên, dường như không nghe thấy gì, không chút để tâm, bất luận họ hỏi gì tôi cũng vờ như không nghe thấy.

Cô này mau chóng cảm thấy ngượng ngùng, một hồi sau kiếm cớ rời đi. Cô ấy đi xong tôi vẫn giữ bản mặt lạnh lùng, mẹ cũng không còn hứng tẩn bộ nữa, mặc tôi đi về nhà.

Vừa về tới nhà, mẹ bắt đầu chỉ trích thái độ thờ ơ, ngạo mạn vô lễ của tôi, mẹ nói tôi không hề biết tôn trọng người khác, không quan tâm đến những gì mẹ nghĩ, không để mẹ sống yên.

Vừa nghe thấy vậy, ngọn lửa trong lòng tôi bùng lên. “Con không để mẹ sống yên sao?”.

Nếu không phải muốn mẹ sống yên, con sẽ đi học ở ngôi trường đó sao?

Bây giờ con trở nên thế này, vì một kì thi mà ăn không ngon ngủ không yên, mẹ đi hỏi xem những người quen biết con bây giờ có ai không bảo con gây không ra hình người, nhìn như con nghiện không?

Còn mẹ, mẹ cảm thấy mọi thứ đều nên như thế.

Vì tiền đồ mẹ đã vẽ cho con, vì muốn đạt được mong muốn của mẹ, vì muốn giữ thể diện cho mẹ trước mặt người khác, mẹ gặp ai cũng nói, tôi có một đứa con gái đang học trường cấp ba X, có một đứa con gái có thể thi đỗ vào trường đại học trọng điểm...

Mẹ nói con chưa bao giờ nghĩ tới cảm giác của mẹ, vậy mẹ có nghĩ tới cảm giác của con không?

Mỗi lần mẹ giới thiệu với người ta con đang học trường nào, con đều vô cùng căng thẳng, thành tích của con không tốt, để vào được trường ấy mẹ suýt phải quỳ xuống đất cầu xin người ta mua về. Con không hiểu rốt cuộc mẹ đang khoe khoang cái gì...”.

Những lời nói cay nghiệt đã áp ủ từ lâu này còn chưa nói xong, mẹ đã tát tôi một cái.

Đó là lần đầu tiên mẹ tát tôi từ bé đến giờ, rõ là mẹ đánh tôi nhưng mẹ lại tỏ ra còn buồn bã hơn tôi, đôi mắt xinh đẹp của mẹ đầy nước mắt, và khuôn mặt luôn dịu dàng bây giờ đầy sự hoảng loạn và kinh ngạc.

Có lẽ còn có sự tuyệt vọng!

Đúng thế, làm sao mẹ lại không tuyệt vọng cơ chứ?

Đứa con gái độc nhất, một thời khiến mẹ tự hào, lại dùng những lời lẽ làm tổn thương người ta nhất thế này chỉ trích mẹ không chút thương tiếc. nói mẹ yêu hư vinh, nói mẹ không bao giờ quan tâm tới cảm giác của người khác.

Mẹ tôi bật khóc, bà không khóc thành tiếng mà chỉ âm thầm thút thít. Những giọt nước mắt trong suốt chảy xuống từ khóe mắt xuống má, mang theo từng vệt nước, cuối cùng rơi xuống cổ hoặc xuống đất.

Tôi lập tức hối hận, vì sự bông bột nhất thời và cay nghiệt của mình mà hối hận.

Nhưng tôi không biết phải vớt vát thế nào, chỉ biết đứng đó, bất lực chờ đợi.

Thực ra tôi cũng không hiểu rốt cuộc mình chờ đợi cái gì.

Mẹ thở dốc, nấc liên tục. tôi thấy mẹ toàn thân run rẩy, tôi thấy mẹ không thở nổi, tôi thấy mẹ đổ gục ngay trước mặt tôi.

Một chuỗi sự việc xảy ra rất nhanh, nhanh tới mức tôi không kịp đưa tay kéo mẹ lại.

Tôi rất sợ, lúc mẹ đổ xuống tôi dường như thấy trời đất sụp đổ trước mặt mình. Tôi gọi mẹ, lắc người mẹ liên tục, làm cấp cứu lung tung, thúc giục xe cứu thương hết lần này tới lần khác...

Tôi luôn là vậy, không ngừng phạm lỗi, không ngừng làm tổn thương cha mẹ mình, khiến họ đau lòng, khiến họ tuyệt vọng, khiến họ rơi lệ, tôi hận bản thân mình nhưng lại không tìm được cách nào để thay đổi, để đột phá.

Cuối cùng mẹ tôi tỉnh dậy ở bệnh viện, bố tôi biết chuyện nhưng không trách móc tôi, ông chỉ thở dài, lặng lẽ thở dài. Tôi lại khiến ông thất vọng, mấy năm qua tôi không hề lớn lên, tôi vẫn là đứa con gái hư hỏng hay kích động, ấu trĩ, không màng tất cả, không nghĩ cho người khác.

Tôi không dám ở lại bệnh viện, tôi sợ nhìn thấy ánh mắt thất vọng của cha mẹ, tôi sợ sự im lặng của họ, nhưng còn sợ biểu cảm e dè của họ hơn thế.

Chúng tôi bước vào giai đoạn chiến tranh lạnh như vậy, không ai lên tiếng phá vỡ sự im lặng, cho đến trước khi mẹ ra viện, bà mới phá vỡ sự im lặng đáng sợ này.

“Con vẫn giận mẹ à?”. Mẹ hỏi tôi.

Tôi lắc đầu, thực ra tôi không giận mẹ, tôi thực sự không giận, tôi biết mẹ muốn tôi sống tốt hơn, muốn tôi nổi trội hơn người, muốn tôi thuận buồm xuôi gió, mặc dù trong lòng tôi không mong muốn nhưng tôi chưa bao giờ giận mẹ.

“Con giận mẹ thì cứ giận, mẹ không cố ý, mẹ chỉ cảm thấy tính cách của con không thích hợp làm một số công việc nay đây mai đó. Con là con gái, mẹ hi vọng con bình an, bố con mong con đi mở mang đầu óc, nhìn ngắm thế giới bố mẹ chưa từng thấy, trải nghiệm cuộc sống bố mẹ chưa từng trải qua”.

Tôi im lặng, những đạo lý này tôi đều hiểu, nhưng tôi bài xích việc gần nó.

“Mẹ biết mấy năm qua con chịu nhiều áp lực, con cảm thấy mẹ vì con mà đánh mất tự tôn, con cảm thấy chuyện đi cầu xin nhà ông cậu là mất mặt, con cảm thấy mẹ dùng tiền, dùng sức lực mới đưa con vào được trường ấy, con sợ bố mẹ thất vọng vì con, sợ bố mẹ cảm thấy không xứng đáng... Nhưng làm gì có chuyện đó? Con gái, sao con lại nghĩ như vậy chứ? Con là con gái duy nhất của bố mẹ, bố mẹ làm bất cứ việc gì cho con cũng đều cam tâm tình nguyện. mẹ chưa bao giờ cảm thấy việc đi nhờ vả, cầu xin người khác là mất mặt, mẹ cũng chưa bao giờ cảm thấy con khiến mẹ thất vọng, bởi con luôn là niềm tự hào của mẹ. Con nói mẹ khoe khoang,ừ mẹ quả thực đang khoe khoang, nhưng mẹ không phải khoe khoang con đang học hành ở đâu, mẹ muốn khoe mẹ có một đứa con gái hiểu chuyện, đáng yêu, yêu thương mẹ như thế nào. Đây vốn là một chuyện khiến người ta tự hào, vốn đủ để mẹ hãnh diện với người khác rồi”.

Mẹ quá mệt, nói xong liền thở hổn hển, thân hình gầy gò của mẹ đang phải chiến đấu. Mẹ ôm chặt tôi, nấc liên tục.

Tôi sợ mất mẹ, tôi sợ mẹ thất vọng vì tôi.

Cảm giác sợ hãi này đủ khiến mọi cơn nóng nảy, suy sụp của tôi biến mất.

Trên đời này còn gì quan trọng hơn mẹ nữa chứ?

Không còn, chắc chắn là không.

Tôi yêu mẹ còn hơn cả yêu bản thân mình, yêu hơn mọi thứ của tôi, tôi tin bà cũng như thế.

Tôi và mẹ từng là một, tôi đã ở mười tháng trong bụng mẹ, tôi là người thân nhất trên đời này của mẹ, mẹ cảm thấy tự hào vì có đứa con gái như tôi, tôi cũng cảm thấy tự hào vì có người mẹ như mẹ.

Mẹ vẫn dịu dàng như thế, mẹ khẽ vuốt tóc tôi, an ủi tâm trạng tôi, mong tôi không nên đau buồn, không nên lo lắng, cho tới khi tâm trạng của tôi bình tĩnh trở lại.

Tôi nghĩ, các bậc cha mẹ trên đời này cũng như bố mẹ tôi, cho dù tôi hiểu nhầm họ, cho dù họ vì tôi mà bỏ qua lòng tự trọng, cho dù họ dốc tâm huyết và tiền bạc vì tôi, họ cũng cảm thấy cam tâm tình nguyện.

Bởi trong thế giới của họ, tôi đã là tất cả.

Các bậc cha mẹ trên thế giới này cũng thế, luôn dịu dàng với con cái, thỏa mãn mọi yêu cầu con cái đưa ra, mong muốn con cái trải qua tất cả, sau đó lo lắng mọi điều bất ngờ và hoàn cảnh khốn khó xảy ra với con họ giống như người, mắc chứng bệnh hoang tưởng.

Họ sẽ nghĩ đủ mọi cách để con cái mình tránh xa khó khăn, họ sẽ giúp con mình có sự lựa chọn tốt nhất, cho dù con cái không chấp nhận, cho dù con cái chỉ trích họ, cho dù con cái vì thế mà cãi nhau với họ.

Nhưng, sự thật chứng minh cha mẹ đúng.

Đừng nên nghi ngờ, vì động cơ xuất phát của những việc làm này đều bắt nguồn từ tình yêu dành cho con cái.

Tôi muốn chúng tôi luôn bên nhau.

Thực ra tôi đã quên mất bao lâu rồi tôi không nói chuyện với bố mẹ, từ khi tôi bắt đầu đi làm là không có những kì nghỉ dài tự do phóng khoáng nữa, do công việc nên chúng tôi bên nhau thì ít, xa nhau thì nhiều.

Họ không hề giận tôi, cũng không nói với tôi những điều không thuận lợi của họ.

Bố mẹ càng ngày càng già, tôi cũng càng ngày càng trưởng thành. Bốn mùa luân phiên nối tiếp nhau, tôi không kịp quan sát sự thay đổi của bố mẹ, bởi sự thay đổi ấy qua chậm, cũng quá im lặng, đến lúc tôi phát hiện ra thì đã muộn.

Khi còn nhỏ, bố là ánh sáng trong thế giới của tôi, mẹ là chỗ dựa dịu dàng nhất trong thế giới của tôi. Bất giác, mối quan hệ này đã thay đổi. bố mẹ bắt đầu nhường nhịn tôi, bắt đầu thuận theo ý tôi, bắt đầu e dè tôi, bởi vô hình trung muốn tăng thêm sự lưu luyến gia đình trong tôi, muốn tôi tăng thêm nỗi nhớ dành cho họ.

Tốt nhất là, tôi về nhà nhiều hơn một chút, để tôi có thể ở bên họ nhiều hơn.

Thời gian trôi đi, mái tóc của bố đã điểm đầy hoa râm, nếp nhăn khóe mắt mẹ lại thêm mấy đường, mỗi khi chú ý đến tôi lại cảm thấy lo lắng. Tôi bắt đầu mua nhiều mỹ phẩm cho mẹ, muốn lưu giữ vẻ đẹp của mẹ; tôi bắt đầu đi bộ cùng bố, muốn loại bỏ những lo lắng phiền muộn trong cuộc sống của ông.

Nhưng thời gian tôi có thể ở bên họ ngày càng ít đi, thứ tôi có thể thay đổi đã ít lại càng ít hơn.

So với thời gian, sức mạnh của con người luôn quá nhỏ bé.

Lại là mùa hè, thời gian một lần nữa thể hiện khả năng của nó, nó tàn nhẫn và vô tình khi cướp đi ông ngoại tôi, mái đầu mẹ sau một đêm đã bạc thêm nhiều sợi

Tôi càng ngày càng lo lắng tình hình của mẹ, những ngày qua mẹ luôn một mình âm thầm rơi lệ, luôn ngáy người nhìn di ảnh của ông ngoại. Mẹ nói với tôi, đó là người đàn ông yêu thương mẹ nhất, giống như bố con với con.

Con tim ngập tràn yêu thương, xót xa.

Mẹ chỉ một con đường cũ và nói với tôi: “Khi đó, ở đây có một ngọn núi, mẹ đi học ở bên kia núi, nhưng nhà ở bên này núi... mỗi ngày ông ngoại dắt tay mẹ, đưa mẹ đi học, mẹ không muốn đi nên làm nũng đòi ông công, con đừng tưởng ông có hai cậu con trai, thực ra người ông thương nhất là cô con gái này đây”.

Chỉ khi nhắc tới chuyện cũ mẹ mới hé nở nụ cười, chỉ cần trở về hiện thực mẹ lại âm thầm rơi lệ, tôi phát hiện ra, mẹ liền an ủi: “Con đừng lo, mẹ chỉ hơi đau lòng... một thời gian sau sẽ ổn thôi”.

Tôi biết điều này không phải sự thật nhưng tôi vẫn sợ mẹ sẽ mất hi vọng vào cuộc sống. Tôi bắt đầu bảo vệ mẹ, chốc chốc lại gọi điện cho mẹ, hỏi mẹ đang làm gì, hỏi mẹ ăn gì.

Bố nói đùa với tôi: “Hình như mẹ mới là đứa trẻ không hiểu chuyện, con đã trở thành phụ huynh”.

Bố nói bằng giọng vui, nhưng trong lòng tôi lại rất xúc động, đây là một quá trình tuần hoàn, một vòng tuần hoàn không ai tránh được, người này mất đi người kia trưởng thành.

Chúng ta được bố mẹ chăm sóc thời thơ bé, đến khi già chúng ta chăm sóc bố mẹ, mọi thứ đều hợp logic nhưng lại khiến người ta tuyệt vọng và bất lực.

Bởi vì bất cứ ai cũng sẽ phải già đi, bất cứ ai cũng không có cách nào níu giữ thời gian.

Trách nhiệm và nghĩa vụ không ngừng thay đổi vị trí giữa dòng chảy của thời gian, chúng ta không thể nào khống chế được, cũng không thể chạy thoát được.

Trong quá trình chuyển đổi ấy, chúng ta tất nhiên sẽ có giận dữ, sẽ cảm thấy không đủ kiên nhẫn, sẽ có tranh cãi, nhưng khi mọi thứ trở về tĩnh lặng, bạn sẽ phát hiện ra những hồi ức tồn tại trong ngày tháng ấy chưa từng rời xa, hơi ấm và tình yêu vẫn ở trong tim bạn. Chỉ cần bạn đồng ý, sẽ phát hiện ra người ấy hoặc là đứng trước mặt bạn, hoặc là đứng sau lưng bạn.

Dẫn bạn đi, hoặc để bạn dẫn đi, chậm rãi bước về phía trước.

28. Chương 28: Chờ Đợi

Kiều Già

Là người viết, người làm kế hoạch. Từng làm nhiều nghề, đi qua nhiều thành phố lớn.

Tìm kiếm suốt dọc đường, và cũng đánh rơi suốt dọc đường, vì muốn tìm gặp một bản ngã hoàn toàn mới.

Lực bất tòng tâm, đó chính là sự già nua.

Tưởng rằng đã bước một bước dài, kết quả khi đặt chân xuống đất, cũng chỉ nhích lên một chút xíu; tưởng rằng chân đã gờ đủ cao, thực ra cũng chỉ cách mặt đất chút xíu.

Mỗi người đều sẽ già đi, nếu chúng ta cảm thấy mình kiên cường đối mặt với cuộc sống, điều đó có nghĩa chúng ta vẫn còn trẻ.

Bạn đã bao giờ suy nghĩ kỹ về chuyện “chờ đợi” chưa?

Khi bạn đã sống một thời gian rất dài trên thế giới này, tuần tự làm đi làm lại một số việc nào đó, có thể bạn sẽ phát hiện ra, vận mệnh của mỗi người sớm đã được ngầm báo trước, suốt đời chúng ta sẽ hoàn thành một số sứ mệnh đã được định sẵn từ lâu.

Với tôi mà nói, cuối cùng tôi thừa nhận “chờ đợi” là số kiếp của tôi, cho dù nó từng khiến tôi khủng hoảng một thời gian, thậm chí cho đến bây giờ thỉnh thoảng vẫn khiến tôi bồn chồn bất an.

Từ khi bắt đầu nhớ được mọi chuyện, tuổi thơ của tôi trải qua trong sự chờ đợi. Khi ấy bố mẹ làm kinh doanh bên ngoài, một năm chỉ về nhà mấy lần, mỗi lần gặp nhau đều ngắn ngủi, kì nghỉ dài nhất của bố mẹ phải đợi tới cuối năm. Giống như ngày nay, người Trung Quốc coi trọng ngày tết, coi trọng việc gia đình

đoàn viên, vì thế kì nghỉ cuối năm luôn dài. Khi ấy đối với tôi, thời gian bên cạnh bố mẹ dài nhất sẽ được chừng nửa tháng. Và thời gian còn lại dùng để chờ đợi, chờ đời mẹ thỉnh thoảng về thăm tôi.

Tôi sống với ông bà nội.

Thực ra, cháu sống với ông bà là một việc rất may mắn, có câu nói là “cách đại thân”* chính là nói về đạo lí này. Người già không nghiêm khắc như bố mẹ, đặc biệt là bố mẹ thường xuyên không ở cạnh mình, ông bà nội sợ tôi ốm đau vì thế hầu như mọi chuyện đều chiều theo ý tôi.

(*)cách đại thân: là hiện tượng những người già chăm sóc con cháu

Tôi không thể nào nói cho các bạn hiểu ông bà nội tôi là người thế nào, bởi vì tình cảm là một chuyện rất riêng tư, nó chỉ có liên quan tới đương sự, nó không thể như nhân vật trong tiểu thuyết khiến người ta khắc ghi, tán thưởng. những thứ mật thiết ấy đều là tình tiết nhỏ trong quá trình trưởng thành, và tôi không thể kể nó như kể chuyện cho các bạn nghe.

Tôi còn nhớ mùa hè năm ngoái, tôi bị đau răng nên đêm không ngủ được, sau đó lên mạng đọc “Chúng ta gặp nhau trên trời” của đạo diễn Tưởng Lệ Văn. Câu chuyện kể về một cô gái và ông ngoại cô. Nhưng với tôi, những sự việc ấy hầu như đều xảy ra giữa tôi và ông nội, tôi không có ấn tượng gì với ông ngoại. khi tôi chưa đầy hai tuổi, ông ngoại đã mất. ông ngoại cũng là người thân đầu tiên của tôi ra đi. Nhưng với tôi đó chỉ là một việc khách quan, bởi vì bạn không hề trao đi tình cảm thì không thể gọi là mất mát. Vì thế sự trưởng thành của tôi hầu như đều có ông bà nội bên cạnh. Đặc biệt là ông nội, vì ông rất tốt tính, nên dù là những người tầm tuổi bố tôi hay tầm tuổi như tôi, đều rất thân thiết với ông. Nghe nói khi tôi vừa biết nói, câu đầu tiên của tôi là gọi ông nội. có thể thấy duyên phận kiếp này của chúng tôi không hề đơn giản.

Tháng năm năm ngoái, tôi nghỉ việc, về thị trấn nhỏ sống với ông bà một thời gian. Bởi vì khi thấy áp lực công việc lớn, tâm trạng của tôi không được tốt, cộng thêm nghe người nhà nói ông nội ho cả đêm suýt phải nhập viện, còn bị ngắt mấy lần. tôi quyết định nghỉ việc về sống với ông bà nội một thời gian ngắn, vì tôi hiểu thứ gì là quan trọng nhất với tôi.

Cứ như vậy, tôi sống với ông bà hai tháng, bắt đầu tìm hiểu cuộc sống của người già từ những chi tiết nhỏ.

Vì chuyển từ nông thôn lên thị trấn nên ông bà nội vẫn giữ nếp sinh hoạt nghỉ ngơi như ở quê trong nhiều năm qua, buổi sáng dậy rất sớm, bảy giờ đã ăn sáng, thu dọn xong ông nội ra công viên dạo chơi, bà nội đi chợ tìm người nói chuyện.

Thực ra, tôi luôn cảm thấy bán cái sân ở quê đi là một điều đáng tiếc, ở đó có quá nhiều í ỨC của chúng tôi, chỉ ít là đối với tôi nó rất quan trọng.

Khi trời ẩm, trong vườn đã ươm đầy mầm cây. Sáng sớm ông nội dậy tưới nước cho mầm, còn có các loại hoa trong sân nữa, tôi cũng dậy sớm, nhưng nghịch ngợm không chín chu tưới nước mà cầm vòi xịt ra vườn. bọt nước trong veo trong nắng sớm. sau đó tôi bị ông mắng vì ông đứng giữa những tia nước, tôi cầm vòi nước đứng cười ngặt nghẽo. sau này nghĩ lại, có lẽ từ khi ấy tôi đã thích dậy sớm và thích các loại hoa cỏ, thích cuộc sống điền viên. Cuộc sống ở nông thôn là một hạt mầm tự nhiên trồng vào cuộc đời tôi những ngày thơ bé.

Ngày bé, tôi giúp ông nội trồng đậu tây, cũng giúp ông đào khoai tây và lạc, trước đó tôi không hề biết khoai tây và lạc mọc dưới đất. tôi nghĩ rằng bây giờ vẫn còn nhiều người không biết điều này. Trên thực tế, tôi luôn nhớ những ngày thơ ấu sống ở quê, chờ đợi khi mạ được gieo xuống ruộng đồng, tôi sẽ đi theo hóng chuyện, sau đó dùng vỏ chai bắt mấy con nòng nọc về. sau mấy trận mưa nòng nọc sẽ biến thành những chú ếch hình thù kì dị, và tôi sẽ lại thả chúng vào sân nhà bà nội. Nếu có kinh nghiệm sống ở nông thôn bạn sẽ biết khi những tiếng ếch mùa hạ đồng thanh kêu vang vọng như thế nào. Thực ra ở thành phố cũng thế chỉ cần mùa hè đủ mưa, trong tiểu khu sẽ có tiếng ếch kêu liên hồi như vậy, chỉ là chúng ta rất ít khi chú ý tới.

Lỗ Tấn từng viết: “Ở bên ngoài bức tường sân sau nhà, tôi có thể thấy có hai cái cây, một cây táo, còn có một cây nữa cũng là cây táo”. Nhưng ở sân sau nhà ông nội chỉ có một cây táo, mọc đã nhiều năm, dường như từ khi tôi hiểu chuyện nó đã mọc ở đó rồi. Tôi đã quên nó ra nhiều quả hay ít, có gòn không, chỉ là thích khi táo chín tôi cầm gậy chọc bừa cho táo rụng.

Lúc đó, thú vui của tôi là cả ngày xoay quanh ông nội, chỉ cần không đi học, chỉ cần không ra ngoài chơi với đám bạn, thì hầu như đều làm cái đuôi bám theo ông nội cả ngày. Có những lúc xung đột, hai ông cháu không phân cao thấp, không ai chịu nói với ai trước, nhưng tôi có cách riêng, đó là chỉ cần chạy lòng vòng quanh ông nội, chạy đến khi ông hoa mắt, hoặc ông sợ tôi xoay vòng tiếp sẽ chóng mặt nên dừng công việc đang làm lại mà nói chuyện với tôi, mỗi lần ông đều cho tôi tiền bồi thường để mua đồ ăn vặt, chiều này lần nào cũng thành công.

Dưới gốc táo là hoa ông nội trồng, bây giờ nghĩ lại vẫn thấy rất tây, đó là hoa mạn châu sa, loài hoa trong truyền thuyết, nhưng khi ấy không biết nó tên như vậy, ngay cả đến bây giờ, có thể ông nội vẫn không biết ấy tên là hoa mạn châu sa. Làm sao ông biết loại hoa mình trồng là loại hoa vô cùng thần bí được rất nhiều nghệ sĩ trẻ miêu tả trong tiểu thuyết hoặc lời ca chứ? Giống như đã nhiều năm trôi qua, vào một ngày mưa ở một thành phố nhỏ miền Nam, tôi mới biết trúc đào hóa ra chính là trên hai chậu hoa ông nội trồng trước cửa. Cuộc sống và tác phẩm văn nghệ không giống nhau, lúc đầu chúng tôi cho rằng văn nghệ là một việc cao thượng biết bao, nhưng rồi một ngày bạn sẽ hiểu bản thân màu sắc và nghệ thuật của cuộc sống không cần văn nghệ để tô điểm. Giống như ngày hôm nay, sau nhiều năm, tôi thử tự tay trồng mấy cây phượng tiên, sau đó nhuộm móng tay như hồi bé. Nhưng chuyện đó không đơn giản, cần phải có lá, cần phải có phèn chua, mà những thứ đó đối với lớp người chúng ta hiện nay mà nói đều vô cùng xa lạ, đó là tay nghề của lớp người đi trước, là nghệ thuật của bà nội.

Mặc dù là người Đông Bắc nhưng tôi luôn khinh thường môn nghệ thuật Nhị Nhân Chuyển, không thể thưởng thức, trái lại ông bà nội thì rất thích vì thế mỗi ngày vào tối muộn ông bà đều xem Nhị Nhân Chuyển. Tivi mở rất to, bỗng nhiên một ngày nào đó tôi, hiểu ra vì sao ông bà lại thích thứ này. Trên thực tế Nhị Nhân Chuyển ngoài khẩu âm Đông Bắc ra nó không sử dụng từ địa phương như các loại kịch khác, vì thế mọi người nghe đều hiểu, điều này vô cùng quan trọng với những người không biết chữ. Nếu là Dự kịch (ca kịch địa phương vùng Hà Nam, Trung Quốc) hay Việt kịch (một loại kịch phổ biến ở Chiết Giang, Trung Quốc), nếu bạn không biết chữ thì xem rất khó hiểu, hơn nữa cho dù biết chữ thì việc nhìn phụ đề cũng là một việc vất vả với người già. Hơn nữa, tiết tấu của Nhị Nhân Chuyển truyền thống không nhanh, a a ngậm nga một câu cũng kéo dài, như thế người già nghe cũng không mệt. Hơn nữa, phần lớn nội dung đều là đạo lý tình người, đặc biệt là thể loại mẹ hiền con hiếu, đều là những thứ người già thích xem.

Còn nhớ Lưu Dung từng nói một câu: “Nếu có người nói chuyện lớn tiếng với bạn, bạn đừng nóng giận, bởi có thể bản thân người ta thính lực không tốt; nếu có người khi nói chuyện với bạn bị hôi miệng, bạn đừng ghét bỏ, có thể không phải người ta không giữ vệ sinh mà tràng vị không tốt”. Chúng ta luôn có câu nói: “Hãy dành sự hiếu kính cho cả những người lớn trong gia đình lẫn xã hội”, chỉ là khi những hiện tượng ấy của người già thực sự xuất hiện trước mặt chúng ta, chúng ta có thực lòng để tâm quan sát?

Có một lần em họ tôi buột miệng nói với tôi là cô tôi rửa bát cũng không sạch, tôi đã nói bởi vì cô đã bắt đầu hoa mắt, nói xong chúng tôi im lặng đứng ở trong bếp một hồi lâu. Già nua vốn chưa bao giờ là việc trong chớp mắt, không phải tới khi một người cần chống gậy mới chúng tỏ họ bắt đầu già nua.

Có một hôm, tôi theo ông ra ra công viên, ở đó gió lớn, tôi thấy ông vất vả bước đi trong gió, đầu gối khom xuống, thân trên ngửa về phía trước, cổ cố gắng vươn lên trước, tôi đứng bên mắt ướt ướt. trên thế gian này, bất luận là người hay sinh vật khác, già nua luôn là việc mệt mỏi thế này.

Nếu bạn chưa từng tưởng tượng cảm giác khi già nua, bạn có thể bỏ kính cận đi, bạn sẽ thấy mình bỗng chốc lực bất tòng tâm trong thế giới này.

Lực bất tòng tâm, đó chính là sự già nua.

Tưởng rằng đã bước một bước dài, kết quả khi đặt chân xuống đất, cũng chỉ nhích lên một chút xíu; tưởng rằng chân đã giơ đủ cao, thực ra cũng chỉ cách mặt đất chút xíu.

Mỗi người đều sẽ già đi, nếu chúng ta cảm thấy mình kiên cường đối mặt với cuộc sống, điều đó có nghĩa chúng ta vẫn còn trẻ.

Trong tác phẩm “Tiễn bằng mắt”, Long Ứng Đài đã viết mẹ của bạn mình chỉ nhận ra tiền, viết bao nhiêu người già khác đến cuối cùng chỉ tin cảnh sát mặc quân phục chứ không nhận ra con cái mình.

Chúng ta luôn cảm thấy người già phải giữ gìn tuổi thọ, phải an tâm vui vẻ sống qua ngày tháng, nhưng

cảm giác bất an của loài người không bao giờ vì sự già nua của một người mà giảm đi mà chỉ tăng thêm mà thôi. Vì thế những người già đều sợ bệnh tật và sợ chết.

Khi bà ngoại mất, tôi ở phương Nam không về, cho đến bây giờ bà ngoại đã mất được sáu năm, nhưng tôi chưa từng tới thăm mộ của bà. Do từ nhỏ tôi được ông bà nội nuôi nấng nên quan hệ với bà ngoại không thực sự thân thiết, sau này khi bà ngoại tới ở cùng nhà tôi thì tôi đã đi học ở bên ngoài, rất ít khi về nhà. Vì thế tôi không tiếp xúc nhiều với bà ngoại. Bà ngoại là người sống giản dị tiết kiệm, lại rất ưa sạch sẽ, bà sẽ mang toàn bộ giẻ lau trong nhà đi giặt sạch cho tới khi sạch như khăn tay thì thôi. Bà ngoại tính tình nhẩn nhai, ít nói, trước kia từng có xung đột với bà nội tôi nên bà hay bị bà nội mắng mỏ rồi trốn trong phòng mà khóc một mình. Vì thế sau khi bà ngoại mất, mọi người hay nhớ bà, đều nói cả đời bà vất vả, bà là một người tốt.

Giữa mùa hạ ấy, khi đang ở phương Nam, tôi mơ thấy bà ngoại chỉ trích tôi vì không tới viếng mộ bà. Thực ra với chuyện sống chết tôi chỉ có nỗi nhớ nhung của mình, người đã chết không có nghĩa sẽ biến mất, cũng không có nghĩa sẽ mất đi. Chỉ cần người ấy vẫn ở trong tim bạn, ở trong kí ức của bạn, thì họ chưa bao giờ rời đi.

Cùng với tuổi tác tăng lên, nhìn ông bà nội ngày một già đi, cả những bậc cha chú cũng vậy, tôi biết sẽ có một ngày một ai đó ra đi, chẳng có ai là ngoại lệ, bao gồm cả tôi. Vì thế, những điều có thể làm trước mắt chính là trân trọng quãng thời gian ở bên nhau, để người bên cạnh mình vui vẻ, đối xử tốt với họ.

Mà liên quan tới những điều này, từ lúc khó mà chấp nhận tới lúc tâm sinh lãnh ngộ, chúng ta sẽ mất đi bao nhiêu thời gian? Còn nhớ khi nhỏ, mỗi lần có hàng xóm mất, tôi đều khóc theo một hồi, bởi vì tôi sợ một ngày nào đó ông nội cũng bỏ tôi mà đi. Khi ấy tôi quá dựa dẫm vào ông nội, và ông thường nói với tôi: “Nếu có ngày ông chết, cháu sẽ dựa vào ai?”. Tôi vừa khóc vừa kêu gào: “Nếu ông mà chết cháu cũng không sống nữa”. bây giờ nghĩ lại thấy đều là những lời ngốc nghếch, nhưng lúc ấy tôi thực sự nghĩ như thế. Sự dựa dẫm của trẻ con với người lớn luôn sâu đậm hơn chúng ta tưởng tượng nhiều. sau này khi lớn thêm một chút tôi luôn giận dữ nghĩ, sẽ có một ngày mối quan hệ này sẽ đổi vị trí, không phải là tôi mong bố mẹ ở bên tôi vài ngày nữa, không phải là tôi đáng thương hỏi qua điện thoại: “Mẹ có thể về thăm con không?”. Sau này kịch bản của thời gian sẽ lật trang, mọi thứ đều có thể thành sự thật.

Bố mẹ từ nơi xa trở về quê hương, còn con cái lớn lên, sẽ từ quê hương bước đi tới nơi xa.

Đời này tới đời khác, đều như thế.

Cho đến một hôm, khi bố khuyên tôi từ Quảng Châu về phía Bắc, tôi chợt ngẩn ngơ. Bố nói: “Về miền Bắc đi, gần nhà một chút, bố mẹ tuổi tác đã cao, không muốn con đi xa như vậy”. bỗng nhiên tôi nhận ra bố mẹ thực sự đã già rồi, dù cho năm xưa ý chí hăm hở vào Nam ra Bắc thì cũng có một ngày ở bên con cái mình sẽ cảm thấy nhẹ nhõm hơn.

Khi những điều tôi tưởng tượng vô số lần đã thành sự thật, sau khi vai trò của chúng tôi hoán đổi, khi người ở lại là cha mẹ, người bước đi là tôi, khi cha mẹ trở thành người có nhu cầu, còn tôi trở thành người quyết định, tôi không hề cảm thấy vui vẻ mà bỗng nhiên cảm thấy bất lực. nếu có thể, nếu cha mẹ có thể luôn giữ được vẻ trẻ trung, khỏe mạnh, tôi chấp nhận cha mẹ lưu bạt khắp nơi, để tôi là người ở lại chờ đợi họ.

Nhưng những điều này lại không thể hoán đổi được nữa, chẳng phải sao?

Là một người viết, mỗi người đều hi vọng dùng cách của mình để ghi lại những chuyện quan trọng và người quan trọng trong cuộc đời, vì thế trong một quãng thời gian nào đó thậm chí tôi đã từng nghĩ sẽ viết sách về ông nội, thậm chí đã đặt xong tên sách.

0

Khi ấy tôi hỏi ông nội rất nhiều chuyện cũ, sau đó phát hiện ra chúng tôi lại xa lạ tới vậy. trong cuộc đời ngắn ngủi của tôi tính tới thời điểm này, ông quán xuyến mọi chuyện, nhưng trong cuộc đời của ông, tôi chỉ là một người bước vào giữa đường, đồng hành trên một lộ trình rất ngắn. Tôi rất khó mang sợi chỉ cuộc đời mình và của ông so sánh ngang hàng, rất khó tưởng tượng một người đàn ông khi năm mươi tuổi đón đứa cháu của mình sẽ có tâm trạng như thế nào.

Tôi nghe kể về quá trình trưởng thành như một cô nhi của ông, giống như đang nghe một câu chuyện rất

xa xôi. Còn thời đại ông bị coi là “phái hữu”(có lập trường chính trị phản động) và bị dày vò, đối với tôi cũng xa lạ như vậy. Và tôi không thể nào hạ bút được, bởi tôi phát hiện ra mình không hề hiểu gì về con người ông, khoảng cách nửa thế kỷ khiến chúng tôi xa lạ đến vậy.

Khi ấy, tôi nói với ông, cháu muốn viết sách tặng ông. Ông nói viết tặng ông làm gì, ông không phải tướng quân hay nguyên soái, cũng không phải người lãnh đạo. Ông không biết ở thời đại sau này, mỗi người đều muốn viết một cuốn sách, một tự truyện cho bản thân, mỗi người đều vội vã ghi chép chính mình. Nhưng lớp người ở thời đại của ông, họ thật thà chất phác không bao giờ cho rằng một nhân vật bé nhỏ, một người bình thường cũng có thể viết thành sách.

Ông nội không phải tướng quân, không phải nguyên soái cũng không phải hồng quân, cho dù khi còn nhỏ bài hát tôi hát nhiều nhất lại là bài: “Ông nội là hồng quân cũ, ông nội chăm tôi rất thân rất thân...”. Khi ông muốn tham gia quân đội thì người ta không cần ông vì thị lực của ông có vấn đề. Đây có lẽ là một căn bệnh di truyền của nhà tôi, đó là có một con mắt thị lực rất yếu, tới lượt tôi là mắt phải.

Nghĩ tới trong cuốn “Sông dài biển rộng”, Long Ứng Đài viết nhiều thiếu niên đi tòng quân là vì cơm ăn, tôi hỏi ông có phải đi cũng vì thứ này, ông nói đúng thế. Tôi nói vẫn nên chúc mừng, bao nhiêu người năm đó đi và không trở lại, nếu năm đó ông thật sự đi bộ đội thì mọi chuyện sau này đã khác, tôi có lẽ cũng không có cơ hội gặp ông.

Hai hôm trước cuối tuần, tôi gọi điện cho bà nội, bà nói mọi chuyện đều ổn, không cần lo lắng, lại nói thời tiết ấm rồi, ông và bà đều ra ngoài chăm chỉ tập thể dục hàng ngày, bà nói bây giờ không dám bị ốm, bị ốm là thành gánh nặng của con cái. Tôi nghe trong lòng xót xa, bà nội lại dặn dò mấy câu, nếu có thời gian nhất định phải về thăm ông bà. Với người già, ngày tháng dùng để đếm, đếm xem còn mấy ngày con cháu sẽ về. Có điều, lớp người như bà nội còn có mấy đứa con, chứ đợi tới lớp người như tôi già đi, e rằng ngay cả việc đếm ngày tháng cũng thành xa xỉ.

Mấy hôm trước tôi đọc được một câu trên weibo, đại ý là: Chỉ cần trên đời này vẫn còn người bạn yêu, bạn sẽ chẳng bao giờ thoả mái thực sự.

Tôi nghĩ, vận mệnh mang những người thân yêu đến bên bạn, bất luận là buồn hay vui, là phúc hay họa, đó vẫn là duyên phận.

Trong thế giới rộng lớn này, chúng ta có người để chờ đợi, hoặc có người chờ đợi chúng ta, đều là điều may mắn.

Đọc và tải ebook truyện tại: <http://truyenclub.com/con-co-the-ben-nguoi-bao-lau-nua>